

Nhìn Từ 37 Kỳ Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu

Giữa lòng châu Âu hoa lệ nhưng cũng đầy rẫy những biến động và cô đơn của đời sống hiện đại, một dòng chảy tâm linh bền bỉ đã miệt mài tuôn chảy suốt hơn ba thập kỷ qua. Đó là hành trình gieo truyền con chữ thánh hiền và lòng từ bi của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất Âu Châu (GHPGVN TN Âu Châu) qua 37 kỳ Khóa tu học Phật pháp, một dấu ấn văn hóa và tâm linh đặc biệt của cộng đồng người Việt hải ngoại.

Nhìn lại bối cảnh nhân duyên của nửa thế kỷ trước, khi những cơn lốc của thời cuộc đẩy đưa những người con Phật rời xa quê cha đất tổ, mang theo đôi bàn tay trắng và một cõi lòng tan nát vì tang thương chiến cuộc, Âu châu hiện ra như một miền đất lạ lẫm, lạnh lùng và xa cách. Nơi ấy, rào cản ngôn ngữ, sự đứt gãy văn hóa, cùng áp lực mưu sinh nặng nhọc đã bủa vây lấy những người tha hương. Nhưng hiểm họa lớn nhất, sâu sắc nhất không phải là sự thiếu thốn vật chất, mà là nguy cơ đánh mất bản ngã tâm linh, đánh mất chiếc la bàn đạo đức đã gìn giữ dân tộc ta qua hàng ngàn năm lịch sử.

Chính trong nghịch cảnh tương chừng như bế tắc ấy, tâm nhìn viên kiến của các bậc cao tăng thạc đức đã lóe lên như ngọn hải đăng phá tan màn đêm vô minh. Ngài : *Cố Hòa Thượng thượng Minh hạ Tâm, bậc thạch trụ, nguyên Viện chủ Tổ đình Khánh Anh tại Pháp quốc - với tâm Đại bi và Tuệ giác siêu việt, đã nhìn thấy trước nhu cầu bức thiết của việc nuôi dưỡng tâm hồn người Việt hải ngoại. Ngài chính là người đã mở ra 5 Khóa tu học tại chùa Khánh Anh vùng Bagneux và đây chính là khởi nguyên của 37 Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu về sau này. Người đứng mảnh gương cao ngon cờ hoàng pháp, đặt những viên đá nền móng đầu tiên cho sự nghiệp trùng hưng đạo pháp tại lục địa này, ấy chính là sự vận dụng uyên nguyên của tinh thần Bồ-tát đạo. Quý Ngài không chọn sự an tĩnh cho riêng mình trong chốn thiền môn u tịch, mà nguyện bước vào vũng bùn thế tục để làm chiếc cầu nối cho bao thế hệ. Những Khóa tu học Phật pháp Âu châu ra đời từ trần trở ấy. Đó là một sáng kiến hoàng pháp mang tính khai phá, đưa giáo lý uyên nguyên của Đức Phật từ những trang kinh Phạn ngữ, Hán ngữ hay Việt ngữ khô khan để chuyển hóa thành dòng sữa ngọt ngào nuôi dưỡng đời sống thực tiễn của hàng vạn Phật tử tại hải ngoại.*

Mỗi một kỳ Khóa tu học Phật pháp Âu Châu qua đi không đơn thuần là một con số thời gian, mà là một sử liệu đậm đầy ân huệ. Nơi các đạo tràng trang nghiêm ấy, con chữ của Phật, những lời kinh, tiếng kệ và triết lý thâm áo về sự tinh thức, được chư Tôn đức Tăng Ni truyền trao bằng tất cả sự tận tụy. Không phân biệt biên giới quốc gia, không quan ngại tuổi



Chụp hình lưu niệm buổi Lễ Khai Mạc Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 37 tại Marseille, từ ngày 21 đến 30/07/2026.

cao sức yếu, chư Tôn đức đã biến các khóa tu học thành ngôi nhà chung ấm áp tình đạo vị.

Hàng ngàn thiện tín nam nữ từ khắp nơi trên thế giới và lục địa Âu châu quy tụ về đây, buông bỏ mọi gánh nặng thế gian để cùng nhau đáp y, tụng kinh, thọ giới và lắng nghe chánh pháp. Nhìn những cụ già tóc bạc phơ niệm Phật bên cạnh thế hệ thanh thiếu niên sinh ra và trưởng thành tại phương Tây, người ta mới thấu hiểu hết ý nghĩa của hai tiếng "gieo hạt". Đó là sự gieo mầm bình an cho hiện tại và gieo dựng tương lai cho thế hệ mai sau, giống như người trồng sen trên tuyết.

Cúi lạy mười phương chư Phật, chư Đại Bồ-tát, chư Hiền Thánh Tăng. Cúi lạy Giác linh Cố Hòa thượng Thượng Minh hạ Tâm, bậc thạch trụ tông lâm đã khơi nguồn dòng suối từ bi nơi trời Tây xứ lạ. Cúi đầu thỉnh lễ chư Tôn trưởng lão Hội đồng Điều hành Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất Âu Châu, đặc biệt tri ân nhị vị Trưởng lão Hòa thượng Chủ tịch : Trưởng lão Hòa thượng Thích Tánh Thiệt và Trưởng lão Hòa thượng Thích Như Điển.

Ngồi tĩnh lặng dưới vòm trời Âu châu tịch mịch, khi tiếng chuông u minh vừa dứt nhịp trầm hùng, lòng một hành giả hậu học như con lại dâng lên những niềm tri ân vi tế, sâu thẳm khôn cùng. Nhìn lại hành trình ba mươi bảy kỳ Khóa tu học Phật pháp Âu châu, từ những bước chân lưu vong đầy bơ vơ thuở ban đầu, cho đến hải đảo tâm linh hiện tại đang rực sáng tại thành phố cảng Marseille (Pháp quốc), tâm thức ta tựa như đang chiêm bái một đài sen Pháp bảo được kết tinh bằng nước mắt, mồ hôi, Trí tuệ và Hạnh nguyện Đại bi của chư Tôn Đức tiền bối.

Để một Phật sự trường tồn, vượt qua mọi chướng duyên của không gian và thời gian, thiết tha cần đến uy đức và sự leo lái tài tình của những bậc lãnh đạo tinh thần kiệt xuất. Trong cấu trúc trang nghiêm của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất Âu Châu, hình ảnh của Hội đồng Điều hành tựa như cột đại ngàn che bóng mát, mà ở đó, nhị vị Trưởng lão Chủ tịch chính là hai cột trụ vững chãi nhất, định hải thần châu cho cả một cộng đồng.

Nhắc đến Trưởng lão Hòa thượng Thích Tánh Thiệt là nhắc đến một hiện thân của sự khiêm cung, định tĩnh và kiên định. Giữa một thế giới phương Tây chuộng sự ồn ào, phô trương và tranh chấp, Ngài giữ cho mình một phong thái đạm bạc, uy nghiêm nhưng vô cùng gần gũi. Hạnh nguyện của Ngài giống như đất mẹ, lặng lẽ dung chứa tất cả, nhân nhục trước mọi nghịch cảnh để gìn giữ sự hòa hợp trong Tăng đoàn và lòng tin của Tín đồ. Dưới sự lãnh đạo mang tính dung hợp và từ hòa của Ngài, Giáo hội đã vượt qua không ít cơn sóng gió thời cuộc, giữ vững trọn vẹn tinh thần "Lục Hòa" tuân thủ giới luật.

Bên cạnh đó, hình ảnh của Trưởng lão Hòa thượng Thích Như Điển lại hiện lên như một bậc đại sư với trí tuệ sắc bén, tâm nhìn chiến lược và năng lực kiến tạo phi thường. Từ Tổ đình Viên Giác tại Đức quốc cho đến từng trang hoàng pháp, từng bài thơ đạo vị, từng tác phẩm nghiên cứu uyên thâm, ngài đã hiến dâng cả cuộc đời cho sứ mệnh truyền bá chánh pháp. Ngài không chỉ là một nhà giáo dục Phật giáo xuất sắc, mà còn là người kiến tạo nên những không gian tu học quy mô lớn, nơi hàng ngàn người con Phật có cơ hội quay về nương náu thân tâm. Sự dẫn thân không mệt mỏi của ngài là bài học

sống động nhất về tinh thần “phụng sự chúng sanh là cũng đường chư Phật”.

Nhị vị Trưởng lão cùng chư Tôn đức trong Hội đồng Điều hành GHPGVNTN Âu Châu chính là những bậc thầy tâm linh đã viết nên bản anh hùng ca về sự tiếp nối của Đạo pháp tại hải ngoại. Công đức ấy không thể đo đếm bằng ngôn từ, bởi nó đã khắc sâu vào xương tủy của hàng vạn người con Phật, trở thành di sản tinh thần vô giá cho mai sau.

Trái qua ba mươi sáu kỳ tu học viên mãn tại các quốc gia như Đức quốc, Pháp quốc, Hà Lan, Na Uy, Thụy Điển... và giờ đây, kỳ tu học Phật pháp lần thứ ba mươi bảy đang trang nghiêm diễn ra tại thành phố cảng Marseille (Pháp quốc), chúng ta nhìn thấy một dòng chảy triết lý uyên nguyên không bao giờ đứt đoạn.

Mỗi một Khoá tu học Phật pháp Âu Châu đi qua là một trang sử đậm ân huệ. Nơi đạo tràng thanh tịnh ấy, những phạm trù cao thâm của kinh điển Đại thừa như Vô thường, Duyên khởi, Không và Bất sinh bất diệt được chư Tôn đức truyền trao bằng tất cả sự từ hòa, uyên bác. Dưới mái ấm của Giáo hội, không còn khoảng cách của không gian, không còn sự chênh vênh của kiếp sống tha hương.

Những thời pháp thoại không chỉ giải đáp những bế tắc tâm lý của con người thời đại kỹ thuật số, mà còn thấp lên ngọn đuốc soi đường cho những ai đang lạc lối giữa dòng đời cuộn cuộn.

Nơi đạo tràng Marseille hôm nay, ta bắt gặp những hình ảnh vô cùng cảm động, những cụ già tóc bạc phơ chấp tay niệm Phật bên cạnh những người trẻ tuổi sinh ra và lớn lên tại phương Tây. Họ cùng chung một nhịp thở, cùng đắp chiếu ao cả sa thu gọn trong giới luật, cùng buông bỏ ngã mạn, sẵn hân hoan trở về với bản tâm thanh tịnh. Đó chính là sự chiến thắng của lòng từ bi trước sự lạnh lẽo của chủ nghĩa thực dụng của phương Tây.

Sự thành công của kỳ Khóa tu học thứ 37 tại Marseille là minh chứng hùng hồn cho thấy hạt giống Bồ-đề đã bén rễ sâu vào đất tâm của con người hải ngoại, đơm hoa kết trái thành những bông sen thanh khiết giữa cuộc đời ô trọc.

Tuy nhiên, vẫn còn đâu đó những trần trở với vận mệnh của Đạo pháp, con hiểu rằng niềm vui của hiện tại không được phép làm chúng ta lơ lửng trước tương lai. Nhị vị Trưởng lão cùng chư Tôn đức lãnh đạo Hội đồng Điều hành, sau một đời dầm sương dãi nắng, gánh vác trụ nặng giang sơn gấm vóc của Giáo hội, nay tuổi đã cao, sức đã mỏi. Anh mắt của quý Ngài nhìn về thế hệ hậu lai ẩn chứa biết bao nhiêu niềm thao thức, bao nhiêu kỳ vọng lớn lao.

Dòng sông Chánh pháp muốn chảy mãi ra biển lớn từ bi, thiết tha cần đến những lớp sóng sau xô lớp

sóng trước. Những mong mỗi của chư Tôn đức tiền bối đối với Tăng Ni trẻ hôm nay chính là :

Sự kế thừa tinh huyết tuệ giác :
Không dừng lại ở việc thụ hưởng hình thức tu tập, thế hệ hậu lai phải là những người có chiều sâu nội quán, thấu triệt kinh điển, đủ bản lĩnh triết học để đối thoại với triết học phương Tây và khoa học hiện đại.

Sự giữ gìn uy nghi và giới luật :
Giữa một xã hội đầy rẫy những cám dỗ vật chất và sự xói mòn đạo đức, chiếc áo cà sa của người tu sĩ phải được giữ gìn thanh tịnh tuyệt đối. Giới luật chính là thọ mạng của Phật giáo; mất giới luật là mất tất cả.

Tinh thần dẫn thân vô úy : Thế hệ trẻ phải biết đem đạo vào đời, biết ứng dụng phương pháp hoàng pháp thích ứng với thời đại kỹ thuật số nhưng vẫn giữ vững tinh thần uy nguyên của Tổ thầy, không để ngọn đuốc Chánh pháp bị lu mờ trước bất kỳ thế lực vô minh nào.

Những trần trở ấy không phải là áp lực, mà là ngọn đuốc truyền thừa. Nếu thế hệ Tăng Ni hậu lai không ý thức được sứ mệnh lịch sử này, thì công sức mấy chục năm gieo hạt của chư Tổ sư sẽ đối diện với nguy cơ phai nhạt. Do đó, mỗi Tăng Ni trẻ hiện diện tại khóa tu Marseille hôm nay phải tự vấn chính mình : *Ta đã mang trên vai trách nhiệm gì đối với sự trường tồn của Đạo pháp nơi xứ người ?*

Đứng trước không gian trang nghiêm, thanh tịnh của kỳ Khóa tu học Phật pháp Âu châu lần thứ 37 tại Marseille, khi ánh nắng chiều Địa Trung Hải rọi qua những tán cây chiều vào không gian đạo tràng, lòng con dâng lên một niềm cảm xúc tốt cùng.

Con xin cúi đầu dâng lễ tri ân Tam Bảo, tri ân cô Trưởng lão Hòa Thượng Thích Minh Tâm, tri ân nhị vị Trưởng lão Chủ tịch Hoà Thượng Thích Tánh Thiết, Hoà Thượng Thích Như Điển, cùng toàn thể chư Tôn đức Tăng Ni trong Hội đồng Điều hành và khắp các tự viện Âu châu.

Nguyên cầu mười phương chư Phật gia hộ cho nhị vị Trưởng lão, chư tôn đức Hội đồng Điều hành GHPGVNTN Âu Châu, chư tôn đức Tăng Ni pháp thể khinh an, tuệ đăng thường chiếu, mãi là những bậc tông lâm bóng mát để cho chúng con nương tựa tu hành. Nguyên cho những hạt giống từ bi, trí tuệ mà chư Tôn đức đã dày công gieo trồng suốt ba mươi bảy kỳ khóa tu học qua sẽ tiếp tục nảy nở, vươn cao, trở thành rừng thiên bát ngát trên khắp lục địa Âu châu. Và đây cho thế gian cổ vũ thường biến đổi, dấu cho không gian và thời gian có đôi thay, con chữ thành hiện và tinh thần từ bi của Đức Phật sẽ mãi mãi là ngọn đuốc soi đường, dẫn dắt chúng sinh qua khỏi biển khổ luân hồi, đưa tất cả về lại bến bờ giác ngộ an vui.

Nam-mô lịch đại tổ sư tác đại chứng minh.

Giác Nghĩa. Kính ghi, Marseille ngày 22 tháng 7 năm 2026.

Réflexions sur 37 retraites européennes d'étude et de pratique bouddhistes

Au cœur de la splendeur de l'Europe - mais aussi au sein des turbulences et de l'isolement de la vie moderne - un courant spirituel pérenne se perpétue avec constance depuis plus de trente ans. Il s'agit de l'œuvre de diffusion d'enseignements sacrés et de compassion menée par la Congrégation bouddhiste vietnamienne unifiée d'Europe (GHPGVNTN Âu Châu) à travers 37 retraites d'étude et de pratique bouddhistes ; une initiative qui constitue un marqueur culturel et spirituel distinctif de la communauté vietnamienne d'outre-mer.

En songeant aux circonstances d'il y a un demi-siècle - alors que les vents tumultueux de l'histoire emportaient les disciples du Bouddha loin de leur terre ancestrale, ne leur laissant que les mains vides et le cœur brisé par les ravages de la guerre -, l'Europe apparaissait comme une terre étrange, froide et lointaine.

Là-bas, les barrières linguistiques, le déracinement culturel et la pression écrasante de devoir gagner sa vie accablent ceux qui vivent loin de chez eux. Pourtant, le péril le plus grand et le plus profond ne réside pas dans le dénuement matériel, mais dans le risque de perdre son essence spirituelle - de perdre la boussole morale qui a soutenu notre nation à travers des millénaires d'histoire.

C'est précisément au cœur de cette adversité qui semblait sans issue que la vision clairvoyante d'éminents moines vertueux a brillé tel un phare, perçant le voile de l'ignorance : Le regretté Très Vénérable Minh Tam - pilier de la foi et ancien maître fondateur de la pagode Khánh Anh en France - était doté d'une profonde compassion et d'une sagesse transcendante, ce qui lui permit de pressentir l'urgence de nourrir la vie spirituelle des Vietnamiens d'outre-mer. Il a initié cinq programmes de retraites d'étude à la pagode Khánh Anh de Bagneux, jetant ainsi les bases des trente-sept retraites d'étude bouddhistes européennes qui allaient suivre. Ces figures vaillantes qui ont hissé bien haut l'étendard de la propagation du Dharma - posant ainsi les pierres angulaires du renouveau de la foi sur ce Vieux Continent - incarnent véritablement l'essence profonde de la voie du Bodhisattva. Plutôt que de choisir la tranquillité personnelle dans le cadre retiré d'un monastère, elles ont fait le

vœu de s'immerger dans les tourments du monde laïque, servant de pont pour les générations à venir. Les retraites bouddhistes européennes sont nées de cette préoccupation même. Il s'agissait d'une initiative pionnière pour la diffusion du Dharma, transformant les enseignements profonds du Bouddha - autrefois confinés aux pages arides des écritures en sanskrit, en chinois classique ou en vietnamien - en un doux flux nourrissant pour la vie concrète de dizaines de milliers de bouddhistes vivant à l'étranger.

Chaque retraite bouddhiste européenne ne se résume pas à une simple durée; elle constitue un événement historique empreint de profondes bénédictions. Au sein de ces sanctuaires empreints de solennité, les enseignements du Bouddha - qu'il s'agisse d'écritures, de versets ou de philosophies approfondies sur la pleine conscience - sont transmis par des monastiques vénérables avec un dévouement total. Au-delà des frontières nationales et bravant les fragilités liées à l'âge, ces maîtres vénérables ont transformé ces retraites en un foyer commun, chaleureux et animé par l'esprit de fraternité du Dharma.

Des milliers de fidèles venus du monde entier et de toute l'Europe se rassemblent ici; laissant de côté les fardeaux du monde, ils revêtent la robe monastique, récitent des sutras, observent les préceptes et écoutent le véritable Dharma. En voyant des aînés aux cheveux d'argent réciter le nom du Bouddha aux côtés de jeunes nés et élevés en Occident, on saisit véritablement le sens profond de « semer des graines ». C'est un acte qui consiste à planter les graines de la paix pour le présent et à cultiver l'avenir des générations à venir - tel un lotus qui fleurit dans la neige.

Je rends humblement hommage aux bouddhas, aux grands bodhisattvas et à la noble Sangha des dix directions. Je m'incline respectueusement devant l'esprit éveillé du regretté Très Vénérable Minh Tam - pilier de la communauté monastique qui, le premier, a fait jaillir le courant de la compassion sur cette terre d'Occident. Je m'incline avec ferveur devant les Vénérables Anciens du Conseil exécutif de la Congrégation bouddhiste vietnamienne unifiée en Europe, et j'exprime ma profonde gratitude aux deux présidents : le Très Vénérable Thich Thanh Thiet et le Très Vénérable Thich Nhu Dien.

Assis dans le calme sous le ciel solennel de l'Europe, alors que le glas profond et résonnant s'estompe dans le silence, un sentiment de gratitude, profond et infiniment subtil, monte au cœur d'un humble pratiquant en quête de voie, tel que moi. En contemplant le parcours des trente-sept retraites bouddhistes européennes - depuis ces premiers pas empreints de solitude en terre d'exil jusqu'à cette rayonnante « île spirituelle » qui brille désormais dans

la cité portuaire de Marseille, en France - nous avons le sentiment de vénérer un socle de lotus du Dharma, cristallisé à partir des larmes, de la sueur, de la sagesse et des vœux de Grande Compassion de nos vénérables prédécesseurs.

Pour qu'une œuvre bouddhiste perdure et transcende les obstacles de l'espace et du temps, la vertu majestueuse et la direction magistrale de guides spirituels éminents sont indispensables. Au sein de la structure solennelle de la Congrégation Bouddhique unifiée Vietnamienne en Europe, le Conseil exécutif se dresse tel un grand arbre protecteur, tandis que les deux Vénérables Présidents en constituent les racines les plus robustes - les ancrs stabilisatrices de toute la communauté.

Évoquer le Très Vénérable Thich Thanh Thiet, c'est parler de l'incarnation même de l'humilité, de la sérénité et de la stabilité. Dans un monde occidental qui prise le tumulte, l'ostentation et la confrontation, il a su conserver une attitude empreinte de simplicité et de dignité, tout en restant profondément ouvert. Son vœu s'apparentait à celui de la Terre-Mère : embrasser silencieusement tous les êtres et endurer patiemment toutes les adversités, afin de préserver l'harmonie au sein de la Sangha ainsi que la foi des fidèles.

Sous sa direction bienveillante et inclusive, la Sangha a traversé de nombreuses périodes de turbulences tout en préservant fidèlement l'esprit des « Six Harmonies » et en observant strictement les préceptes.

Par ailleurs, le Très Vénérable Thich Nhu Dien s'impose comme un grand maître, une figure empreinte d'une sagesse profonde, d'une vision stratégique et d'une capacité créatrice exceptionnelle. De la pagode Vien Giac en Allemagne jusqu'aux œuvres consacrées à la diffusion du Dharma - qu'il s'agisse de poèmes imprégnés de

sagesse spirituelle ou d'ouvrages érudits d'une grande profondeur -, il a voué sa vie entière à la mission de propager le Vrai Dharma. Non seulement est-il un enseignant exceptionnel, mais il est aussi l'architecte de vastes lieux de pratique et d'étude, offrant ainsi à des milliers de bouddhistes un sanctuaire pour le corps et l'esprit. Son dévouement inlassable constitue une leçon vivante de cet esprit selon lequel « servir les êtres sensibles est une offrande aux Bouddhas ».

Les deux Très Vénérables et les éminents membres du Conseil exécutif de Congrégation Bouddhique unifiée Vietnamienne en Europe sont les maîtres spirituels qui ont écrit une épopée témoignant de la continuité du Dharma d'outre-mer. Leurs actions méritoires défient toute description, car elles sont gravées au plus profond de l'être d'innombrables bouddhistes, constituant un héritage spirituel inestimable pour les générations futures.

Après avoir mené à bien trente-six retraites d'étude et de pratique bouddhistes dans des pays tels que l'Allemagne, la France, les Pays-Bas, la Norvège et la Suède - et alors que la trente-septième retraite se déroule actuellement de manière solennelle dans la ville portuaire de Marseille, en France - nous sommes témoins d'un flux ininterrompu d'une philosophie profonde et primordiale.

Chaque retraite bouddhiste européenne marque un chapitre de l'histoire riche en bénédictions. Au sein de ce sanctuaire empreint de sérénité, des maîtres vénérables transmettent - avec une compassion et une érudition infinies - des concepts profonds du Mahayana, tels que l'impermanence, la coproduction conditionnée, la vacuité ainsi que la nature propre des éléments. Sous le toit protecteur de la Sangha, les



Chư Tăng Ni đại diện học viên Tác Bạch Thánh Sư Lễ Khai Mạc Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 37 tại Marseille, từ ngày 21 đến 30/07/2026.

barrières de la distance s'effacent et la précarité de la vie en terre étrangère se dissipe.

Ces enseignements du Dharma permettent non seulement de dénouer les impasses psychologiques auxquelles sont confrontées les personnes à l'ère du numérique, mais ils éclairent également la voie de ceux qui se sont égarés dans les courants tumultueux de la vie.

Au centre de pratique de Marseille, on découvre aujourd'hui des scènes profondément émouvantes : des personnes âgées aux cheveux d'une blancheur immaculée, les mains jointes dans la prière, se tenant aux côtés de jeunes nés et élevés en Occident. Ensemble, ils partagent le même rythme respiratoire, revêtent les mêmes robes monastiques incarnant la discipline des préceptes, et délaissent égo et colère pour retrouver leur nature pure et innée. C'est véritablement le triomphe de la compassion sur le pragmatisme froid de l'Occident.

Le succès de la 37e retraite d'étude à Marseille témoigne avec force que la graine de Bodhi a pris racine au plus profond du cœur de la communauté d'outre-mer, s'épanouissant en pures fleurs de lotus au milieu des souillures du monde profane.

Pourtant, au milieu de tout cela, des préoccupations subsistent quant au devenir du Dharma ; je comprends que la joie du présent ne doit pas nous conduire à faire preuve de négligence à l'égard de l'avenir. Les deux Vénérables Aînés et les éminents dirigeants du Conseil exécutif - qui ont traversé une vie d'épreuves et assumé l'immense responsabilité du Sangha - sont désormais avancés en âge et éprouvés physiquement. Leur regard, tourné vers la prochaine génération, témoigne d'une profonde sollicitude et de grandes attentes.

Pour que le fleuve du Vrai Dharma coule sans fin vers le vaste océan de la compassion, il y a un besoin urgent de vagues successives se propulsant les unes les autres vers l'avant. Telles sont précisément les aspirations que les vénérables anciens nourrissent à l'égard des jeunes monastiques d'aujourd'hui :

Hériter de l'essence de la sagesse : au-delà de la simple adoption de pratiques extérieures, les générations futures devront posséder une compréhension profonde et une maîtrise rigoureuse des écritures, ainsi que la finesse philosophique nécessaire pour dialoguer avec la philosophie occidentale et la science moderne.

Préserver la dignité et les préceptes : dans une société en proie aux tentations matérielles et à l'érosion morale, la robe du moine doit demeurer d'une pureté absolue. Les préceptes constituent la sève du bouddhisme ; perdre les préceptes, c'est tout perdre.

Un esprit de dévouement intrépide : la jeune génération doit porter le Dharma dans le monde et adopter des méthodes de diffusion adaptées à l'ère numérique, tout en préservant fidèlement l'esprit authentique des maîtres de la lignée et en veillant à ce que le flambeau du Vrai Dharma ne soit jamais terni par aucune force d'ignorance.

Ces préoccupations ne sont pas un fardeau, mais plutôt un flambeau de transmission. Si les générations futures de monastiques ne parviennent pas à reconnaître cette mission historique, les décennies d'efforts consacrées par les Patriarches à semer ces graines risquent de s'effacer. C'est pourquoi chaque jeune monastique présent aujourd'hui à la retraite de Marseille doit se poser la question suivante : *Quelle responsabilité ai-je assumée quant à la présence durable du Dharma en terre étrangère ?*

Alors que je me trouvais au cœur de l'atmosphère solennelle et sereine de la 37e Retraite bouddhiste européenne à Marseille - tandis que la lumière de l'après-midi méditerranéen filtrait à travers la canopée pour illuminer le lieu de pratique, j'ai été submergé par une profonde vague d'émotion.

Je m'incline respectueusement avec gratitude devant les Trois Joyaux, devant le Patriarche Très Vénérable Thich Minh Tam, devant les deux Très Vénérables Présidents - le Très Vénérable Thich Thanh Thiet et le Très Vénérable Thich Nhu Dien - ainsi que devant tous les vénérables moines et moniales du Conseil exécutif et des monastères d'Europe.

Puisse la bénédiction des bouddhas des dix directions accompagner les deux Vénérables Aînés et les vénérables membres du Conseil exécutif de la Congrégation bouddhiste vietnamienne unifiée en Europe - ainsi que tous les vénérables moines et moniales - en leur accordant santé physique et la lumière pérenne de la sagesse ; puissent-ils demeurer à jamais tels des arbres protecteurs, sous l'ombre desquels nous trouvons refuge pour notre pratique spirituelle. Puisse la semence de compassion et de sagesse - si diligemment répandue par la vénérable Sangha au fil de trente-sept retraites - continuer de germer et de s'épanouir, pour former une vaste forêt de méditation à travers le continent européen. Et bien que le monde soit soumis à l'impermanence et au changement, puissent les enseignements sacrés et l'esprit de compassion du Bouddha servir à jamais de flambeau, guidant les êtres sensibles à travers l'océan de la souffrance et de l'existence cyclique, pour les mener tous vers les rivages de l'éveil et de la paix.

Hommage aux générations successives de maîtres ancestraux, qui sont nos témoins suprêmes.

Glac Nghĩa. Respectueusement écrit, Marseille, le 22 juillet 2026.

Lời nguyện trước khi ngủ

Nam Mô A Di Đà Phật

Một ngày đã trôi qua, con xin cúi đầu sám hối mọi điều chưa tròn vẹn trong Thân, Khẩu, Ý. Nguyên học cách buông bỏ những điều không vui, nuôi lớn lòng Từ Bi và sự bao dung. Con tri ân một ngày bình an đã qua. Nguyên đem chút thiện lành ngày hôm nay, xin hồi hướng đến tất cả chúng sanh đều được an vui, liạ khô, tăng trưởng phước duyên. Cầu nguyện cho Ông Bà, Cha Mẹ, người thân và những người hữu duyên đều được bình an, nương nhờ ánh sáng Phật Pháp. Tất cả các hương linh đều nương nhờ ánh sáng tiếp dẫn của Đức Phật A Di Đà vãng sanh về thế giới Cực Lạc. Xin cho đêm nay thân tâm an tĩnh, ngủ trọn Chánh niệm. Ngày mai thức giấc với một trái tim hiền thiện, một tâm hồn sáng suốt và biết sống lợi mình, lợi người trong tinh thần Lục Hòa.

Nam Mô Cầu Sám Hối Bồ Tát.

Prière avant de dormir

Namo Amitabha Bouddha

Une journée s'est écoulée, je m'incline pour confesser tout ce qui n'a pas été parfait dans *mon corps, ma parole et mon esprit*. Je souhaite apprendre à lâcher prise sur ce qui est désagréable, à cultiver *la compassion et la tolérance*. Je suis reconnaissant pour cette journée paisible passée. Je souhaite dédier un peu de la bonté d'aujourd'hui à tous les êtres, pour qu'ils soient heureux, éloignés de la souffrance et que leur mérite soit grand. Je prie pour que mes grands-parents, mes parents, mes proches et toutes les personnes liées par le destin soient en paix, protégés par la lumière du Dharma du Bouddha.

Que toutes les âmes reposent dans la lumière guidant du Bouddha Amitabha pour renaître dans le monde de la Terre Pure. Que ce soir, corps et esprit soient en paix, et que le sommeil se fasse dans *la pleine conscience*. Que demain matin nous réveillerions avec un cœur bienveillant, un esprit clair et sachions vivre de manière bénéfique pour nous et pour les autres, dans l'esprit *des Six Harmonies*.

Namo au Bodhisattva de la Prière et du Repentir.

Cảm Tưởng Học Viên Khóa Tu Học Âu Châu 2026

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Kính bạch nhị vị Hòa Thượng Chứng Minh.

Kính bạch hiện tiền Chư Tôn Hòa Thượng, chư Thượng Tọa, Đại Đức Tăng, Ni.

Kính thưa toàn thể quý đạo hữu.

Hôm nay khóa tu học Phật Pháp Âu Châu lần thứ 37 dành cho hàng cư sĩ Phật tử tại gia chúng con, do GHPGVNTN Âu Châu tổ chức tại Marseille đã kết thúc một cách viên mãn.

Thay mặt toàn thể Phật tử tham dự khóa tu, chúng con xin thành kính dâng lời tri ân đến Chư Tôn Đức đã từ bi quang lâm, và đã tạo thắng duyên cho chúng con được tham dự mười ngày tu học trong không khí thanh tịnh và đầy pháp lạc.

Từ thành phố Toronto-Canada, con được về đây lần đầu tiên để tham dự khóa tu học, trong khi đây đã là lần thứ ba Mẹ con có nhân duyên được tham dự. *Nhìn bác Nhân Phước- năm nay đã 100 tuổi và mẹ của chúng con - đã gần 90 tuổi, vẫn hoan hỷ mỗi ngày đến đạo tràng, tham dự nghiêm mật các thời khóa. Chúng con càng thêm thấm thía rằng trên con đường học Phật, tuổi tác không phải là trở ngại, chỉ cần có đủ niềm tin và một tâm lòng quy hướng về Tam Bảo, thì mỗi bước chân tìm về sự tu học đều là một nhân duyên vô cùng quý giá.*

Chúng con cũng mong rằng hình ảnh ấy sẽ là một lời nhắc nhở nhẹ nhàng cho chính mình và cho những bạn trẻ : *Đừng chờ đến khi có nhiều thời gian hay đủ điều kiện mới bắt đầu tu học. Nhân duyên có được hôm nay là điều rất đáng trân quý, vì không ai biết ngày mai sẽ ra sao.*

Trong suốt thời gian 10 ngày tu tập, chúng con cảm nhận được đây là khoảng thời gian hạnh phúc và an lành nhất cho đời sống tâm linh của chúng con.

Chúng con vô cùng biết ơn nhị vị Hòa thượng chứng minh, dù tuổi tác đã cao nhưng quý Ngài đã không quản đường xa xa xôi và gác lại Phật sự bề bộn tại bộn tự để quang lâm đạo tràng khuyến tấn và chứng minh cho khóa tu.

Thân cận với quý Ngài, việc tiếp thu học hỏi của chúng con không phải chỉ ở sự nghe/ biết mà còn ở sự nhìn/ thấy. Chính những cử chỉ uy nghi, nụ cười hiền dịu, ánh mắt từ ái của quý Ngài là những bài pháp không lời nhưng thật sống động. Là tấm gương cho chúng con noi theo, để ngày một tinh tấn hơn trong sự hành trì và tu tập thân tâm.

Chúng con xin thành kính tri ân quý Thầy Cô, quý Phật tử của các tự viện tại Âu Châu, đặc biệt là Chư Tôn Đức trong Ban Tổ Chức đã vượt qua muôn vàn khó khăn và bỏ nhiều công



Chư Tôn Thiền Đức quang lâm chứng minh buổi Lễ Khai Mạc Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 37 tại Marseille từ ngày 21 đến 30/07/2026.

sức để tổ chức thành công khóa tu học năm nay. Quý Ngài/ quý vị là những người đã tạo thuận duyên cho chúng con được thân cận các bậc Thiện Tri Thức, được sống trong một môi trường tu học thanh tịnh và an lạc. Chúng con cũng không quên tri niệm ân đức quý Thầy / Cô trong Ban Giáo Thọ đã hết lòng truyền trao kiến thức cho chúng con, quý Ngài là những người đã vun bồi, tưới tẩm cho mảnh vườn Tâm vốn đã héo khô căn cỗi của chúng con bằng những cơn mưa Pháp, để cho tâm trí chúng con được mở mang và tin tâm thêm vững chắc.

Nay mai này mỗi người trọng chúng con sẽ trở về với đời sống thường nhật của mình, nhưng trong tâm chúng con sẽ vẫn còn lan tỏa mãi hương vị của đạo pháp, cũng như những phước duyên, ân huệ mà chúng con đã thọ nhận từ nơi quý Ngài. Và đây cũng sẽ là những tư lương quý báu mà chúng con mang theo để làm hành trang trong dòng đời nhiều chông gai, chướng ngại này.

Mười ngày tu học, quãng thời gian thực tế tuy ngắn ngủi nhưng đó là chất keo gắn kết chúng con lại với nhau trong tinh Đạo bạn, đồng trụ- đồng tu. Và ít nhiều gì chúng con cũng thấm nhuần và thấu hiểu thêm sự vi diệu của Phật pháp qua sự giảng dạy quý báu của quý Thầy Cô. Hy vọng rằng, có những lúc con thuyền tâm của mỗi chúng con phải đối chọi với những cơn sóng của "bề bộn lo toan", của "cơm áo gạo tiền" thì những giáo lý của Phật sẽ giúp cho chúng con không những chỉ vượt qua mà còn có được một đời sống an lạc, cùng có thêm niềm tin mà bước về phía trước. Mong rằng trên lộ trình tu tập, chúng con sẽ còn được nhiều phước duyên quý báu như thế này để cùng nhau học hỏi giáo lý của Phật Đà.

Một lần nữa, thay mặt toàn thể học viên, chúng con xin chỉ thành danh lễ và tri ân Chư Tôn Thiền Đức đã giáo dưỡng và dìu dắt chúng con. Đồng thời, xin chân thành cảm ơn quý vị trong Ban Trai Soạn, quý thiện nguyện viên trong các ban ngành cũng tất cả những người đã âm thầm công quả để khóa tu được thành tựu viên mãn.

Nguyện cầu hồng ân Tam Bảo gia hộ Chư Tôn Đức pháp thể khinh an, phước trí nhị nghiêm, Phật sự viên thành. Kính chúc quý đạo hữu, quý thiện nguyện viên và gia quyến thân tâm thường an lạc, vạn sự cát tường và luôn tinh tấn trên con đường tu học.

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát ma ha tát
Như Hà- Hồ Khánh Lan

Học viên khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu lần thứ 37 tại Marseille- Pháp Quốc

Témoignage d'une participante 37^e Retraite d'étude du Dharma en Europe - 2026

Namo au Bouddha Shakyamuni, notre Maître originel

Très respectueusement, nous nous prosternons devant les deux anciens Très Vénérables.

Très respectueusement, nous nous prosternons devant les Très Vénérables, les Vénérables supérieurs, les Vénérables, ainsi que les Vénérables moniales ici présents.

Chers amis dans le Dharma,

Aujourd'hui, le 37^e séminaire européen d'étude et de pratique du

Dharma, organisé à Marseille par la congrégation Bouddhique Vietnamienne Unifiée en Europe, destiné aux pratiquants laïcs, s'achève dans la joie et l'accomplissement.

Au nom de tous les participants, nous souhaitons exprimer notre plus profonde gratitude aux Vénérables Maîtres qui, avec une infinie bienveillance, ont honoré cette retraite de leur présence et nous ont offert les conditions favorables pour vivre dix jours de pratique dans une atmosphère de sérénité et de joie dans le Dharma.

Venue pour la première fois de Toronto, du Canada, pour participer à cette retraite, j'ai eu la joie de vivre cette expérience aux côtés de ma mère, qui, quant à elle, y participait pour la troisième fois. *En voyant Madame Nhân Phương, aujourd'hui âgée de cent ans, ainsi que ma mère, bientôt nonagénaire, se rendant chaque jour avec enthousiasme au lieu de pratique et participant assidûment à toutes les sessions, nous comprenons encore davantage que, sur le chemin de l'étude du Dharma, l'âge n'est jamais un obstacle. Il suffit d'une foi sincère et d'un cœur tourné vers les Trois Joyaux ; alors, chaque pas accompli vers la pratique devient une occasion infiniment précieuse.*

Nous espérons également que cet exemple constituera un doux rappel, tant pour nous-mêmes que pour les jeunes générations : *n'attendons pas d'avoir davantage de temps ou des conditions idéales pour commencer à pratiquer. Les circonstances favorables dont nous bénéficions aujourd'hui sont extrêmement précieuses, car nul ne sait ce que demain nous réserve.*

Durant ces dix jours de retraite, nous avons profondément ressenti qu'il s'agissait des moments les plus heureux et les plus paisibles de notre vie spirituelle.

Nous sommes infiniment reconnaissants envers les deux Très Vénérables témoins qui, malgré leur âge avancé, n'ont pas hésité à parcourir de longues distances et à mettre entre parenthèses leurs nombreuses responsabilités dans leurs pagodes afin de venir encourager les pratiquants et présider cette retraite.

Après d'eux, notre apprentissage ne s'est pas limité à écouter ou à comprendre les enseignements ; il s'est aussi nourri de ce que nous avons vu. Leur maintien empreint de dignité, leur sourire empreint de douceur et leur regard rempli de compassion furent autant de sermons silencieux, mais profondément vivants. Ils constituent pour nous un modèle à suivre afin de progresser chaque jour davantage dans notre pratique et dans la transformation de notre corps et de notre esprit.

Nous adressons également notre profonde gratitude aux Vénérables

Maîtres, aux Vénérables moniales ainsi qu'aux fidèles des différents temples d'Europe, et tout particulièrement aux membres du Comité d'organisation qui, malgré les nombreuses difficultés rencontrées, ont consacré énormément d'efforts à la réussite de ce séminaire. Grâce à eux, nous avons eu le bonheur de côtoyer de véritables amis du dharma et de vivre dans un environnement de pratique paisible et harmonieux.

Nous n'oublions pas non plus les membres de l'équipe enseignante qui nous ont transmis avec générosité les enseignements du Bouddha. Par leurs précieuses explications, ils ont arrosé de la pluie du Dharma le jardin de notre esprit, souvent desséché et appauvri, permettant ainsi à notre compréhension de s'approfondir et à notre foi de se renforcer.

Dans quelques jours, chacun retournera à sa vie quotidienne. Pourtant, le parfum du Dharma continuera longtemps à imprégner nos cœurs, tout comme les bienfaits et les bénédictions reçus auprès de nos Maîtres. Ces précieux acquis constitueront les provisions spirituelles qui nous accompagneront tout au long des chemins parfois difficiles et semés d'obstacles de notre existence.

Dix jours peuvent sembler bien courts, mais ils auront suffi à créer entre nous des liens profonds de fraternité dans le Dharma, en vivant ensemble et en pratiquant ensemble. Grâce aux enseignements précieux de nos Maîtres, nous avons pu mieux comprendre la profondeur et la beauté du Dharma.

Nous espérons que, lorsque le bateau de notre esprit devra affronter les vagues des préoccupations quotidiennes, des responsabilités familiales ou des difficultés matérielles, les enseignements du Bouddha nous permettront non seulement de traverser ces épreuves, mais aussi de vivre avec davantage de paix intérieure, de renforcer notre foi et de poursuivre notre chemin avec confiance.

Puisse notre parcours spirituel nous offrir encore de nombreuses occasions aussi précieuses que celle-ci, afin de continuer ensemble à étudier et à mettre en pratique les enseignements du Bouddha.

Une fois encore, au nom de tous les participants, nous nous prosternons avec un profond respect devant les Vénérables Maîtres et leur exprimons notre infinie gratitude pour leurs enseignements et leur accompagnement bienveillant.

Nous remercions également très sincèrement l'équipe de cuisine, tous les bénévoles des différents services ainsi que toutes les personnes qui, dans la discrétion, ont offert leur temps et leur énergie afin que cette

retraite puisse s'accomplir dans les meilleures conditions.

Puisse la compassion des Trois Joyaux protéger les Vénérables Maîtres ; qu'ils jouissent d'une excellente santé, qu'ils soient parfaitement accomplis dans la sagesse et les mérites, et que toutes leurs œuvres au service du Dharma connaissent un plein succès.

Nous souhaitons également à tous les amis dans le Dharma, à tous les bénévoles ainsi qu'à leurs familles une paix profonde du corps et de l'esprit, une santé florissante, d'abondantes bénédictions et une persévérance inébranlable sur le chemin de la pratique.

Namo au Grand Bodhisattva Mahāsattva de la Forêt des Mérites.

Như Hà - Hồ Khánh Lan

Chương Trình Sinh Hoạt trong năm 2026-2027 Tu Học tại Chùa Khánh Anh Evry-Courcouronnes

- THỌ BÁT QUAN TRẠI (thọ giới thứ 6 lúc 20h, xã giới thứ 7 lúc 17h30)

- HUÂN TƯ TỊNH ĐỘ (sáng thứ 7 từ 9h-17h30, niệm Phật từ 9h-17h30)

- Thứ sáu-bảy 9-10/10/26 (20h) : Truyền Giới Bát Quan Trại và HT Thích Hoàng Khai thuyết giảng.

- Chủ nhật 11/10/26 (2-8 BN) (11h) : Cầu Siêu hàng tuần, (14h) HT Thích Hoàng Khai thuyết giảng.

- Thứ năm, sáu, bảy và chủ nhật 29/10-1/11 : Mạn Đà La của ngài Sơn Eminence Jangtse Choeje Kyabje Gosok Rinpoche, Centre Detchene Eusel Ling à Alfortville.

- Chủ nhật 1/11/26 (9h45) : Thập lương Đài Tượng Niệm Thuyền Nhân - 10h30 : Cầu Siêu hàng tuần - 12h30 : Bữa cơm Xã Hội.

- Chủ nhật 8/11 (30-9 Bình Ngo) (20h) : Cầu Siêu hàng tuần, (14h) Lễ Vía Đức Phật Dược Sư Lưu Ly thành đạo, tụng Kinh Dược Sư.

- Thứ sáu-bảy-cn 13-14/11/26 (20h) : Truyền Giới Bát Quan Trại và 15/11/26 (14h) HT Thích Thông Trí thuyết giảng.

- Thứ sáu 20/11/26 (12/10 Cheval) : Kỳ Tổ Liễu Quán (Chùa Quảng Đức - Toulouse)

- Thứ hai 23/11/26 (15/10) (20h) : Rằm tháng 10 - Lễ Hạ Nguyên

- Thứ sáu-bảy 27-28/11 (20h) : Truyền Giới Bát Quan Trại

- Thứ ba 8/12-thứ sáu 18/12/26 : An Cư Kết Đông 10 ngày của Giáo Hội PGVN Au Châu tổ chức tại Liên Hoa Đạo Tràng - Na Uy

- Thứ tư 9/12/26 (6h30 công phu) : Lễ Tác Pháp An Cư của Giáo Hội Au Châu

- Thứ bảy 19/12 (11/11 BN) (20h) : Lễ Phật Hoàng Trần Nhân Tông

- Thứ sáu 25/12 (17/11 BN) (20h) : Lễ Vía Đức Phật A Di Đà Đản Sanh

- Thứ sáu-bảy 8-9/1/2027 (20h) : Truyền Giới Bát Quan Trại

- Thứ sáu 15/1/27 (8/12 Bình Ngo) (20h) : Lễ Vía Đức Phật Thích Ca Thành Đạo

- Thứ bảy 23/1/27 (9h-17h30) : Huân Tư Tịnh Độ.

- Thứ bảy 29/1/27 (15/12 BN) (20h) : Lễ Phật Đản

- Thứ bảy 5/2/27 (21/12 BN) (20h) : Lễ Phật Đản

- Thứ bảy 12/2/27 (28/12 BN) (20h) : Lễ Phật Đản

- Thứ bảy 19/2/27 (4/1/27 BN) (20h) : Lễ Phật Đản

- Thứ bảy 26/2/27 (11/1 BN) (20h) : Lễ Phật Đản

- Thứ bảy 5/3/27 (19/1 BN) (20h) : Lễ Phật Đản

- Thứ bảy 12/3/27 (26/1 BN) (20h) : Lễ Phật Đản

CHƯƠNG TRÌNH SINH HOẠT TẠI TỔ ĐÌNH KHÁNH ANH - BAGNEUX từ 2/10/2026 - 17/1/2027

T.Bây 2 - CN 4/10/26 (23-24/8 Bình Ngo) Khóa Tu Học - Thọ Trì Kinh Pháp Hoa (HTHK)

T.Tư 28/10/26 (19-9 Bình Ngo) Vía Bồ Tát Quan Âm Núi Già

T.Bây 7 - CN 8/11/26 (29-30/8 Bình Ngo) Tụng trọn Bộ Kinh Pháp Hoa - Vía Phật Dược Sư.

T.Bây 21 - CN 22/11/2026 (13-14/10 Bình Ngo) Thọ Bát Quan Trại HT Thích Như Điển

T.Hai 23/11/2026 (15/10 Bình Ngo) Rằm tháng 10 Hạ Nguyên

T.Bây 28 - CN 29/11/2026 (20-21/10 Bình Ngo) Triễn lãm tôn tượng Phật Thích Ca Mâu Ni thế kỷ thứ 16 được tìm thấy ở Lan Na (nay là Bắc Thái Lan).

T.Năm 10 - T.Sáu 18/12 (2-10/11 Bình Ngo) Kết Đông 10 ngày ở Liên Hoa Đạo Tràng - Oslo - Na Uy.

T.Sáu 25/12/2026 (17/11 Bình Ngo) Vía Phật A Di Đà

T.Sáu 15/1/2027 (8/12 Bình Ngo) Vía Phật Thành Đạo

T.Bây 16 - CN 17/1/2026 (9-10/12 Bình Ngo) Đản

Chư Ni Cảm Niệm khi tham dự Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu lần thứ 37 từ ngày 21.7 - 30.7.2026

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Kính bạch Hòa Thượng Đệ Nhất Chủ tịch GHPGTN Âu Châu,

Kính bạch Hòa Thượng Đệ Nhị, Chủ tịch GHPGTN Âu Châu,

Kính bạch chư Tôn Hòa Thượng giáo phẩm, chư Thượng Tọa, quý Ni Trưởng, Ni Sư,

Kính bạch chư Tôn Đức Tăng Ni, kính thưa toàn thể quý Phật tử,

“*Ăn giáo dưỡng một đời nên huệ mạng, nghĩa ân sư vạn kiếp khó đáp đền.*” Thật vậy, tuy Khóa tu học Phật pháp Âu Châu lần thứ 37 chỉ diễn ra trong 10 ngày nhưng đã để lại niềm tri ân sâu sắc mỗi chúng con, khi nhận được những lời giáo huấn từ kim khẩu của quý Ngài. Tuy khóa tu học đã khép lại, nhưng dư âm của những ngày cùng nhau tu học, sách tấn, thúc liễm thân tâm, trau dồi thân huệ mạng vẫn còn lắng đọng sâu sắc trong lòng ni chúng, chúng con nói riêng và hàng con Phật nói chung. Đặc biệt, chúng con từ khắp nơi trên mọi miền đất nước từ Âu Châu, Việt Nam, đồng quy tụ tham dự khóa an cư mười ngày trên vùng Marseille - Pháp Quốc. Chúng con đã cảm nhận rõ tinh pháp từ thiêng liêng; sự hòa hợp thanh tịnh của Tăng đoàn và tinh đạo vị thâm thiết giữa những người cùng chung chí nguyện hoằng dương chánh pháp. Dẫu chúng con hành đạo tại những quốc gia khác nhau với những hoàn cảnh và Phật sự khác nhau, nhưng tất cả đều gặp gỡ nơi lý tưởng phụng sự Tam Bảo và lợi ích quần sinh.

Trong suốt thời gian khóa tu học, từng thời khóa tụng niệm, thiền quán, từng giờ thảo luận, từng thời pháp thoại... đều là nguồn pháp nhũ quý báu nuôi lớn nguyên lực của chúng con bằng một niềm tin chánh kiến trên con đường nhập thế. Với những lời huấn thị từ chư tôn giáo phẩm cũng đã giúp chúng con nhìn lại chính mình. Khi nhận diện ra những hạn chế trên con đường tu tập, chúng con nhớ lại những lúc, quý Ngài khơi dậy sự nhiệt huyết qua thân giáo và khẩu giáo giúp chúng con luôn nhớ những hạnh nguyện để hoàn thiện tự thân. Đặc biệt giúp chúng con càng ý thức hơn về trách nhiệm của người xuất gia nơi hải ngoại. Việc hoằng pháp tại Âu Châu không chỉ là truyền tải giáo lý mà còn là giữ gìn mạch Phật pháp. Với việc gieo những hạt giống yêu thương qua sự thật hiệu đến các thế hệ trẻ trong môi trường đa văn hóa. Đây vừa là cơ hội, vừa là sứ mệnh đòi hỏi chúng con luôn tự ý thức không ngừng học hỏi và làm mới phương pháp hoằng hóa để thích ứng với thời tại, nhưng vẫn không ra ngoài



Diễn văn Khai Mạc Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 37 tại Marseille từ ngày 21-30/7/2026 của Tân Hòa Thượng Thích Quảng Đạo Trưởng Ban Tổ Chức.

việc tu học bản chất truyền thống Phật giáo.

Khóa tu học năm nay, cũng là cơ hội để chúng con được học hỏi kinh nghiệm hành đạo từ chư tôn giáo phẩm và được kết nối tình pháp từ và cùng nhau chia sẻ những thuận duyên cũng như những khó khăn, trọng công tác Phật sự mà không thiếu đi sự chuyển hóa của mỗi tự thân chúng con ! Chính sự lắng nghe và thấu hiểu của quý Ngài đã trở thành nguồn động lực lớn cho chúng con dẫn thân trên con đường phụng sự.

Chúng con đồng kính niệm ân Chư tôn Hòa thượng, chư Thượng tọa, quý Ni trưởng, Ni sư, chư tôn đức giáo phẩm đã từ bi quang lâm giảng dạy về hạnh nguyện của Phật Thánh mẫu Kiều Đàm Di, xây dựng tình huynh đệ trong mỗi tự viện, những phương pháp tối ưu của việc hoằng pháp... Kính Niệm ân Ban Tổ Chức, Ban điều hành, chư tôn đức Tăng Ni và các quý thiện nguyện viên đã tận tâm, tận lực, tạo mọi điều kiện trong việc ăn uống sinh hoạt để khóa tu học được thành tựu viên mãn.

Tuy Khóa tu học đã khép lại nhưng cũng mở ra một hành trình mới cho chúng con trong việc vận dụng những lời giáo huấn từ quý Ngài vào đời sống tu tập và hành đạo. Với phương châm lấy Giới làm nền tảng, Định làm sức mạnh, và Tuệ là ngọn đèn soi sáng trên tinh thần lục hòa cộng trụ, kết nối yêu thương và cùng nhau xây dựng Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu ngày càng chân thành và vững chắc. Một lần nữa chúng con đồng nhất tâm thỉnh nguyện Quý Ngài vì lòng đại bi nguyện mở hàng năm tổ chức khóa tu học cho chúng con thêm nhiệt huyết, hoài bão nuôi dưỡng Bồ đề

tâm và truyền trao thân giáo, khẩu giáo tiếp bước con đường của thầy tổ và đức Từ Phụ.

Chúng con nhất tâm nguyện cầu hồng ân Tam Bảo gia hộ đến chư tôn thiên đức Pháp thể khinh an ; Tuệ đăng thường chiếu, đạo nghiệp viên thành. Mãi là cây đại thụ che bóng mát cho hàng hậu học chúng con và toàn thể pháp giới chúng sinh đồng hướng về sự an vui và giải thoát. Kính chúc toàn thể đại chúng thân tâm thường an lạc. Bồ đề tâm kiên cố và luôn tinh tấn trên con đường tu học.

Nam Mô Hoan Hỷ Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát, Tác Đại chứng minh.

Đại diện một nhóm nhỏ chư Ni tham dự khóa tu học. Ngày 26/07/26.

**Réflexions d'un
groupe de Nonnes
participant au 37e
Séminaire européen
d'étude et de
pratique du
Bouddhisme
du 21 au 30/07/2026**

*Hommage à notre grand Maître, le
Bouddha Shakyamuni.*

*Cher respectueux Vénérable
Premier Président de la Congrégation
bouddhique vietnamienne unifiée en
Europe (GHPGTN Europe),*

Cher respectueux Vénérable
Deuxième Président de la GHPGTN
Europe,

Chers respectueux Vénérables
Moines et Nonnes ; Chers amis et fidèles
bouddhistes,

"La grâce d'une vie entière de bienveillance façonne la sagesse d'une existence ; la reconnaissance envers un maître est difficile à acquitter, même au fil d'une infinité de vies."

En effet, bien que le 37e Séminaire européen d'étude et de pratique du Bouddhisme n'ait duré que dix jours, il nous a laissé un profond sentiment de reconnaissance pour les enseignements reçus directement de Vénérables. Même si le séminaire a pris fin, la résonance de ces journées passées à pratiquer ensemble - à nous encourager mutuellement, à discipliner le corps et l'esprit et à cultiver notre vie spirituelle - demeure profondément ancrée dans notre cœur de Nonnes en particulier, et des disciples du Bouddha en général. Nous sommes venues de toute l'Europe et du Vietnam pour participer à une retraite d'été de dix jours dans la région de Marseille, en France. Nous avons vécu intensément le lien sacré de la fraternité dans le Dharma, l'harmonie pure de la Sangha et la profonde affinité spirituelle qui unit ceux qui partagent l'aspiration commune de diffuser le Véritable Dharma. Bien que nous pratiquions dans des pays différents, dans des contextes et des activités bouddhistes variés, nous sommes toutes unies par l'idéal commun de servir les Trois Joyaux et d'œuvrer au bien de tous les êtres sensibles.

En effet, bien que le 37e Séminaire européen d'étude et de pratique du Bouddhisme n'ait duré que dix jours, il nous a laissé un profond sentiment de reconnaissance pour les enseignements reçus directement de Vénérables. Même si le séminaire a pris fin, la résonance de ces journées passées à pratiquer ensemble - à nous encourager mutuellement, à discipliner le corps et l'esprit et à cultiver notre vie spirituelle - demeure profondément ancrée dans notre cœur de Nonnes en particulier, et des disciples du Bouddha en général. Nous sommes venues de toute l'Europe et du Vietnam pour participer à une retraite d'été de dix jours dans la région de Marseille, en France. Nous avons vécu intensément le lien sacré de la fraternité dans le Dharma, l'harmonie pure de la Sangha et la profonde affinité spirituelle qui unit ceux qui partagent l'aspiration commune de diffuser le Véritable Dharma. Bien que nous pratiquions dans des pays différents, dans des contextes et des activités bouddhistes variés, nous

sommes toutes unies par l'idéal commun de servir les Trois Joyaux et d'œuvrer au bien de tous les êtres sensibles.

Tout au long du séminaire - depuis chaque séance de chants et de méditation jusqu'à chaque heure de discussion et d'enseignement du Dharma - nous avons reçu un précieux enseignement spirituel ; cette source a renforcé nos vœux, et notre foi est davantage ancrée dans la « Vision Juste », alors que nous cheminons sur la voie du Bouddhisme engagé. Les conseils prodigués par les Vénérables enseignants nous ont également encouragés à regarder profondément en nous-mêmes. Conscientes des limites de notre pratique, nous nous souvenons de la manière dont ils ont suscité notre enthousiasme, tant par leur exemple personnel que par leurs enseignements, nous aidant à garder toujours à l'esprit nos vœux et aspirations qui mènent au perfectionnement de soi.

Cela nous aide notamment à prendre encore mieux conscience des responsabilités des religieux servant à l'étranger. Diffuser le Dharma en Europe ne consiste pas seulement à transmettre des enseignements, mais aussi à préserver la force vitale du Bouddhisme ; en semant des graines d'amour, à travers la véritable compréhension, parmi les jeunes générations dans un environnement multiculturel. Cette démarche constitue à la fois une opportunité et une mission ; elle exige que nous restions attentives à la nécessité d'un apprentissage continu et au renouvellement de nos méthodes de diffusion pour les adapter à l'époque, tout en demeurant ancrés dans la pratique et l'étude fondamentales du Bouddhisme.

Nous exprimons respectueusement notre profonde reconnaissance aux Très Vénérables et Vénérables Moines et Nonnes, et aux Vénérables Enseignants, qui, avec compassion, nous ont enseigné les vœux et les vertus de la Sainte Mère Mahapajapati Gotami, la culture des liens fraternels au sein des pagodes et les méthodes optimales de diffusion du Dharma. Nous adressons également nos sincères remerciements au Comité d'organisation, au Conseil d'administration, aux membres de la Sangha et aux bénévoles qui ont déployé tous leurs efforts pour assurer une gestion parfaite de l'organisation - notamment les repas et l'hébergement - permettant ainsi à ce séminaire de s'achever avec succès.

Nous exprimons respectueusement notre profonde

reconnaissance aux Très Vénérables et Vénérables Moines et Nonnes, et aux Vénérables Enseignants, qui, avec compassion, nous ont enseigné les vœux et les vertus de la Sainte Mère Mahapajapati Gotami, la culture des liens fraternels au sein des pagodes et les méthodes optimales de diffusion du Dharma. Nous adressons également nos sincères remerciements au Comité d'organisation, au Conseil d'administration, aux membres de la Sangha et aux bénévoles qui ont déployé tous leurs efforts pour assurer une gestion parfaite de l'organisation - notamment les repas et l'hébergement - permettant ainsi à ce séminaire de s'achever avec succès.

Bien que le Séminaire ait pris fin, elle marque pour nous le début d'un nouveau cheminement : Mettre en application les enseignements des Vénérables dans notre vie de pratique spirituelle et de service. Guidées par la devise qui place les Préceptes comme fondement, la Concentration comme force et la Sagesse comme lumière éclairante - le tout dans un esprit de vie communautaire harmonieuse et de culture de liens bienveillants, nous nous unissons pour bâtir une Congrégation bouddhiste unifiée du Vietnam en Europe toujours plus solide et résiliente... Une fois de plus, d'un consensus commun, nous supplions respectueusement les Vénérables - animés par un vœu de grande compassion - de continuer à organiser ces séminaires annuels pour nourrir notre enthousiasme et nos aspirations, cultiver notre Bodhicitta et transmettre - tant par votre conduite exemplaire que par vos enseignements - la sagesse nécessaire pour suivre les traces des Maîtres, des Patriarches et du Grand Maître Bouddha.

Nous prions de tout cœur pour que les bénédictions et la protection des Trois Joyaux soient accordées à la Vénérable Sangha ; nous vous souhaitons également une bonne santé et une longévité. Puisse la lampe de la sagesse briller avec éclat et vos aspirations spirituelles trouver leur accomplissement. Puissiez-vous demeurer tels de grands arbres protecteurs, offrant ombre et guidance à nous, vos disciples, ainsi qu'à tous les êtres sensibles, nous conduisant tous vers la sérénité et la libération. Nous souhaitons respectueusement à toute l'assemblée la sérénité du corps et de l'esprit, un esprit d'Eveil inébranlable et une persévérance constante sur la voie de la pratique

Hommage au Bodhisattva de la Joie ; puissiez-vous être notre honorable témoin.

Au nom d'un petit groupe de Nonnes participant au séminaire d'étude et de pratique. Le 26 juillet 2026.

ĐÓA SEN NỞ THẨM GIỮA LÒNG MARSEILLE

Cảm nhận về Khóa Tu học Phật pháp Âu Châu kỳ thứ 37 tại Trường Lycée La Cadenelle

Mỗi dịp hè sang, khi những cánh phượng nơi quê nhà vừa kịp đỏ thắm, cũng là lúc những người con Phật ở khắp Âu Châu lại chuẩn bị cho một cuộc trở về.

Họ không trở về một quê hương địa lý, mà trở về với một quê hương tâm linh, về với Khóa Tu học Phật pháp Âu Châu. Nơi ấy có tiếng chuông chùa ngân lên giữa lòng xứ người, lời kinh bằng tiếng Việt vẫn được truyền trao qua nhiều thế hệ và những người con Phật lại tìm thấy nhau trong tình pháp lữ.

Năm nay, một lần nữa tôi đủ duyên lành được theo hầu Hòa thượng Thích Như Điển tham dự khóa tu. Hai chữ “đủ duyên” năm nay thật đặc biệt vì Hòa thượng đã có thể hồi phục tương đối sau lần phẫu thuật gần đây để có đủ sức hiện diện trọn vẹn mười ngày với đại chúng. Đây là lần thứ năm Ngài phải nhớ đến những can thiệp lớn của y khoa chỉ trong vài năm trở lại đây.

Dù đã qua xa tuổi “thất thập cổ lai hy” và sức khỏe cũng theo đó mà dần giảm sút, Hòa thượng Thích Tấn Thiết cùng Ngài vẫn luôn hiện diện đầy từ bi và kiên cường trong từng hoạt động của Giáo hội. Sự hiện diện tuyệt đẹp ấy chính là bài pháp sống động về thân giáo, là niềm hạnh phúc lớn lao, đồng thời là chỗ tựa vững chãi cho hàng nghìn Tăng Ni và quý Phật tử tham gia khóa tu học.

Nhân duyên ban đầu

Khóa tu học lần thứ 37 năm nay là lần đầu tiên được tổ chức tại Marseille. Nơi đây vốn là một trong những thành phố cảng lâu đời nhất của nước Pháp, với lịch sử hơn 2.600 năm. Không chỉ thế, trong ký ức của nhiều người Việt ly hương khoảng 100 năm trước, Marseille từng là một trong những cửa ngõ nổi bật nhất với nước Pháp. Do vậy, việc đưa một khóa tu học quy mô lớn về thành phố cảng này dường như mang theo một ý nghĩa riêng.

Thượng tọa Thích Quảng Đạo cũng chia sẻ rằng, với mong muốn phần nào hoàn thành tâm nguyện của Hòa thượng ân sư - đưa Khóa Tu học Phật pháp Âu Châu lần lượt đến các thành phố lớn của nước Pháp - thầy đã mạnh dạn tổ chức khóa học năm nay tại Marseille, dù quyết định này đặt ra cho thầy và ban tổ chức vô vàn thử thách.

Một trong những khó khăn ấy là chi phí thuê địa điểm tổ chức. Tuy chưa phải khó khăn lớn nhất, mức phí thuê trường thuộc hàng cao nhất trong lịch sử các khóa tu học cũng là gánh nặng không nhỏ đối với ban tổ chức. Bên cạnh các hoạt động gây quỹ được thực hiện từ gần một năm trước, thành tựu của khóa tu học năm nay còn đến từ sự đồng tâm hợp lực của tất cả các



Quý Thượng Tọa MC giới thiệu Chư Tôn Thiền Đức về tham dự 10 ngày trong Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 37 tại Marseille vào ngày 22/07/2026.

chùa thành viên thuộc Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất Âu Châu.

Mồ hôi rơi xuống, đạo tràng hiện lên

Trước ngày đại chúng vận tập, việc chuẩn bị đã bắt đầu từ rất sớm. Chiều Chủ nhật (12/07), bốn chiếc xe chở tượng Phật, pháp khí, biểu ngữ, cờ phướn, gỗ, dụng cụ cùng những con người đầy nhiệt huyết từ chùa Khánh Anh (Evry-Courcouronnes) và chùa Vạn Hạnh (Nantes) đã hướng về miền Nam nước Pháp.

Hơn mười vị Tăng Ni cùng Phật tử từ các chùa địa phương đã có mặt: Hòa thượng Nguyên Lộc cùng Tăng Ni chúng chùa Vạn Hạnh; quý thầy Thiện Toàn, Tâm An, Vạn Tấn ở chùa Khánh Anh; thầy Hạnh Quang và thầy Bản Tâm từ chùa Trúc Lâm. Cùng với đó là sự yểm trợ của chư Tăng Ni từ những nơi xa như quý Thượng tọa Hạnh Vân, Thượng tọa Hạnh An, Đại đức Quảng An từ Thụy Điển; Thượng tọa Tâm Nhật từ Thụy Sĩ; quý Thượng tọa Hạnh Vân, Hạnh Bôn từ Đức; thầy Thông Tuệ từ Phần Lan; cùng một số Phật tử về chung lo Phật sự. Người dựng chánh điện, người sắp xếp phòng ăn, phòng nghỉ, lớp học; người lo biểu ngữ, cờ phướn, âm thanh, bàn ghế và vô số công việc không tên khác.

Thời tiết Marseille khi ấy nóng đến ngột ngạt. Có vị đang làm việc thì choáng váng, huyết áp tăng cao. Riêng Hòa thượng Nguyên Lộc, dù mới hồi phục sau một cơn bệnh thập tử nhất sinh, vẫn cùng với Thượng tọa Hạnh An tận tay chỉ dẫn từng chi tiết trang thiết bị. Nhờ tài hoa nghệ thuật, sự chín chừ và cá tính nghiêm khắc của quý thầy khi không ừ lần yêu cầu mọi người đỡ xuống làm lại khi thấy chưa đúng mức, hoặc chưa phù hợp với yêu cầu của nhà trường, một ngôi chánh điện tạm thời nhưng uy nghiêm và thanh tịnh đã thành hình giữa khuôn viên trường học.

Văn hào Antoine de Saint-Exupéry từng viết “Điều quan trọng nhất thì không nhìn thấy được bằng mắt.” Mỗi lần bước vào đây, tôi đều có cảm giác rất khó diễn tả. Đây vốn chỉ là một nhà thi đấu thể thao của trường học. Tôi thậm chí nghĩ những bức tường ấy vốn chưa từng được xây lên để làm Chánh điện, khoảng sân ấy chưa từng được thiết kế cho những thời tụng kinh, trần nhà ấy cũng chưa từng tưởng tượng ra rằng một ngày sẽ vang dội tiếng chuông, tiếng mõ hay những bài tán Phật bằng tiếng Việt. Vậy mà chỉ trong ít ngày, nhờ sự thiết tha từ tâm thành của đại chúng mà nơi đây đã trở thành một đạo tràng thanh tịnh. Quả là “Nhất thiết duy tâm tạo.”

Nhìn đạo tràng trang nghiêm trong lễ Khai mạc, ít ai hình dung phía sau ấy là những chuyến xe xuyên nước Pháp, những đêm thiếu ngủ và những chiếc áo ướt đầm mồ hôi. Nhưng Phật sự vẫn thường được không tự nhiên thế: Từ những việc nhỏ không ai nhìn thấy, từ sự tận tâm của những con người không cần được gọi tên.

Marseille thử thách các hành giả

Marseille chào đón khóa tu học bằng một đợt nắng nóng khác thường của miền Địa Trung Hải. Thời tiết nóng khắc nghiệt khiến quý Hòa thượng và ban tổ chức rất lo cho sức khỏe, sự an toàn của các học viên. Trọng thời gian diễn ra khóa tu, có ít nhất ba trận hỏa hoạn xảy ra quanh vùng. Giữa mùa nóng, đèn quạt điện cũng khan hiếm, ban tổ chức đã cố gắng thuê một số máy lạnh nhỏ, ưu tiên cho phòng của quý trưởng lão và các bác lớn tuổi. Ngoài ra, ban tổ chức còn chuẩn bị nhiều quạt cầm tay và nón để phát miễn phí cho đại chúng.

Phòng ở cũng rất hạn chế. Trong những căn phòng chỉ rộng chừng sáu mét vuông, vốn được thiết kế cho một người, nay có đến hai hoặc ba vị cùng nghỉ. Sau hai ngày tu học, **Ni trưởng Chúc Khương** đùa rằng không biết mình có “trụ” nổi đến hết khóa hay không, bởi hai đêm liền gần như không ngủ được. **Ni trưởng Như Viên** cũng đánh đề thị giả mang giường ra hành lang mới có thể tạm chợp mắt.

Khó khăn chung là vậy, nhưng chư Hòa thượng và quý Ni trưởng vẫn luôn có mặt trong hầu hết các thời khóa. Quý Ngài luôn xuất hiện trước đại chúng với tinh thần tự tại và hoan hỷ.

Cố đoàn Phật tử từ chùa Quang Minh - Đan Mạch đến muộn, phòng đã kín nên phải tạm ngủ ngoài hành lang. Ấy vậy mà cùng với Phật tử địa phương và các nhóm đến từ nhiều nước, họ vẫn thay nhau vào bếp, dọn hết tâm lực chuẩn bị những bữa ăn phong phú, ngon lành để đại chúng có đủ sức khỏe tham gia thời khóa dày đặc của khóa tu học.

Trong một, hai ngày đầu, số người đến và đi thay đổi liên tục nên nhà bếp khó dự tính chính xác. *Có lần, trông thấy đĩa cơm của một vị không có gì ngoài cơm trắng và vài miếng dưa hấu, trông thật giống cách ăn quen thuộc của người miền Tây Nam Bộ, Thượng tọa Hạnh Bảo gọi lại hỏi thì mới biết vị ấy đến muộn nên thức ăn đã hết. Thầy liền chia bớt phần canh và thức ăn của mình cho vị ấy. Một cử chỉ tuy nhỏ bé nhưng cũng góp phần làm nên tinh thần của khóa tu học.*

Sau vài ngày đầu còn chệch nhịp, công việc nhà bếp dần ổn định và đại chúng được chăm sóc hết sức chu đáo. Sự ghi nhận không chỉ đến từ những lời tán thưởng, những phản hồi mãn nguyện của quý học viên mà còn từ một chỗ ít ai ngờ tới: “*tiếng than ế*” ở quầy phát hành thức ăn của khóa tu học.

Sự an toàn của gần 1.000 hành giả cũng là ưu tiên hàng đầu của ban tổ chức. Một nhóm bảo vệ chuyên nghiệp đã được thuê để túc trực và kiểm tra suốt đêm.

Một trong những kỷ niệm đáng nhớ nhất chính là buổi diễn tập phòng chống cháy nổ và sự cố, hoạt động chưa từng có ở các kỳ trước. Vào ngày thứ ba của khóa tu học, đúng 11 giờ đêm, chuông báo động vang lên dồn dập khắp các tòa nhà; tất cả mọi người được yêu cầu rời khỏi tòa nhà và tập trung tại những khoảng sân trống. Việc di bộ xuống cầu thang giữa đêm là thử thách không nhỏ đối với quý trưởng lão và các bậc lớn tuổi ở những tầng cao. Sau hơn nửa giờ đứng dưới sân, khi chuông cảnh báo ngừng reo thì mọi người trở lại phòng của mình. Vừa về đến nơi, tiếng chuông báo động lại vang lên lần thứ hai. Một lần nữa, mọi người phải di chuyển khỏi phòng. Gặp lại nhau dưới sân, Thượng tọa Viên Duy đùa rằng nếu họ mà diễn tập thêm vài lần nữa thì vừa hay đến giờ công phu sáng luôn. Một câu nói đùa khiến mọi người bật cười và bớt đi một mối.

Thượng tọa Tâm Nhật, người phụ trách đời sống và sinh hoạt của toàn thể

học viên, cũng thường khéo léo biến những thông báo vốn khô khan thành những tràng cười thoải mái. Sự hài hước duyên dáng của thầy đã giúp đại chúng cảm thấy mùa hạ Marseille bớt gay gắt đi nhiều. Có lẽ rằng học cách mỉm cười trước những điều không như ý và nâng đỡ nhau bằng lời nói vui, ái ngữ đúng lúc cũng quan trọng không kém việc trang nghiêm thiền tọa hay trì tụng những bài kinh linh thiêng trên chánh điện là bao nhiêu.

Học pháp để hiểu chính mình hơn

Vì là khóa tu học nên bên cạnh việc tu tập, hướng dẫn Phật pháp cho các học viên là ưu tiên hàng đầu của ban tổ chức. Trách nhiệm lớn này được chư trưởng lão tin tưởng phó thác cho **Hòa thượng Thích Tâm Huệ** và **Thượng tọa Hạnh Tân**. Chủ đề, giảng sư và chương trình của từng lớp đều được hoạch định kỹ lưỡng.

Đặc biệt năm nay, ngoài các lớp từ một đến bốn như những năm trước, lớp 1 được chia thành lớp 1A và 1B. Sự điều chỉnh ấy xuất phát từ việc nhiều bạn trẻ đã tham dự khóa tu nhiều lần, có nền tảng giáo lý nhất định nhưng chưa mạnh dạn lên lớp hai, phần lớn vì vốn tiếng Việt còn hạn chế.

Ngoài ra, do năm nay có rất đông người Pháp cùng tham gia tu học, một lớp giáo lý đặc biệt bằng tiếng Pháp cũng đã được mở. Chư tôn đức có khả năng ngoại ngữ tốt, cùng sự trợ lực của Phật tử Vincent, đã giúp giáo pháp đến gần hơn với trên 40 học viên không nói tiếng Việt.

Ở các lớp cao hơn, sự uyên bác được kết hợp với phương pháp giảng dạy thiện xảo, hài hước và duyên dáng của quý **Thượng tọa Như Tú, Hạnh Tân, Hạnh Bảo, Hạnh Hòa, Hạnh Giới, Hạnh Định, ni sư Huệ Thanh**, sư cô **Chân Đan** cùng chư tôn đức **Tăng Ni** khác đã giúp học viên tìm hiểu sâu những bộ kinh A-hàm và tiếp cận các giáo lý vốn khó hiểu một cách dễ dàng, thiết thực hơn.

Các buổi thảo luận dành cho chư **Tăng Ni** cũng đặt ra những đề tài thiết thực. Theo đề xuất của nhị vị trưởng lão lãnh đạo Giáo hội, đại chúng cùng tìm hiểu cuộc đời và hành trạng của Tôn giả **Ni Kiều Đàm Di**, đồng thời trao đổi về ý nghĩa của việc thành lập, duy trì, phát triển và tiếp nối sự mệnh của các ngôi chùa Phật giáo ở hải ngoại. Những buổi thảo luận ấy đặt ra các câu hỏi không chỉ dành cho hiện tại: *Làm sao để ngôi chùa vừa giữ được gốc rễ truyền thống, vừa mở cửa với xã hội nơi mình đang sống? Làm sao để người trẻ sinh ra ở châu Âu vẫn thấy Phật pháp gần gũi với cuộc đời mình? Làm sao để một thế hệ tiếp nối không chỉ tiếp nhận hình thức mà còn hiểu được tinh thần của đạo?*

Học viên lớn tuổi nhất của khóa tu năm nay là một cụ bà tròn một trăm tuổi, người đã gần bỏ qua nhiều kỳ tu học. Hình ảnh cụ ngồi giữa đạo tràng khiến người ta thật xúc động. Một trăm năm đời người đã đi qua bao nhiêu là đổi thay, ấy vậy mà tâm lòng hướng về Tam Bảo nơi cụ vẫn vẹn nguyên. Sự có

mặt của cụ tựa như một lời nhắc rằng con đường tu học kia nào có tuổi nghỉ hưu.

Ở đầu kia của các thế hệ là những em **Oanh Vũ**, lớp học mà cô **Hòa thượng Thích Minh Tâm** từng trìu mến gọi là “*Đại học Oanh Vũ*”. Các em được quý **Hòa thượng**, chư **Tăng Ni** và học viên yêu thương, chăm sóc hết mực. Bởi ai cũng hiểu rằng các em không chỉ là những đứa trẻ đến vui chơi trong những ngày hè. Các em là những mầm non mà **Giáo hội** đang kiên nhẫn vun bồi, là sự tiếp nối của cộng đồng Phật giáo Việt Nam nơi hải ngoại.

Nghe những bức thư cảm ơn được ghép lại từ những con chữ thợ ngây, thành quả từ nỗ lực vết cạn vốn tiếng Việt còn hạn chế của các em để gửi đến quý thầy cô, cô chú, anh chị học viện, lòng mọi người đều tràn ngập niềm hoan hỷ và thêm vững tin vào một thế hệ người Việt tiếp nối thật đẹp ở ngoại quốc.

Tiếng kinh xao động ngân hà

Có những khoảnh khắc của khóa tu mà ngôn từ thật khó diễn tả. Với tôi, thời điểm đẹp đẽ và thiêng liêng nhất là sự im lặng hùng tráng của những thời thiền tọa ban sáng. Tiếng hô canh màu nhiệm của chư **Hòa thượng Quảng Hiền, Tâm Huệ, Nguyên Lộc** và **Thượng tọa Từ Đức...** vang lên giữa không gian tĩnh mịch của thành phố cảng Marseille, như đánh thức những tâm hồn còn say ngủ trong vô minh. Hơn bảy trăm hành giả cùng ngồi yên, không ai bảo ai, nhưng hơi thở dường như hòa thành một nhịp, đưa tâm trở về với giây phút hiện tại. Tự thân trải nghiệm những khoảnh khắc này, ta càng hiểu rõ vì sao tiếng bình khí và nhau chổi tai, tiếng hò hét và gào la đến khản giọng của hàng trăm trận chiến khốc liệt cũng chẳng thể làm vua **Ajatasattu** chùn bước, nhưng sự tĩnh lặng tuyệt đối nơi trú ngụ của **Đức Thế Tôn** cũng hơn 1.250 tôn giả lại khiến vua khiếp sợ.

Đó còn là thời tụng **Kinh Lăng Nghiêm**, khi tiếng tụng hùng hồn của đại chúng hòa vang dưới sự dẫn dắt của chư tôn đức **Ban Nghi lễ Giáo hội** như quý **Thượng tọa Như Tú, Hạnh Vân, Viên Duy, Chúc Thành, Tâm Nhơn...** Đây là minh chứng sống động cho tinh thần hòa hợp, thanh tịnh của chúng xuất gia và tại gia, đồng thời cũng là lời xác nhận rằng dòng chảy truyền thống Phật giáo Việt Nam vẫn đang tiếp tục trên đất Âu Châu.

Có lẽ sự hành trì thiết tha và thành tâm ấy của đại chúng đã cảm đến chư thiện thần ở vùng đất này.

Ngày thứ năm của khóa tu, nắng vẫn như đổ lửa xuống Marseille. Cảnh vật như ứng với lời **Đức Phật** trong **Kinh Lăng** rằng “*Tất cả đang bốc cháy*.” Thế mà trưa hôm ấy, khi chư tôn đức đang trì tụng đến quyển thứ năm của **Kinh Diệu Pháp Liên Hoa** trong chánh điện thì bên ngoài, bầu trời bỗng đổi sắc. Rồi mưa ào xuống, không chỉ là mưa thường mà là một trận mưa đá. Cơn mưa đến đúng lúc như giọt cam lộ từ

cánh dương của Bồ Tát rơi xuống, giúp gạt rửa hơi nóng tích tụ nhiều ngày, không khí được dịu xuống và lòng người cũng nhẹ đi. Nhiều vị không dám gọi đó là phép lạ. Nhưng trong phút giây ấy, giữa tiếng kinh Pháp Hòa và làn mưa mát lạnh, mỗi người đều lặng lẽ đón nhận một niềm hoan hỷ riêng.

Hoa trái của sự thực tập

Những ngày đầu, trong các buổi thọ trai, dù quý thầy phụ trách đời sống đã liên tục nhắc nhở, tiếng nói chuyện và cười đùa vẫn còn râm ran.

Nhưng rồi từng ngày trôi qua, những tiếng nói ấy thưa dần. Giờ ăn trở nên yên tĩnh hơn. Mỗi người bắt đầu biết nâng bát cơm trong chánh niệm, biết nhìn sâu vào công sức của bao người đã góp phần làm nên bữa ăn ấy. *Lời nhắc nhở qua bài phục nguyện của Hòa thượng Quảng Hiền rằng: “Thân phi nhất lã, thường tự chức nữ chỉ lao; nhật thực tam xan, mỗi niệm nông phu chỉ khổ” (thân mặc áo phải nhớ đến sự khổ nhọc của người phụ nữ dệt vải; cơm ngày ba bữa phải nhớ nghĩ đến nỗi khổ cực của người cấy cày) đã chạm đến tầng sâu thâm trong tâm thức của toàn thể học viên.*

Sự chuyển biến ấy là minh chứng rõ nét cho tâm quan trọng của môi trường sống và bạn hữu. Chỉ cần được sống đủ lâu trong một môi trường lành, được gần gũi những thiện tri thức cùng chung chí hướng, được lắng nghe tiếng chuông chánh niệm mỗi ngày và nhìn thấy sự thực tập của người bên cạnh thì những tập khí chưa đẹp sẽ có cơ hội lắng xuống.

Năm nay còn có gần 20 vị Phật tử tại gia, với hạt giống thiện lành đã được nuôi dưỡng từ lâu, xúc động trước năng lượng tu tập trong khóa học lần này và đồng mãnh phát tâm cầu thọ giới Bồ Tát.

Không chỉ là một khóa tu học

Mười ngày của một khóa tu học, nói dài thì cũng chỉ là mười lăm phút trời mọc rồi lặn. Nhưng nói ngắn thì lại đủ để gắn kết những con người vốn cách nhau hàng nghìn cây số. Trong mười ngày ấy, nhiều Phật sự quan trọng cũng cùng được thực hiện.

Đây là thời gian an cư chung của chư Tăng Ni thuộc Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất Âu Châu. Bên cạnh đó, các cuộc họp thường niên của Giáo hội và Ban Hướng dẫn Gia đình Phật tử Việt Nam tại Âu Châu cũng đã diễn ra tốt đẹp trong khuôn viên khóa tu học. Tại đây, chư Tăng Ni và quý huynh trưởng Gia đình Phật tử có dịp cùng nhìn lại các hoạt động Phật sự, trao đổi về những khó khăn và tìm đường hướng cho tương lai trong sự hòa hợp.

Khóa tu học còn là cơ hội để quý tôn đức Tăng Ni từ các châu lục và giáo hội khác đến giao lưu, mục sở thị nếp sinh hoạt của Phật giáo Việt Nam ở Âu Châu, từ đó có thêm nguồn cảm hứng cho chỉ hướng hành đạo khi trở lại bản xứ.

Không chỉ thế, đây cũng là một cuộc hội ngộ lớn của người Việt xa xứ. Sau những ngày tu học trang nghiêm là những buổi giao lưu văn nghệ, những cuộc chuyện trò giữa người quen cũ, những cái bắt tay sau một năm xa cách. Với nhiều người, đây là mười ngày hiếm hoi được sống trọn vẹn trong tiếng Việt, dùng món ăn Việt, nghe lời kinh quen thuộc và được ở giữa những người cùng mang một ký ức quê hương.

Đối với thế hệ trẻ hơn, một bạn trẻ người Đức gốc Việt chia sẻ rằng nhiều người ở thế hệ của em thường cảm thấy bản thân không đủ Việt Nam đối với người Việt, cũng không đủ châu Âu đối với người châu Âu. Qua những kỳ tham dự khóa tu học, em và các bạn đã tìm được cơ hội kết nối hai bản sắc ấy.

Thiện cảm nơi người bản xứ

Ngay từ đầu, khóa tu học lần này đã thu hút sự chú ý của nhiều cơ quan truyền thông lớn tại địa phương. Lễ Khai mạc diễn ra trong bầu không khí long trọng, ấm áp, với sự tham dự của đại diện chính quyền địa phương và ban giám hiệu Lycée La Cadenelle. Sự kiện thu hút đông đảo báo chí Pháp đến phỏng vấn và đưa tin. *Đài truyền hình BFM Marseille Provence cũng các tờ báo lớn như La Marseillaise, La Provence đều ghi nhận đây là một trong những ngày hội Phật giáo lớn nhất châu Âu, đồng thời đánh giá cao những giá trị văn hóa, tâm linh mà cộng đồng đóng góp cho nước Pháp.*

Thành công rực rỡ của buổi lễ có phần đóng góp lớn từ sự chuyên nghiệp và uyển chuyển của hai vị MC: *Thượng tọa Viên Duyệt và Thượng tọa Hạnh Giới. Khả năng sử dụng lưu loát nhiều ngôn ngữ của hai vị, kết hợp với sự yểm trợ từ Phật tử Vincent và bác Ông Kim Ngôn, đã giúp xóa nhòa ranh giới ngôn ngữ, để lại ấn tượng sâu đậm trong lòng người dân bản xứ.*

Ông Romain Bi-Cot, Giám đốc Trường La Cadenelle, cho biết đây là

kết quả của suốt một năm chuẩn bị, bàn bạc và nghiên cứu sơ bộ. Xúc động trước sự chân thành và niềm tin kiên định của cộng đồng Phật giáo Việt Nam tại Âu Châu, ông kêu gọi mọi người: *“Trong suốt thời gian diễn ra khóa tu này, hãy coi nơi đây như nhà của bạn.” Ông cũng bày tỏ mong muốn nỗ lực hợp tác để tiếp nhận nhiều sinh viên Việt Nam trong tương lai.*

Bên cạnh 136 Tăng Ni cùng hơn 500 Phật tử, học viên đến từ hơn 11 quốc gia và vùng lãnh thổ, còn có khoảng 40 người Pháp ghi danh tham gia khóa tu học. Đây là dấu ấn của mối liên hệ tốt đẹp giữa cộng đồng người Việt và người bản xứ mà khóa tu học lần này chính là nhịp cầu nối giúp thúc đẩy và vun bồi mối liên hệ ấy.

Dòng sông văn chảy

Mười ngày rồi cũng chóng qua và Khóa Tu học Phật pháp Âu Châu lần thứ 37 đã khép lại. Ngày rời đi, bầu trời Marseille vẫn nặng trĩu chang như ngày đầu tối đến, chỉ có lòng người đã khác. Ai cũng mang về thêm một điều gì đó mà hành lý không thể cân đo được: *Một bài học, một tình bạn đạo, một lời phát nguyện hay đơn giản là niềm tin được nuôi lớn sau những ngày sống giữa tăng thân.*

Hết thầy đều xin gửi niềm tri ân sâu sắc đến nhị vị trưởng lão lãnh đạo Giáo hội, ban tổ chức khóa tu học; các ban trân thiết, phòng ốc, giáo thọ, nghi lễ, đời sống, thị giả, trai soạn, y tế, bảo vệ, truyền thông, vận chuyển, vệ sinh; cùng tất cả những người đã âm thầm đảm nhiệm các công việc không tên, nâng đỡ từng ngày tu học của đại chúng. *Cũng xin niệm ân Hòa thượng Thích Nguyễn Lộc, Cố vấn Ban Tổ chức; Thượng tọa Thích Quảng Đạo, Trưởng ban; Ni sư Thích Diệu Trâm và Đại đức Thích Hạnh Quang, Phó ban Tổ chức; cùng toàn thể Ban Tổ chức địa phương Marseille đã gánh vác Phật sự đầy thử thách này. Sự công hiến vô tư lợi của quý Ngài cùng toàn thể hội chúng trong khóa tu học là hiện thân*



Hòa Thượng Thích Quảng Đạo Trưởng Ban Tổ Chức Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 37 tại Marseille dâng lời tác bạch.

sống động cho câu nói của đại thi hào Rabindranath Tagore : "Tôi ngủ và mơ rằng cuộc đời là niềm vui. Tôi thức dậy và thấy cuộc đời là phục vụ. Tôi phục vụ và nhận ra phục vụ chính là niềm vui."

Khóa tu khép lại, nhưng âm hưởng lời dặn dò của chư trưởng lão vẫn còn ngân vang. Ngài Đệ nhất Chủ tịch, Hòa thượng Thích Tịnh Thiệt, dặn dò mỗi người cần làm tốt nhiệm vụ của mình : "Chư tôn đức Tăng Ni nghiên cứu giáo lý của Đức Phật, còn Phật tử tại gia áp dụng giáo lý ấy trong gia đình và xã hội." Ngài Đệ nhị Chủ tịch, Hòa thượng Thích Như Điện, thì mong muốn chúng ta sẽ tiếp tục "mang hương thơm của hoa sen đến châu Âu. Hoa sen tượng trưng cho tình yêu thương, trí tuệ và hòa bình", đồng thời Ngài còn dặn dò : "Chúng ta không thể quên truyền thống và văn hóa của mình, đặc biệt là Phật giáo."

Hôm nay, đại chúng lại rẽ về muôn nẻo. Thế nhưng giữa không gian dầu có muôn trùng chia cách, thì lòng người vẫn thật gần nhau, như Vương Bột đã từng gửi gắm :

"Hải nội tồn tri kỷ, thiên nhai nhược tỷ lân."

(Dù cách xa) trong bốn biển vẫn còn có người tri kỷ; (vì thế) dầu ở ven trời góc biển vẫn xem như ở bên cạnh).

Thích Trung Thành

Marseille, Pháp (21/7-30/7/2026).

UN LOTUS S'EPANOUIT RADIEUSEMENT AU CŒUR DE MARSEILLE

Réflexions sur le 37e Séminaire européen d'étude et de pratique du Bouddhisme au lycée La Cadenelle

À l'arrivée de l'été, alors que les fleurs flamboyantes du pays natal commencent à peine à fleurir d'un rouge éclatant, les bouddhistes de toute l'Europe se préparent à un retour aux sources.

Ils ne retournent pas vers une patrie géographique, mais vers une patrie spirituelle : le Séminaire européen d'étude et de pratique Bouddhisme. C'est un lieu où la cloche de la pagode résonne en terre étrangère, où les sوترas bouddhistes se transmettent de génération en génération en vietnamien, et où les disciples du Bouddha se retrouvent unis par les liens de la fraternité du Dharma.

Cette année, les conditions favorables m'ont permis d'accompagner à nouveau le Très Vénérable HT Thích Như Điện au séminaire. L'expression «avoir les conditions favorables» revêt une signification particulière cette année, car le Très Vénérable s'est

considérablement rétabli après une intervention chirurgicale récente, retrouvant la force d'être pleinement présent auprès de l'assemblée durant dix jours. C'est la cinquième fois en quelques années seulement qu'il a dû subir une intervention médicale majeure.

Bien qu'ils aient largement dépassé l'âge de soixante-dix ans - un âge rarement atteint par le passé - et qu'ils sont affaiblis avec le temps, Lui et le Très Vénérable Thích Tịnh Thiệt sont présents avec compassion et constance dans toutes les activités de la Congrégation. Leur présence admirable constitue une leçon vivante de Dharma - un enseignement par l'exemplarité ; elle procure une joie immense et sert de solide pilier de soutien aux milliers de Vénérables Moines et Nonnes, et de bouddhistes laïcs participant au Séminaire.

Les causes et conditions initiales

Le 37e Séminaire annuel se déroule pour la première fois à Marseille ; l'une des plus anciennes villes portuaires de France, riche d'une histoire qui s'étend sur plus de 2.600 ans. Par ailleurs, pour de nombreux Vietnamiens ayant quitté leur pays il y a environ un siècle, la ville a constitué une porte d'entrée essentielle reliant leur terre natale à la France. Ainsi, l'organisation d'un séminaire d'envergure dans cette cité portuaire revêt une signification particulière.

Le Vénérable TT Thích Quảng Đạo a également confié que, motivé par le souhait de réaliser un des vœux chers à son maître - celui d'organiser le séminaire européen d'étude et de pratique du Bouddhisme dans différentes grandes villes de France, il a audacieusement entrepris d'organiser l'édition de cette année à Marseille, bien que cette décision ait entraîné une multitude de défis à lui et au Comité d'organisation.

L'un de ces défis est le coût de la location du lieu. Bien qu'il ne s'agisse pas de l'obstacle majeur, les frais de location - qui figurent parmi les plus élevés de l'histoire de ces séminaires - représentent une charge financière importante pour le Comité d'organisation. Au-delà des activités de collecte de fonds lancées il y a près d'un an, le succès du séminaire de cette année découle également des efforts concertés et collaboratifs de toutes les pagodes membres de la Congrégation bouddhique vietnamienne unifiée d'Europe.

À mesure que la sueur ruisselle, le lieu de pratique s'édifie.

Les préparatifs ont débuté bien avant le rassemblement. Dans l'après-midi du dimanche (12/7), quatre véhicules - transportant des statues de Bouddha, des objets rituels, des bannières, des drapeaux, du bois et des outils, ainsi qu'une équipe de bénévoles enthousiastes venus des pagodes Khánh Anh (Évry-

Courcouronnes) et Vạn Hạnh (Nantes) ont pris la route vers le sud de la France.

Plus d'une dizaine de Moines et Nonnes, et des amis et fidèles bouddhistes de France sont présents ; le Très Vénérable Nguyễn Lộc et la communauté monastique de la pagode Vạn Hạnh ; les Vénérables Thiện Toàn, Tâm An et Vạn Bôn de la pagode Khánh Anh ; ainsi que les Vénérables Hạnh Quang et Bán Tâm de la pagode Trúc Lâm. Ils sont rejoints par des Moines et Nonnes venus de plus loin, notamment les Vénérables Hạnh Vân, Hạnh An, et Quảng An de Suède, le Vénérable Tâm Nhật de Suisse, les Vénérables Hạnh Vân et Hạnh Bôn d'Allemagne et le Vénérable Thông Tuệ de Finlande, sans oublier les amis et fidèles bouddhistes venus prêter main-forte. Certains ont aménagé la salle principale de prière, tandis que d'autres ont préparé l'espace de restauration, les chambres des apprenants et les salles de cours ; d'autres encore se sont occupés des bannières, des drapeaux, de la sonorisation et du mobilier, parmi une multitude d'autres tâches.

En ce temps, la chaleur à Marseille est étouffante ; certains ressentent même des malaises ou voient leur tension artérielle grimper pendant le travail. Quant au Très Vénérable Nguyễn Lộc - bien qu'il soit tout juste rétabli d'une maladie mettant sa vie en péril - a œuvré aux côtés du Vénérable Hạnh An pour superviser les moindres détails de l'installation. Grâce au sens artistique, à la minutie et à l'exigence des Vénérables - qui n'hésitent pas à faire démonter et refaire si cela ne répond pas aux attentes ou aux normes du lycée - la salle principale de prière temporaire, mais empreinte de majesté et de sérénité, a vu le jour dans le gymnase du lycée.

Le célèbre écrivain Antoine de Saint-Exupéry a écrit : «Les choses les plus importantes ne se voient pas avec les yeux.» Chaque fois que j'y entre, je suis envahi par un sentiment difficile à exprimer avec des mots. Ce n'est pourtant qu'un gymnase d'un établissement scolaire ; j'ai songé : *Ces murs n'ont pas été construits pour servir de grande salle principale de prière, pas plus que ce sol n'a pas été conçu pour les rituels ; et ce plafond n'aurait jamais imaginé résonner un jour au son des cloches, du tambour en bois et des mantras bouddhistes en vietnamien. Pourtant, en quelques jours seulement - grâce à la ferveur engagée de la communauté, ce lieu s'est métamorphosé en un sanctuaire empreint de sérénité. C'est vraiment, «tout est créé par l'esprit».*

En observant l'assemblée solennelle lors de la cérémonie d'ouverture, rares sont ceux qui imaginent les périples à travers la France, les nuits blanches et les chemises trempées de sueur qui ont rendu tout cela possible. Pourtant, c'est souvent ainsi que s'accomplissent les œuvres bouddhistes : Grâce à de petites tâches invisibles et au dévouement d'individus

qui ne recherchent aucune reconnaissance.

Marseille met les visiteurs à l'épreuve

Marseille a accueilli le séminaire sous une vague de chaleur méditerranéenne inhabituelle. Cette chaleur accablante a suscité de vives inquiétudes chez les Vénérables Aînés et le Comité d'organisation quant à la santé et à la sécurité des participants. Durant le séminaire, au moins trois incendies se sont déclarés dans les environs. En pleine canicule, les ventilateurs eux-mêmes viennent à manquer ; les organisateurs ont réussi à louer quelques petits climatiseurs, en donnant la priorité aux chambres des Vénérables Aînés et des participants âgés. Par ailleurs, ils ont préparé un grand nombre d'éventails et de chapeaux comme cadeaux aux personnes présentes.

Les possibilités d'hébergement sont également très limitées. Des chambres d'internat conçues pour loger un élève durant l'année scolaire - d'une superficie à partir de six mètres carrés - sont désormais partagées par deux ou trois personnes. Après deux jours de pratique, *la Très Vénérable Nonne Chúc Khương* se demande en plaisantant si elle parviendrait à « tenir » jusqu'à la fin du séminaire, n'ayant pratiquement pas dormi deux nuits d'affilée. *La Très Vénérable Như Viên*, elle aussi, a dû demander à son assistante de déplacer son lit dans le couloir pour pouvoir dormir un peu.

Malgré ces difficultés, les Vénérables Moines et Nonnes ont assidûment participé à la quasi-totalité des séances programmées, toujours avec sérénité et joie devant l'assemblée.

Un groupe de bouddhistes de la pagode Quang Minh, au Danemark, est arrivé en retard ; comme les chambres affichent déjà complet, ils ont dû dormir dans le couloir. Pourtant, aux côtés des bouddhistes locaux et de groupes venus d'autres pays, ils se sont relayés en cuisine, y consacrant tout leur cœur et leur énergie pour préparer des repas variés et délicieux, afin que chacun ait la force de suivre le programme exigeant du séminaire.

Au cours des premiers jours, le nombre de personnes allant et venant a constamment fluctué, ce qui a rendu difficile pour la cuisine d'établir des estimations précises. À une occasion, le Vénérable TT Hạnh Bảo a remarqué l'assiette d'une personne ne contenant que du riz nature et quelques tranches de pastèque - un repas simple rappelant les habitudes alimentaires des habitants du Sud-Ouest du Vietnam. En s'informant, il a appris que cette personne est arrivée tardivement et qu'il ne reste plus grande chose. Le Vénérable a immédiatement partagé une portion de sa propre soupe et de son repas. Ce geste, bien que modeste, contribue à façonner l'esprit du séminaire.



Hòa Thượng Thích Tánh Thiết Đề Nhất Chủ Tịch Hội Đồng Điều Hành Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu giờ đầu tiên Khai Thị quý Học viên sau buổi lễ Khai mạc Khóa Tu Học.

Après quelques jours nécessaires pour trouver leur rythme, les opérations en cuisine se sont progressivement stabilisées et les participants ont bénéficié d'une prise en charge exceptionnelle. Cette satisfaction s'est manifestée non seulement par les éloges et les retours positifs des participants, mais aussi d'une source inattendue : « des plaintes concernant l'excès des restes de nourriture » au point de distribution des repas.

La sécurité de près de 1 000 pratiquants constitue également une priorité absolue pour les organisateurs. Une équipe de sécurité professionnelle a été engagée pour assurer une présence et effectuer des contrôles tout au long de la nuit.

L'un des moments les plus marquants a été l'exercice d'incendie et d'évacuation d'urgence, une activité inédite jamais vue lors des précédents séminaires. Le troisième jour, à 23 heures précises, des alarmes retentissent avec insistance dans tous les bâtiments ; chacun doit évacuer les lieux et se rassembler dans les cours extérieures. Emprunter les escaliers en pleine nuit représente un défi de taille pour les Vénérables et participants âgés logés aux étages supérieurs. Après avoir attendu dehors pendant plus d'une demi-heure, le groupe regagne ses chambres une fois les alarmes arrêtées. Toutefois, à peine sont-ils rentrés que les alarmes retentissent une seconde fois. Il a fallu, là encore, quitter les chambres. En se rassemblant à nouveau dans la cour, le Vénérable TT Viên Duy fait une plaisanterie : si l'exercice doit se répéter encore quelques fois, ils seront pile à l'heure pour la séance de prière du matin (à 5h45). Cette plaisanterie a fait rire le groupe et a contribué à dissiper la fatigue.

Le Vénérable TT Tâm Nhật, qui supervise le quotidien et les activités de tous les participants, sait habilement

transformer de simples annonces en moments de franche gaieté. Son humour plein de charme aide l'assemblée à ressentir la chaleur estivale de Marseille comme étant bien moins intense. Peut-être qu'apprendre à sourire face aux situations désagréables - et à se soutenir mutuellement par des paroles bienveillantes et enjouées au moment opportun - est tout aussi important que la solennité de la méditation assise ou de la récitation des sutras sacrés dans la salle principale de prière.

Étudier le Dharma pour mieux comprendre nous-même

S'agissant d'un séminaire consacré à l'étude et à la pratique, la transmission des enseignements du Bouddha aux apprenants constitue, au même titre que la pratique elle-même, une priorité absolue pour le Comité d'organisation. Cette responsabilité primordiale est confiée aux Vénérables HT Thích Tâm Huệ et TT Thích Hạnh Tấn. Les thèmes, les Vénérables intervenants et les horaires de chaque cours ont été minutieusement planifiés.

Cette année, en particulier, outre les niveaux habituels de 1 à 4, le niveau 1 a été scindé en deux classes : 1A et 1B. Cet ajustement s'explique par le fait que de nombreux jeunes apprenants - bien qu'ayant déjà pris part au séminaire à plusieurs reprises et possédant certaines bases des enseignements bouddhiques - hésitent à passer au niveau 2, principalement en raison d'une maîtrise limitée de la langue vietnamienne.

Par ailleurs, un grand nombre de participants francophones s'étant joints aux séances d'étude et de pratique cette année, un cours de Dharma spécifique a été organisé en français. Des Vénérables possédant de solides compétences linguistiques, assistés du bouddhiste laïc Vincent, ont contribué à rendre le Dharma accessible aux plus de

40 apprenants ne parlant pas vietnamien.

Dans les cours de niveau avancé, le savoir approfondi des Vénérables TT Như Tú, Hạnh Tân, Hạnh Bảo, Hạnh Hòa, Hạnh Giới, Hạnh Định ; NS Huệ Thanh ; SC Chân Đán et d'autres membres estimés de la Sangha - conjugué à leurs méthodes d'enseignement habiles, empreintes d'humour et captivantes - a permis aux apprenants d'approfondir l'étude des sūtras Āgama et de saisir des doctrines complexes de manière plus accessible et plus concrète.

Les séances de discussion de la Sangha ont également abordé des sujets concrets. Sur la suggestion des deux principaux responsables de la Sangha, l'assemblée a étudié la vie et les actions de la Vénérable Nonne Mahapajapati Gotamī, tout en débattant de l'importance de fonder, d'entretenir et de développer des pagodes à l'étranger, ainsi que de poursuivre leur mission. Ces échanges ont soulevé des questions qui vont au-delà du présent : *Comment une pagode peut-elle préserver ses racines traditionnelles tout en restant ouverte à son environnement ? Comment les jeunes nés en Europe peuvent-ils trouver dans le Bouddhisme une résonance avec leur propre vie ? Comment la génération suivante peut-elle non seulement adopter les formes extérieures, mais aussi comprendre le véritable esprit du Bouddhisme ?*

L'apprenante la plus âgée du séminaire de cette année vient de fêter ses cent ans ; fidèle de longue date, elle a pris part à de nombreux séminaires. La voir assise au milieu de l'assemblée est une expérience émouvante. Au terme d'un siècle d'existence avec d'innombrables changements, et pourtant, sa dévotion envers les Trois Joyaux demeure inébranlable. Sa présence nous rappelle que la voie de la pratique spirituelle ne connaît pas d'âge de la retraite.

L'autre extrémité du spectre générationnel se trouvent les jeunes enfants Oanh Vũ (moins de 12 ans), une classe que le Feu Très Vénérable Thích Minh Tâm a surnommé affectueusement «Académie Oanh Vũ». Ces jeunes enfants reçoivent un amour et une sollicitude infinis de la part des Vénérables de la Sangha et des participants. Chacun comprend qu'il ne s'agit pas simplement d'enfants venus jouer durant l'été ; ce sont de jeunes pousses que la Sangha cultive patiemment - la relève future de la communauté bouddhiste vietnamienne d'outre-mer.

Entendre ces lettres de remerciement - composées de mots simples et témoignant de tous les efforts déployés par ces jeunes enfants, puisant dans leur vocabulaire vietnamien limité afin d'exprimer leur reconnaissance envers leurs Vénérables enseignants, leurs mentors et leurs camarades - comble les cœurs de joie et renforce la confiance en une nouvelle génération

exceptionnelle de Vietnamiens vivant à l'étranger.

Le son des récitations de soutra résonne à travers la galaxie

Certains moments du séminaire échappent à toute description verbale. Pour moi, l'instant le plus beau et le plus sacré est le silence majestueux des séances de méditation matinales. *Les chants merveilleux et vibrants des Vénérables - Quảng Hiên, Tâm Huệ, Nguyễn Lộc et Từ Đức... - résonnent dans l'atmosphère paisible de la cité portuaire de Marseille, semblant éveiller des âmes encore plongées dans le sommeil de l'ignorance. Plus de sept cents pratiquants sont assis dans l'immobilité ; sans un mot échangé, leurs respirations semblent se synchroniser en un rythme unique, ramenant l'esprit à l'instant présent. En vivant ces moments, nous comprenons mieux pourquoi le roi Ajātasattu, qui n'a jamais été ébranlé par le fracas assourdissant des armes ni par les cris rauques et les clameurs de centaines de batailles acharnées, a pourtant été saisi d'effroi face au silence absolu qui enveloppe la demeure du Bouddha et de son assemblée de plus de 1 250 disciples.*

S'en suit est un autre moment sacré, la récitation du *Sāraṅgama Sūtra* ; les voix de l'assemblée puissantes, s'élevant à l'unisson sous la direction des Vénérables du Comité des rituels de la Sangha - tels que les Vénérables Như Tú, Hạnh Vân, Viên Dục, Chúc Thành, Tâm Nhơn... Ces moments sont des démonstrations vivantes de l'esprit d'harmonie et de pureté partagé par les communautés monastique et laïque, tout en affirmant la continuité du courant de la tradition bouddhiste vietnamienne sur le sol européen.

Peut-être cette pratique fervente et sincère de l'assemblée a-t-elle ému les divinités bienveillantes de cette terre.

Au cinquième jour du séminaire, le soleil plombe Marseille d'une intensité brûlante. La scène semble faire écho aux paroles du Bouddha dans le sutra sur le feu : « Tout est en train de brûler. » Pourtant, cet après-midi-là, alors que les membres de la communauté monastique récitent le cinquième chapitre du sutra du Lotus dans la salle principale de prière, la couleur du ciel change soudainement. Puis la pluie se met à tomber à verse - non pas une pluie ordinaire, mais une averse de grêle. Elle survient au moment opportun, telle une rosée bienfaisante s'égouttant de la branche de saule du Bodhisattva ; elle dissipe la chaleur accumulée au fil des jours, rafraîchissant l'air et apportant un sentiment de soulagement à tous les cœurs. Beaucoup hésitent à qualifier cela de miracle. Pourtant, à cet instant précis - au son de la récitation du sutra du Lotus et sous la pluie fraîche et vivifiante - chacun goûte, en silence, à sa propre joie.

Les fruits de la pratique.

Au début, durant les repas, un sourd murmure de conversations et de

rires persiste malgré les rappels constants des Vénérables chargés de la vie quotidienne.

Mais, au fil des jours, ces voix se font peu à peu plus discrètes. Les repas deviennent plus paisibles. Chacun se met à déguster son bol de riz en pleine conscience, méditant profondément sur les efforts des nombreuses personnes ayant contribué à la préparation du repas. *Le rappel contenu dans la prière du Très Vénérable HT Quảng Hiên - « En s'habillant, souvenez-vous du labeur du tisserand ; pour les trois repas quotidiens, gardez à l'esprit les peines de l'agriculteur » - a touché la conscience des apprenants au plus profond d'eux-mêmes.*

Cette transformation démontre clairement l'importance de son cadre de vie et de son entourage. Le simple fait de vivre suffisamment longtemps dans un environnement sain - entouré de compagnons sages partageant les mêmes aspirations, en entendant chaque jour la cloche de la pleine conscience et en observant la pratique de ceux qui nous entourent - permet à nos habitudes malsaines de s'apaiser.

Cette année une vingtaine de bouddhistes laïcs, ayant cultivé des bonnes intentions depuis des années, émus par l'énergie émanant de l'étude et de la pratique de ce séminaire, ont souhaité avec ferveur de recevoir les préceptes de Bodhisattva.

Bien plus qu'un simple séminaire d'étude et de pratique.

Dix jours de séminaire peuvent sembler longs - à peine dix cycles de levers et couchers de soleil - et pourtant, ce laps de temps suffit à tisser des liens entre des personnes séparées par des milliers de kilomètres. Durant cette période, de nombreuses activités bouddhistes marquantes ont également été organisées.

Conjointement avec le séminaire se déroule la retraite d'été de la Sangha de la Congrégation bouddhique vietnamienne unifiée en Europe. Parallèlement, les réunions annuelles de la Congrégation et du comité directeur de la Famille et jeunesse bouddhiste vietnamienne (GDPT) en Europe se sont tenues avec succès sur le lieu même du séminaire. Cela a permis aux responsables de la Congrégation et de la GDPT de faire le point sur leurs activités, d'échanger sur les défis rencontrés et de définir une orientation future dans un esprit d'harmonie.

Le séminaire a également accueilli d'éminents Vénérables venus d'autres continents et d'autres communautés religieuses, leur permettant de nouer des liens et de découvrir directement les pratiques du Bouddhisme vietnamien en Europe, trouvant ainsi

l'inspiration pour leur propre mission une fois rentrés chez eux.

Par ailleurs, c'est aussi un rassemblement majeur pour la communauté vietnamienne à l'étranger. Après les séances solennelles programmées, place aux échanges culturels, aux retrouvailles entre anciennes connaissances et aux poignées de main chaleureuses après une année de séparation. Pour beaucoup, ces dix jours sont une parenthèse rare, vécue en immersion totale dans la langue et la cuisine vietnamiennes, au son de soutras familiers et entourés de personnes partageant les mêmes souvenirs de leur terre natale.

Pour la jeune génération, un jeune Allemand d'origine vietnamienne a partagé que de nombreuses personnes de sa génération se sentent souvent ni «assez vietnamiennes» pour les Vietnamiens, ni «assez européennes» pour les Européens. Participer à ces séminaires d'étude et de pratique est une opportunité de relier ces deux identités.

La bienveillance des locaux

Dès le début, ce séminaire a attiré l'attention des principaux médias locaux. La cérémonie d'ouverture s'est déroulée dans une atmosphère à la fois solennelle et chaleureuse, en présence de représentants des autorités locales et de la direction du lycée La Cadenelle. L'événement a suscité un vif intérêt de la part des médias français, venus nombreux pour réaliser des interviews et assurer une couverture médiatique. La chaîne de télévision BFM Marseille Provence ainsi que de grands quotidiens tels que La Marseillaise et La Provence ont salué cet événement comme l'un des plus importants rassemblements bouddhistes en Europe, tout en soulignant les valeurs culturelles et spirituelles que la communauté apporte à la France.

Le professionnalisme et la flexibilité des deux MC (Maître de la Cérémonie) les Vénérables TT Viên Duyệt et Hạnh Giới ont contribué au succès de la cérémonie.

Ces Vénérables - avec le soutien des pratiquants laïcs Vincent et M. Ong Kim Ngôn - ont fait preuve d'une remarquable aisance multilingue, surmontant les barrières linguistiques et marquant profondément la population locale.

M. Romain Birot, directeur du lycée la Cadenelle, a souligné que cela est l'aboutissement d'une année entière de préparation, de concertation et de recherches préliminaires. Profondément touché par la sincérité et la foi inébranlable de la communauté bouddhiste vietnamienne d'Europe, il a invité chacun à «considérer ce lieu comme sa propre maison» durant le séminaire. Il a également exprimé le souhait

d'œuvrer pour accueillir davantage d'étudiants vietnamiens à l'avenir.

Outre 136 Vénérables Moines et Nonnes, ainsi que plus de 500 apprenants venus de plus de 11 pays, une quarantaine de participants français se sont également inscrits au séminaire. Cela témoigne des relations positives entre la communauté vietnamienne et la population locale, le séminaire servant de passerelle pour cultiver et renforcer davantage ce lien.

L'eau de la rivière continue de couler

Les dix jours ont passé à toute vitesse, et le 37^e Séminaire européen d'étude et de pratique du Bouddhisme touche à sa fin. Le jour du départ, le ciel de Marseille est tout aussi radieux et ensoleillé qu'à mon arrivée ; cependant, le cœur a changé. Chacun emporte avec soi quelque chose qu'aucun pèse-bagage ne saurait mesurer : Une leçon, une amitié spirituelle, un vœu solennel ou, tout simplement, une foi enrichie durant ces jours au sein de la Sangha.

Nous exprimons tous notre plus profonde reconnaissance aux deux Très Vénérables Présidents de la Congrégation et au Comité d'organisation du séminaire ; aux comités chargés des installations, de l'hébergement, des enseignements, des rituels, de la vie quotidienne, de l'accueil, de la restauration, des services médicaux, de la sécurité, de la communication, du transport et de l'environnement ; et à tous ceux qui ont accompli en silence d'innombrables tâches non déclarées, soutenant ainsi la pratique quotidienne de la communauté.

Nous tenons également à exprimer notre profonde reconnaissance au Très Vénérable HT Thích Nguyễn Lộc, conseiller du comité d'organisation ; au Vénérable TT Thích Quảng Đạo, responsable du comité d'organisation ;

à la Vénérable NS Thích Diệu Trâm et au Vénérable DD Thích Hạnh Quang, responsables adjoints ; ainsi qu'à toute l'équipe d'organisation locale de Marseille pour avoir entrepris cette ambitieuse initiative bouddhique. Le dévouement désintéressé des Vénérables et de toute l'assemblée durant le séminaire incarne parfaitement les mots du grand poète Rabindranath Tagore : « Je dors et j'ai rêvé que la vie est source de joie. Je me réveille et j'ai constaté que la vie est faite pour servir. Je rends service et je réalise que servir c'est la joie. »

Alors que le séminaire touche à sa fin, les paroles de sagesse des maîtres éminents continuent de résonner. Le 1^{er} président, le Très Vénérable HT Thích Tánh Thiệt, rappelle à chacun d'accomplir consciencieusement ses tâches : «Les Vénérables Moines et Nonnes étudient les enseignements du Bouddha, tandis que les bouddhistes laïcs les mettent en pratique au sein de leur famille et de la société». Le 2^e président, le Très Vénérable HT Thích Như Điển, espère que nous continuons à «diffuser le parfum du lotus en Europe - car le lotus symbolise l'amour, la sagesse et la paix» - tout en nous rappelant : «Nous ne devons pas oublier nos traditions et notre culture, en particulier le Bouddhisme».

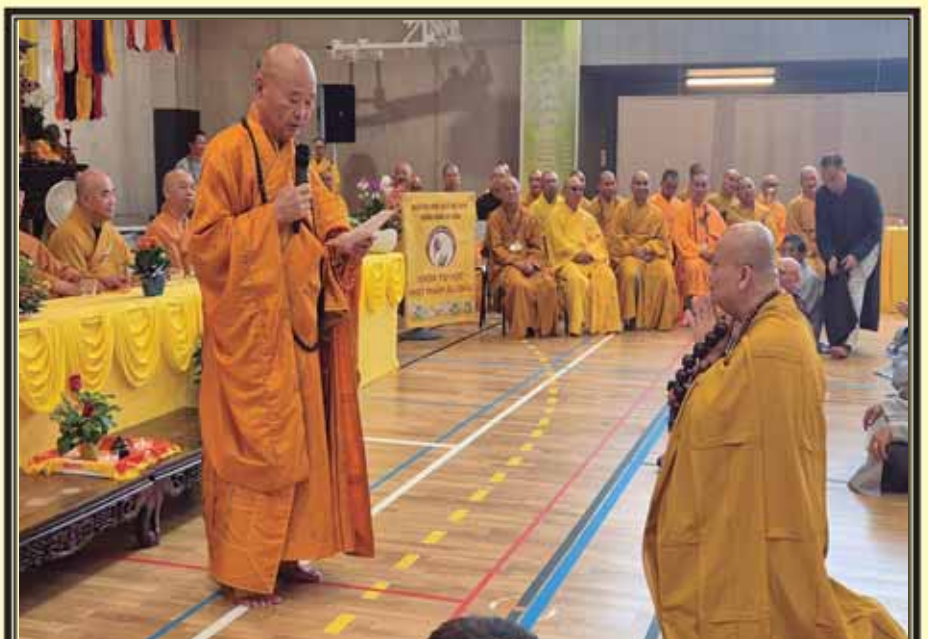
Aujourd'hui, la communauté se disperse à nouveau dans une multitude de directions. Pourtant, malgré les vastes distances qui nous séparent, les cœurs demeurent véritablement proches - à l'image du sentiment exprimé par Wang Bo :

«Même aux quatre coins du monde, les vrais amis restent unis,

Même aux confins de la terre, les vrais amis restent proches.»

Marseille, Pháp (21/7-30/7/2026).

Thích Trung Thành



TT Thích Quảng Đạo và TT Thích Phước Huệ được Chư Tôn Thiền Đức trong Hội Đồng Điều Hành GHPGVN TN Âu Châu Tấn Phong Nhị vị Thượng Tọa lên hàng Giáo phẩm Hòa Thượng.

Réflexions sur la 37e retraite européenne d'étude du Dharma bouddhiste à Marseille

Namo Shakyamuni Bouddha

Chers respectueux membres de la Sangha,

Chers invités, étudiants et amis Bouddhistes,

Je m'appelle Catherine, de nom du Dharma "Quảng Thiện Nguyễn". Je fais partiyon.

Tout d'abord, je souhaiterais remercier notre grand Vénérable pour avoir proposé l'ouverture de cette classe francophone qui m'a motivée à m'inscrire au 37^e Séminaire. Je remercie aussi les membres de la Sangha ainsi que la communauté bouddhiste vietnamienne qui m'ont ouvert les portes du Dharma.

Après l'inscription et l'installation dans la chambre avec mes amies du Dharma de Lyon, j'ai eu ma 1^{ère} expérience en participant à la pratique du Soutra du Lotus : *Bien que je ne comprenne pas le vietnamien, les vibrations issues de la récitation chantante des Vénérables ont résonné dans mon cœur et calmé mon mental. J'ai aussi retrouvé ces vibrations dans les différentes cérémonies.*

Ma 2^e expérience est beaucoup plus terre à terre, c'est d'essayer de s'endormir dans une salle de classe avec 20 personnes et se réveiller à 3h30 pour se doucher. C'est une expérience unique de lâcher-prise.

Avant de parler des enseignements que j'ai reçus, je souhaite remercier le Grand Vénérable et tous les Vénérables d'avoir mis en place cette classe en français.

Les enseignements sont une rencontre entre une Vénérable ou un Vénérable qui consacre sa vie à la connaissance du Dharma et à la pratique des suttas : *C'est l'incarnation de l'enseignement du Bouddha. C'est une transmission de maître à disciple. C'est très impressionnant pour moi. Chaque enseignement est différent, ma compréhension se fait petit à petit et parfois l'incompréhension s'installe. A ce moment-là, je pense aux 6 paramitas ; parmi elles la patience et la persévérance me parlent.*

Le séminaire c'est aussi de belles rencontres avec énormément de gens venant de nationalités différentes.

En conclusion, cette expérience va me permettre de progresser sur le chemin du Dharma et de me donner l'énergie pour persévérer sur cette voie.

Pour finir, je voudrais souhaiter aux chers Vénérables la santé pour

continuer à guider les êtres encore prisonniers de l'ignorance.

Je souhaite aussi à tous les membres de la Sangha de réaliser les enseignements afin de les transmettre.

Enfin, je souhaite à tous les étudiants de continuer à se nourrir des enseignements de retour chez eux.

Merci à vous tous.

Namo Shakyamuni Bouddha.

Quảng Thiện Nguyễn

Lời Cảm Tưởng Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ 37 tại Marseille

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Kính bạch chư Tôn đức Tăng Ni,

Kính thưa quý quan khách, các bạn học viên cùng quý đạo hữu,

Con, tôi tên là Catherine, pháp danh là "*Quảng Thiện Nguyễn*". Con đến từ *chùa Thiện Minh-Lyon*.

Trước hết, con xin tri ân Hòa thượng đã đề nghị mở lớp học bằng tiếng Pháp này, chính điều đó đã thôi thúc con ghi tên tham dự khóa tu lần thứ 37. Con cũng xin cảm ơn chư Tôn đức và cộng đồng Phật tử Việt Nam đã mở ra cánh cửa Phật pháp cho con.

Sau khi ghi tên và ổn định chỗ ở cùng các đạo hữu đến từ Lyon, con đã có trải nghiệm đầu tiên khi tham gia những thời khóa tụng Kinh khác nhau dù không hiểu tiếng Việt, nhưng tiếng tụng niệm của chư Tôn đức đã làm rung động trong tim con và mang lại sự an tịnh cho tâm trí con.

Trải nghiệm thứ hai của con thực tế hơn nhiều : *đó là cố gắng chìm vào giấc ngủ trong căn phòng chung với hai mươi người và thức dậy lúc 3 giờ 30 sáng để tắm rửa. Đó là một trải nghiệm tuyệt vời về sự buông bỏ.*

Trước khi chia sẻ về những bài học đã tiếp nhận, con xin tri ân Hòa thượng cùng chư Tôn đức đã tổ chức lớp học bằng tiếng Pháp này.

Những bài giảng ấy là cuộc gặp gỡ với một bậc tu hành đã dành trọn cuộc đời để thấu hiểu Phật pháp và thực hành kinh điển, một hiện thân sống động cho lời dạy của Đức Phật. Đó là sự truyền thừa từ thầy đến trò. Con cảm thấy điều này thật sâu sắc và khó quên. Mỗi bài giảng đều mang một sắc thái riêng; sự hiểu biết của con

dần dần lớn lên, dù đôi khi con cũng gặp những lúc chưa thông suốt. Những lúc ấy, con lại nghĩ đến Lục Độ Ba-la-mật; trong đó, hạnh nhẫn nhục và sự kiên trì là những điều con phải hành trì.

Khóa tu cũng mang lại cơ hội gặp gỡ tuyệt vời với rất nhiều người đến từ những quốc gia khác nhau.

Tóm lại, trải nghiệm này sẽ giúp con tiến bước trên con đường Phật pháp, tiếp thêm năng lượng và kiên trì trên bước đường tu tập.

Cuối cùng, con xin kính chúc chư Tôn đức dồi dào sức khỏe để tiếp tục dẫn dắt chúng sinh còn đang bị giam cầm trong vô minh.

Con cũng cầu mong toàn thể chư Tôn đức và đại chúng đều chứng ngộ được những lời dạy ấy để có thể tiếp tục truyền trao lại cho người khác.

Cuối cùng, tôi hy vọng tất cả các học viên sẽ tiếp tục nuôi dưỡng bản thân bằng những lời dạy này sau khi trở về nhà.

Xin cảm ơn tất cả quý vị.

Nam-mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Quảng Thiện Nguyễn

Xin cầu cho con mỗi sáng mai thức dậy

- *Đủ Mạnh Mẽ để vượt qua khó khăn.*
- *Đủ Can Đảm để đối mặt với gian khổ.*
- *Đủ Từ Bi để bao dung và thấu hiểu.*
- *Đủ Trí Tuệ để không còn u mê và lạc lối.*

Khi tâm con chưa yên, xin nhớ niệm

Nam Mô A Di Đà Phật.

Prions nous chaque matin au réveil

- *Assez de force pour surmonter les difficultés.*
- *Assez de courage pour affronter les épreuves.*
- *Assez de compassion pour pardonner et comprendre.*
- *Assez d'intelligence et connaissance pour ne plus être ignorant et perdu.*

Quand mon esprit n'est pas en paix, je me souviendrai de citer

Nam Mô A Di Đà Phật.



GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM THỐNG NHẤT ÂU CHÂU
GIA ĐÌNH PHẬT TỬ VIỆT NAM ÂU CHÂU
BAN HƯỚNG DẪN GIA ĐÌNH PHẬT TỬ VIỆT NAM PHÁP QUỐC
Gia Đình Phật Tử Quảng Đức

1, Rue du Très Vénérable Thích Minh Tâm - 91000 Evry-Courcouronnes - France
www.instagram.com/gdptqd - www.facebook.com/gdptquangduc

Date	Activité
16.08.26	Lễ Vu Lan / Fête de l'Ullambana
06.09.26	Sinh Hoạt / Activités
13.09.26	Tết Trung Thu / Fête de le Mi-Automne
19-20.09.26	Ngày Di sản Văn hoá Âu Châu/Journées Européennes du Patrimoine
27.09.26	Sinh Hoạt / Activités
11.10.26	Sinh Hoạt / Activités
01.11.26	Bữa Cơm Xã Hội Tất Niên / Repas social annuel
15.11.26	Sinh Hoạt / Activités
29.11.26	Sinh Hoạt / Activités
13.12.26	Sinh Hoạt / Activités
20.12.26	Sinh Hoạt cuối năm / Activités de fin d'année
10.01.27	Sinh Hoạt / Activités
24.01.27	Sinh Hoạt / Activités
thứ sáu 5.2.27	Đêm Giao Thừa / Réveillon du Nouvel An vietnamien
thứ bảy 6.2.27	Tết Nguyên Đán / Nouvel An vietnamien
chủ nhật 7.2.27	Văn Nghệ Mừng Xuân / Spectacle du Nouvel an
14.02.27	Hành Hương các Chùa vùng Paris / Tournée des Pagodes autour de Paris
chủ nhật 21.2.27	Rằm Tháng Giêng / 15ème jour du Premier mois lunaire
28.02.27	Sinh Hoạt / Activités
14.03.27	Sinh Hoạt / Activités
26-28.03.27	Trại Huấn Luyện Lộc Uyển - GDPT VN Pháp Quốc tại Chùa Vạn Hạnh Nantes / Camp de Formation Isipatana des GDPT de France à Nantes Trại Họp Bạn Quan Âm 21 - GDPT VN Pháp Quốc tại Chùa Vạn Hạnh Nantes / Camp de Rassemblement Avalokitesvara des GDPT de France à Nantes.

Chương trình có được tùy nghi thay đổi

Programme susceptible d'évoluer en fonction des événements de la Pagode.

Quý vị phụ huynh muốn cho các em tham gia sinh hoạt của Gia Đình Phật Tử Quảng Đức (Lớp Việt Ngữ, Văn Nghệ, Học Giáo Lý, Chuyên môn, Trò chơi,...)

Xin liên lạc với các Anh Liên Đoàn Trưởng : quanghung@gdptquangduc.fr để biết chi tiết. quanghung@gdptquangduc.fr.

* **Chị Diệu Thông Nguyễn Ngọc Dung Tuyền : 06.98.17.00.34.**

* **Anh Quảng Hưng Đặng Thanh Long : 06.84.97.80.08.**

Chúng tôi xin thay mặt các Huỳnh Trưởng Ban Liên Đoàn kính chúc toàn thể quý Anh Chị Em, Quý Phụ Huynh, thân tâm thường an lạc. / Au nom des responsables de la Famille Bouddhiste Quảng Đức, nous vous adressons à tous nos vœux de bonne santé.

Evry-Courcouronnes ngày 10.1.2026. **Quảng Hưng-Đặng Thanh Long Liên Đoàn Trưởng.**

YOUTUBE



INSTAGRAM



FACEBOOK



Khóa tu học Phật pháp Âu Châu lần thứ 37 tại Marseille, Pháp Quốc, từ ngày 21/7 đến 30/7/2026 - 37e

Tân mạn ngày thứ tư khóa tu học

Một ngày mưa đã làm mất lại không khí oi bức mùa hè của thành phố biển Marseille miền nam nước Pháp, nơi đang diễn ra Khóa tu học Phật pháp Âu Châu lần thứ 37.

Hôm nay đã là ngày thứ tư của khóa tu. Về dự khóa tu học 10 ngày lần này có hơn 500 hành giả cư sĩ đủ mọi lứa tuổi và hơn 140 Chư tôn Thiên Đức Tăng Ni đang sinh sống tại các quốc gia châu Âu, Mỹ, Canada và Việt Nam.

Suốt 4 ngày qua, các hành giả đã tu tập nghiêm túc từ 5 giờ sáng cho đến 10 giờ tối qua các thời công phu, ngồi thiền, tụng kinh, ngọ trai, kinh hành, chấp tác, nghe pháp thoại, thảo luận Phật pháp và các vấn đề hoàng pháp tại hải ngoại. Các hành giả đã có cơ hội vun bồi thiện nghiệp trên bước đường tu tập giải thoát.

Sự tham dự của các Phật tử cư sĩ người Pháp trong áo tràng lam ở các lớp học Phật pháp bằng tiếng Pháp là những hình ảnh đặc biệt trong khóa tu cho thấy sự gắn kết của cộng đồng cư sĩ người Pháp và Phật giáo Việt Nam ở nước sở tại.

Hạnh phúc nhất có lẽ lớp Đại Học Oanh Vũ thân thương của Sư Ông Minh Tâm dành cho các em nhỏ. Ngoài những lớp học tìm hiểu Phật pháp, các sinh hoạt trò chơi dành riêng cho các em, các anh chị Huỳnh trưởng của gia đình Phật tử và Sư cô Giáo thọ đã tổ chức cho các em được thăm viếng thành phố biển. Bên cạnh đó Đại Học Oanh Vũ còn nhận được tịnh tài từ các bậc phụ huynh và quý thầy cô để mua bánh kẹo làm quà cho các em. Chắc chắn rằng khóa tu học này sẽ để lại cho các em những kỷ niệm đẹp khó quên khi trưởng thành.

Gần nửa thời gian của khóa tu đã đi qua, dù rằng thời gian nghỉ ngơi dành cho các Phật tử học viên không nhiều, nhưng dường như ai cũng cảm nhận được sự hạnh phúc khi từ chúng sống trong sự hòa hợp và tu tập cùng nhau.

Mong rằng những giây phút này sẽ đồng hành cùng với các Phật tử học viên cho đến ngày Bế giảng Khóa tu học và sẽ mang lại hạnh phúc này trở về bốn xứ và gia đình.

Trong cuộc sống bận rộn nhiều lo toan, có lẽ thời gian hạnh phúc nhất trong cuộc đời là thời gian được sống cùng Tăng đoàn, được sống cùng bạn đồng tu học, cũng được tạm gác lại lo âu, tính toán, muộn phiền như trong “bài tụng phúc” có đoạn :

“Hạnh phúc thay được sống
Trong Tăng đoàn Thế Tôn
Được hành trì giới luật
Sống vững chãi thành thời”.

Đại Đức Thích Đức Hải - Hoa Kỳ

37e Séminaire européen d'étude et de pratique du Bouddhisme à Marseille, en France du 21- 30/7/2026

Réflexions sur la quatrième journée du séminaire

Une journée pluvieuse a rafraîchi l'air lourd de l'été à Marseille - ville côtière au sud de la France - où se tient le 37e Séminaire européen d'étude et de pratique du Bouddhisme.

Aujourd'hui marque le quatrième jour de la retraite. Plus de 500 pratiquants laïcs de tous âges participent à ce séminaire de dix jours, aux côtés de plus de 140 Vénérables Moines et Nonnes résidant en Europe, aux États-Unis, au Canada et au Vietnam.

Au cours des quatre derniers jours, les pratiquants se sont adonnés avec ferveur à la pratique, de 5 h à 22 h, participant à des rituels religieux, à la méditation assise, à la récitation de sutras, au repas de midi, à la marche méditative, aux activités collectives, à des enseignements sur le Dharma ainsi qu'à des échanges sur le Dharma et la diffusion du Bouddhisme à l'étranger. Ils ont eu l'occasion de cultiver un karma bénéfique sur la voie de la libération de la souffrance (Eveil).

La vue de bouddhistes laïcs français vêtus de robes bleues grises, assistant à des cours de Dharma dispensés en français, constitue une caractéristique marquante du séminaire, illustrant le lien entre la communauté laïque française et le Bouddhisme vietnamien dans le pays d'accueil.

Le moment fort pour les enfants est sans doute le très apprécié programme « Académie Oanh Vũ », initié par le Très Vénérable HT Thích Minh Tâm. Outre les séances d'étude du Dharma et les jeux spécialement conçus pour eux, les animateurs de la Famille et Jeunesse Bouddhiste (GDPT) et les Vénérables enseignants ont organisé une sortie dans la ville côtière. Par ailleurs, l'Académie a reçu des contributions financières de la part des parents et des Vénérables pour acheter des friandises et des collations. Ce séjour laissera assurément aux enfants de merveilleux souvenirs inoubliables qu'ils chériront en grandissant.

Près de la moitié du séminaire s'est déjà écoulée; bien que les participants laïcs aient eu peu de temps pour se reposer, tous semblent éprouver un sentiment de bonheur alors que les quatre groupes de disciples du Bouddha vivent en harmonie et pratiquent ensemble.

Espérons que ces moments resteront gravés dans la mémoire des apprenants bouddhistes jusqu'à la fin du séminaire et qu'ils rapportent ce bonheur au sein de leur communauté et de leur famille.

Au milieu d'une vie faite de l'agitation et du tumulte d'innombrables préoccupations, les moments les plus heureux sont peut-être ceux passés au sein de la Sangha, en compagnie d'autres pratiquants - un temps pour mettre momentanément de côté anxiétés, préoccupations et chagrins, comme l'expriment les «Versets sur le bonheur» :

« Quel bonheur de vivre

Au sein de la Sangha du Bouddha
De pouvoir pratiquer les préceptes
et de vivre avec assurance et sérénité. »
Vénérable DD Thích Đức Hải – USA

Mẹ.....

Là người đã ôm con trong bụng suốt 9 tháng 10 ngày, là người bế con trên tay trong những năm tháng đầu đời và cũng là người âm thầm thương con suốt cả cuộc đời.

Con có thể lớn lên có gia đình riêng, có cuộc sống riêng... nhưng trong trái tim của Mẹ, con mãi là đứa con bé bỏng ngày nào.

Đừng đợi đến khi Mẹ già rồi mới hiểu ! Trên đời này, có một tình yêu không cần cho báo đáp, chỉ mong con được bình an và hạnh phúc.

Maman...

C'est celle qui t'a porté dans son ventre pendant neuf mois et dix jours, qui t'a tenu dans ses bras pendant les premières années de ta vie et qui t'a aimé en silence tout au long de sa vie.

Tu peux grandir, avoir ta propre famille, ta propre vie... mais dans le cœur de Maman, tu resteras toujours le petit enfant que tu étais.

N'attends pas que Maman vieillisse pour comprendre ! Dans ce monde, il y a un amour qui ne demande pas de retour, seulement que tu sois en paix et heureux.

Danh sách cúng đường Vu Lan 2026

Pt Ng t.Phương Dung Juliette 50, Pt Cols Mai Jules 30, Pt Huỳnh t.Liên 50, Pt Mai t.Kim Hoa 50, Pt Ngô v.Minh 50, Pt Trần t.Thanh Mỹ 200, Pt Ng t.Thu Tâm 50, Pt Liang Hoa Thanh 100, Pt Xia Gu Xiang Mei 200, Pt Liang Richard 200, Pt Tan Sullivan 500, Pt Trịnh t.Sang 20, Pt Lê Thanh Quang 20, Pt Trần Huỳnh Mai 30, Pt Cao v.Túc Roland 15, Pt Đỗ t.Thu Thủy 50, Pt Phạm t.Ngọc Anh 80, Pt Kirin Tran 100, Pt Huỳnh Francois 70, Pt Phạm Thanh Phuong 100, Pt Phan t.Le Bao 50, Pt Dương t.Ngọc Thảo 100, Pt Phạm t. Hồng Nhung 20, Pt David Hinh Nưh Lâm 100, Pt Ng t.Ngọc Phụng 50, Pt Hồ Mộng Hoàng 20, Pt Bùi t.Duyên 100, Pt Trương t.Long 20, Pt Ngô Thanh Loan 20, Pt Ng v.Tường 50, Pt Phan t.Thanh Nga 100, Pt Lưu t.Thanh Vân 10, Pt Huỳnh Anh Đào 10, Pt Phạm t.Bách Mai 10, Pt Ng Đăng Nghĩa 50, Pt Trương Quy Phi 40, Pt Lê t. Thiên Trang 50, Pt Phạm Tuyết Hoa 50, Pt Lâm Ngọc Trân 20, Pt Lam Felix 20, Pt Mỹ Nhung Trần 200, Pt Lê Đình Hoi 150, Pt Sơn t.Chín 50, Pt Chan Tha Vong 100, Pt Trần t.Tuyết Hoa 100, Pt Pages Bopha 180, Pt Phan Ngọc Bích 400, Pt Cols Mai 50, Pt Ng Phúc Lộc 150, Pt Lê Bá Miêng 20, Pt Đăng t.Liêu 50, Pt Ng Hữu Thoai Văn 80, Pt Sultan Halima 20, Pt Hồng Gia Nghi 300, Pt Vương Quang Trung 15, Pt Guillemoir Estelle 100, Pt Bùi t.Thanh 60, Pt Pierre Cornet 200, Pt Minh Công 30, Pt Trần t.Thanh Sophie 10, Pt Huỳnh Quang Minh 50, Pt Phạm t.Bách Tuyết 50, Pt Ng t.Xuân Hương 100, Pt Ng t.Muộn 100, Pt Hoàng Phu Hai 20, Pt Duong Sok 100, Pt Hoàng Phước Hải 20, Pt Lê t.Bích Khuê 200, Pt Ng Thiệu Giang kenji 20, Pt Vu t.Thủy Linh 300, Pt Lê Xuân 50, Pt Phạm t.Hiến Sylvie 30, Pt Ng Minh Quê Anh 10, Pt Tôn Nữ Diệu Mỹ 200, Pt Trương t.Thanh Hương 50, Pt Ng t.Kiểu Loan 50, Pt Ng Cao Minh 200, Pt Diệu Toàn 10, Pt Đặng Phương Mai 100, Pt Ngụy Ai Thanh 20, Pt Chen Min Hua 20, Pt Nguyệt 30, Pt Đặng t.Mộng Hòa 30, Pt Phan t.Thanh Nga 100, Pt Ngô Tuấn Anh 5, Pt Lê t.Kiểu Nga 5, Pt Phương Thiên 10, Pt Ng t.Mỹ 30, Pt Trần t.Bách Nga 50, Pt Ng Thu Cúc 100, Pt Huỳnh Tuyết Trinh 20, Pt Ng Trần Vũ 100, Pt Ng t.Thiên Nga 100, Pt Huỳnh t.Nhân 100, Pt Trần t.Minh Nguyệt 100, Pt Lý Tú Hà 50, Pt Pancrassin Julie 100, Pt Huỳnh Helene 100, Pt Ng t.Phương Hà 70, Pt Lê t.Anh Văn 100, Pt Ngô t.Phụng 100, Pt Phan t.Minh Châu 500, Pt Hồ v.Xá 50, Pt Du t.Bach v.25, Pt Ng Alice 50, Pt Ng t.Mộng Loan 50, Pt Ng t.Tâm 100, Pt Trương Bội Hồng 40, Pt Tôn Kim Ngân 100, Pt Ng Helene 300, Pt Hoàng t.Kim Ngân 50, Pt Ngọc t.Minh Kiều 50, Pt Phạm v.Đạt 20, Pt Trần t.Thanh Ngọc 20, Pt Cao v.Túc Roland 15, Pt Mai t.Kim Hoa 50, Pt Societe ATFC 100, Pt Deuise 50, Pt Đỗ t.Vui 100, Pt Phan Duc Huan 10, Pt Đặng t.Ngọc Linh 40, Pt Cao t.Ngọc Tuyền 10, Pt Phan t.Lê Thủy 50, Pt Ng t.Ly 60, Pt Ng Jean 60, Pt Lê t.Hoa 40, Pt Ng Duy Kiêm Ngọc 100, Pt Daudigier Jeanne 200, Pt Anh Tuan Vuong 60, Pt Trần Trung Huan 60, Pt Huỳnh Le t.Hạnh 50, Pt Ngô Phùng Vinh 30, Pt Trần Ngọc Anh 30, Pt Ng t.Hồng Thủy 100, Pt Ng Kim Thoa 100, Pt Lê Hoàng vũ 50, Pt Trần t.Phương Mai 100, Pt Trịnh t.Vân 40, Pt Võ v.Thắng 100, Pt Hà Trần Mỹ Hạnh 50, Pt Phạm Anh Tuấn 50, Pt Đỗ t.Kim Vân 50, Pt Ng Nhiêu Thái Tran 100, Pt Vo Quoc Dung 80, Pt Le Tran Hung 50, Pt So Suu Pui 50, Pt Nhiêu Nga 50, Pt Kun Nei Wah 50, Pt Ng t.Đầu 50, Pt Pievotcan Alain 30, Pt Cao Triech Phong 1000, Pt Ng t.bé 50, Pt Diệu Hoa 300, Pt Lizieu Naga 300, Pt Dao t.Thái 30, Pt Do v.Kim v.50, Pt Ng Phan Jeanne 20, Pt Gonon Tran Jacqueline 50, Pt Soubanos Marc 50, Pt Lâm t.Kim Thoa 100, Pt Hoàng Thế Bội 50, Pt Lâm Kim Oanh 30, Pt Ng Ngọc Quê 50, Pt Hồ Bá Tâm 100, Pt Tạ Chí Dũng 100, Pt Dương Phi Giao 40, Pt Lê t.Huỳnh Hoa 100, Pt Thái v.Thừa 50, Pt Mohamedaly Ng t.Hương 50, Pt Lê Thanh Long 30, Pt Mai Hương Ng 100, Pt Phạm Veronique 200, Pt Ng Thanh Quang 100, Pt Ng v.Nghia 50, Pt Ng Tấn Thành 50, Pt Ng

Bích Phương 100, Pt Trương t.Phước 50, Pt Liễu Tuấn Vinh 50, Pt Huỳnh Tấn Phát 100, Pt Lưu Daniel 50, Pt Ng v.Hoa 300, Pt Leou t.Thủy Hồng 2000, Pt Trần Kim Duyên Solange 200, Pt Khanh Quang Truong 100, Pt Ng v.Ba Jaques 15, Pt Cambon Bùi 100, Pt Ng t.Thiên Hoa 200, Pt Phạm Thu Nguyệt 100, Pt Ngô t.Ngọc Anh 30, Pt Ng t.Tuyết 100, Pt Mai t.Hương 50, Pt Ng Charlene 30, Pt Trần t.Cúc 100, Pt Ng Khánh Chúc 100, Pt Ong Kim Luong 200, Pt Phạm Dang Kim Lieu 20, Pt Tham Minh Hoa 30, Pt Ng t.Quyen 40, Pt Ng v.Tien 60, Pt Le Khanh Hoang 100, Pt Ng Thanh Ván 500, Pt Ng t.Tâm 100, Pt Xia Gu Xiang Mei 200, Pt Mạc Cúc 50, Pt Huỳnh Ngọc Thủy Therese 60, Pt Vu t.Hoa Juliette 100, Pt Hồ Ngọc Quyên 100, Pt Trần Tô Cẩm Tuyết 100, Pt Ng Ngọc Diệu 50, Pt Huỳnh Ngọc Mai 50, Pt Ng t.Phương 20, Pt Võ t.Hạnh 50, Pt Ng Mỹ Hoa 200, Pt Trần t.Minh Nguyệt 33, Pt Lim Ta Valene 50, Pt Hồ v.Đạt 100, Pt Bin Martine 50, Pt Vo t.Kim Lang 50, Pt Maharibatcha 50, Pt Trần Việt Khoan 30, Pt Trần t.Cúc 100, Pt Ng Antonie 100, Pt Nhuận Giác 100, Pt Ng Kim Cương 50, Pt Ng t.Hien 50, Pt Thanh Đức 70, Pt Đỗ t.Kim Triệu 175, Pt Thương Công Hoàng 20, Pt Wong Cầu 200, Pt Võ Đình t.Lang 90, Pt Đỗ v.Bình 100, Pt Dam t.Anh Tuyết 20, Pt Võ Tấn Mỹ Lê 300, Pt Huỳnh y.Nhưng 20, Pt Ng t.Loan 50, Pt Ng t.Minh An 50, Pt Ng t.Lê Hương 500, Pt Ng v.Minh 50, Pt Ng t.Phương Dung 20, Pt Trần Đỗ Phước Mười 30, Pt Trương Duy Lương 50, Pt Ng t.Toan 100, Pt Ngô Mai Hương 60, Pt Phạm Hoan Nga 100, Pt Ng t.Bích Phương 50, Pt Dương Công Hào 220, Pt Lê t.Tường 50, Pt Ngô t.Ngọc Anh 40, Pt Sibard t.Dung 100, Pt Ng Kim Cương 50, Pt Dinovngay Kim Chung 30, Pt Ng t.Quýt 100, Pt Dương Tôn Bảo 80, Pt Phan Quang Ngọc 80, Pt Bruneau Jean Louis 100, Pt Thái Thu Nguyệt 500, Pt Ng v.Liu 200, Pt Ng t.Thanh Hào 60, Pt Ng Lam Bích Liên 50, Pt Lê Thủy Hang 20, Pt Trình Michel 100, Pt Đỗ t.Kim Triệu 175, Pt Đỗ v.Minh 100, Pt Đỗ t.Báu 10, Pt Tao Helene 200, Pt Tôn Nữ Mỹ Linh 300, Pt Huỳnh Jeanette 100, Pt Bùi t.Thủy Phương 200, Pt Phan t.Loc 30, Pt Diệu Giác 100, Pt Tổ Thanh Phương 100, Pt Bành t.Dung 100, Pt Ng Kim Sơn 40, Pt Phạm t.Tuyết Thủy 50, Pt Fatouma Nisha 50, Pt Phạm Tấn Lộc 50, Pt Cao t.Hoàng Mai 20, Pt Phan t.Thanh Nga 50, Pt Quach t.Dinh 20, Pt Sov Lim 200, Pt Ng Celine 100, Pt Trúc Mai Huỳnh 50, Pt Hiền 40, Pt Võ t.Ngũ 50, Pt Lê t.Duy 30, Pt Tea Tea Ying 150, Pt Ng Kim Liên 50, Pt Ng Thu Cúc 100, Pt Hồ t.Vân Anh 30, Pt Lâm Kim Ngân 50, Pt Trần t.Kim Tuyền 50, Pt Mao Wai Chi 20, Pt Trần Mỹ Lê 50, Pt Tăng t.Bách Tuyết 10, Pt Trần t.Thanh Trúc 20, Pt Cao Le t.Ngọc Thủy 50, Pt Ly Quoc Quan 30, Pt Huỳnh t.Kim Ngân 20, Pt Lê Thanh Liem 50, Pt Bùi t.Khánh Hằng 40, Pt Ng Thành Dũng 30, Pt Ng Đức Vinh 100, Pt Ng t.Hồng Cơ 50, Pt Mai t.Mùi 50, Pt Đặng Fong 30, Pt Kermeis Marie Therese 10, Pt Ng Malliya 150, Pt Carrobourg Claude 300, Pt Ng Ngọc Mai 20, Pt Tào Helene 200, Pt Trương Bội Hồng 40, Pt Devillard t.Sầu 100, Pt Thái v.Thừa 50, Pt Vo Tuan Anh 180, Pt Delaby t.Hiến 50.

*Phật dạy hiểu thảo trước tiên
Muốn tu phải hiểu đạo hiền làm con
Ơn Cha như núi cao còn
Dầu con trả mãi vẫn còn chưa xong.*

**Papa ne dit pas de
mots d'amour, mais
il vit toute sa vie
pour m'aider**

*Papa est l'ombre protectrice de mes
début*

*Il me guide à travers la vie, malgré les
vents et les pluies*

*Ses mains sont maigres mais pleines
d'affection*

*Il porte tant de lourds fardeaux, endure
tout pour moi.*

Papa ne dit pas de mots doux

*Mais l'amour profond reste toujours,
jamais ne s'efface*

*Même si les cheveux blanchissent et
s'usent*

*Le père bienveillant garde toujours son
sourire serein.*

*Le Bouddha enseigne que la piété
filiale vient en premier*

*Vouloir pratiquer, il faut déjà
comprendre le bon comportement en
étant enfant.*

*La gratitude envers le père est comme
une haute montagne*

*L'enfant peut rendre tout, cela ne sera
jamais terminé.*

Quý Đạo Hữu

*Quý vị Phật Tử ở Đức Quốc có
thể cho mượn hội thiện, cúng
đường Đại Tự Khánh Anh Every-
Courcouronnes - Pháp Quốc qua
trương mục mới.*

CHUA KHANH ANH

(Rev.Le/ Nguyen)

Konto - Nr.549.189.900

BLZ 250 700 24

Deutsche Bank-Hannover-Germany

IBAN : DE55 2507 0024 0549.

Quý Đạo Hữu

*Kính xin chân thành cảm niệm công
đức quý vị xa gần đã từng chuyển tịnh tài
cúng đường Tam Bảo và Hộ Trì hàng
tháng. Quý vị ở Pháp, các nước trong
vùng Âu Châu hay ngoài Châu Âu phát
tâm cho mượn hội thiện, cúng đường hộ
trì chùa, in kinh v.v... tiền lợi hơn hết là
đến nhà banque của mình hay bưu điện
gán nơi mình ở chuyển thẳng vào trương
mục của chùa Khánh Anh như sau :*

SOCIETE GENERALE

Association Bouddique KHANH ANH

Compte N. 00037286040.

IBAN: FR76 3000 3015 7900 0372

8604 078

BIC-ADRESSE SWIFT : SOGEFRPP.

**Cha không nói lời
yêu thương, nhưng
cả đời sống vì con**

Cha là bóng mát dầu đời

Đi con đi giữa cuộc đời gió sương

Tay cha gầy guộc nhưng thương

Gánh bao nặng nhọc, đón trường vì con.

Cha không nói ngọt lời son

Mà tình sâu nặng mãi còn không phai

Dầu cho tóc bạc hao mòn

Cha hiền vẫn giữ nụ cười an nhiên.



GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM THỐNG NHẤT ÂU CHÂU
LA CONGREGATION BOUDDHIQUE VIETNAMIENNE UNIFIÉE EN EUROPE
THE UNIFIED VIETNAMESE BUDDHIST CONGREGATION IN EUROPE

Chùa Association Bouddhique **Khánh Anh**

Évry-Courcouronnes, 10/09/2026

THƯ MỜI

**Tham Dự Bữa Cơm Xã Hội Văn Nghệ
ngày chủ nhật 01.11.2026, để Ủng Hộ
trùng tu Đại Tự Khánh Anh tại Évry-
Courcouronnes**

*Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật
Nam Mô Đại Từ Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát*

*Kính bạch chư Tôn Thiển Đức Tăng Ni,
Kính thưa quý nam nữ Phật tử đồng hương đồng bào,
Kính bạch quý Ngài
Kính thưa quý vị*

Trong tinh thần duy trì và phát triển Ngôi Tam Bảo Khánh Anh Đại Tự, để nhân duyên hoằng pháp được lâu dài, ngõ hầu báo đền ân Tam Bảo và Cổ Hòa Thượng An Sư trong muôn một.

Hằng năm Khánh Anh Đại Tự tổ chức một Bữa Cơm Xã Hội gây quỹ lấy đó góp phần bảo trì Ngôi Tam Bảo.

**Vào lúc 12 giờ chủ nhật, ngày
01/11/2026 (23/9 Bình Ngọ)**

Chúng con thành tâm kính thỉnh chư Tôn Đức Tăng Ni và kính mời quý bà con đồng hương Phật tử hoan hỷ tham dự và góp phần cho buổi gây quỹ được thập phần viên mãn.

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát ma ha tát.

Kính thư

Tỳ kheo Thích Quảng Đạo
1, rue du Très Vénérable Thích Minh Tâm
91000 Évry-Courcouronnes, France.
Tel : 01.64.93.55.56 - 07.70.07.33.99
E-mail : thichquangdao@khanhanh.fr

INVITATION

**Repas-Concert le dimanche
01.11.2026, Soutien à la
rénovation de la pagode Khánh Anh
Anh Évry-Courcouronnes**

Hommage à Shakyamuni, notre Grand Maître Bouddha

*Hommage à Avalokiteshvara, le Bodhisattva de la
Bienveillance et de la Compassion*

*Chers respectueux Vénérables moines et nonnes du
Sangha,*

*Chers compatriotes et fidèles bouddhistes
Mesdames et Messieurs*

L'entretien de la pagode Khánh Anh est primordial afin de vous y accueillir honorablement. En effet, en ce lieu est honoré les Trois Joyaux, dispensé des enseignements des Bouddhas - le Dharma, et établi les autels du Vénérable Maître fondateur de la pagode, des Maîtres patriarches et des défunts. C'est également dans ce lieu sacré et serein, que les familles, accompagnées et soutenues, se rassemblent, viennent se recueillir après la perte d'un proche ou faire le deuil, ou assistent aux nombreuses cérémonies dont celles pour la béatitude et pour la quiétude des êtres.

Chaque année la pagode Khánh Anh organise un repas-concert convivial afin de collecter des fonds pour l'entretien de la pagode, une manière d'exprimer notre reconnaissance et de remerciements envers les Trois Joyaux et envers le Vénérable Maître fondateur.

**RDV à 12h le dimanche 1 novembre
2026 (23/9 année du Cheval).**

Nous vous invitons respectueusement, chers Vénérables moines et nonnes du Sangha, chers compatriotes et fidèles bouddhistes, Mesdames et Messieurs, à venir au repas-concert organisé à la pagode pour assister au spectacle et pour contribuer à la réussite de la collecte des dons.

Hommage au Bodhisattva de la Mérite.

Bien cordialement

Bhikkhu Thích Quảng Đạo

Ủng Hộ trùng tu Đại Tự Khánh Anh tại Évry-Courcouronnes Fiche de soutien à la rénovation de la pagode Khánh Anh Évry-Courcouronnes

Ông, Bà, Cô - Mr, Mme, Mlle :

Địa chỉ - Adresse :

..... Tél : e-mail :

- Chi phiếu xin ghi Ủng Hộ Bữa Cơm Xã Hội Văn Nghệ trùng tu Đại Tự Khánh Anh tại Évry-Courcouronnes.....

- Don, annotations à mettre : **Soutien à la rénovation de la pagode Khánh Anh Évry-Courcouronnes.**

- Hoặc chuyển và trương mục hay gởi về Đại tự Khánh Anh Évry-Courcouronnes.

- Don remis ou envoyé à la pagode Khánh Anh Évry-Courcouronnes, ou viré dans compte bancaire, montant :€

- Xin chuyển vào trương mục - **Virement sur le compte SOCIETE GENERALE Association Bouddhique Khanh Anh:.....**

- **Compte N.00037286040. IBAN : FR76 3000 3015 7900 0372 8604 078. BIC : SOGEFRPP.**

- Hoặc Xin gởi chèque về chùa Khánh Anh Évry-Courcouronnes - ou Chèque à envoyer à la pagode Khánh Anh Évry-Courcouronnes :

- Địa chỉ chùa - Pagode Khánh Anh address : 1 rue Très Vénérable Thích Minh Tâm. 91000 Évry-Courcouronnes. France.

Tél : 01.64.93.55.56 - 07.70.07.33.99. E-mail : thichquangdao@khanhanh.fr

Cúng dường Tôn tượng Thích Ca Mâu Ni thờ 2 bên Đại Điện

Phật tử : Pháp danh :

Địa chỉ hiện tại :

.....Tél : e-mail :

Xin phát tâm cúng dường tùy tâm :.....- Xin phát tâm cúng dường **1 tượng 250€**, có ghi tên dưới tượng :.....

Xin hồi hướng công đức pháp thí : **Cầu An** :

hay **Cầu Siêu** cho :

10/2026

Cúng dường đức tượng Quán Thế Âm Bồ Tát thờ trong tháp Quan Âm

Phật tử : Pháp danh :

Địa chỉ hiện tại :

.....tél : e-mail :

Xin phát tâm cúng dường tùy tâm :.....- Xin phát tâm cúng dường **1 tượng 100€**, có ghi tên dưới tượng :.....

Xin hồi hướng công đức pháp thí :

Cầu An :

hay **Cầu Siêu** cho :

10/2026

Bữa Cơm Xã Hội Tất Niên 01/11/2026

Ủng hộ cúng dường trùng tu Đại Tự Khánh Anh Evry-Courcouronnes

Ông, Bà, Cô - Mr, Mme, Mlle :

Địa chỉ :

.....Tél : e-mail :

☐ Xin kính mời quý vị về Đại Tự Khánh Anh Evry-Courcouronnes ủng hộ Bữa Cơm Xã Hội Tất Niên ngày chủ nhật 01/11/2026, từ 12h00 đến 15 giờ 30. Xin quý vị ủng hộ mỗi 1 vé là 30€. 1 bàn 12 người.

☐ Rất tiếc không thể về Chùa tham dự được, **nhưng xin phát tâm ủng hộ cho Bữa Cơm Xã Hội Tất Niên ngày 01/11/2026,**

để trùng tu Đại tự Khánh Anh Evry-Courcouronnes với số tịnh tài là :

- Có phát hành thêm các quầy hàng thực phẩm từ 10h00 đến 16 giờ, kính mời quý vị về Đại Tự Khánh Anh ủng hộ.

10/2026

Cúng dường lễ Cầu Siêu ngày Thanh Minh chủ nhật 01/11/2026

Phật tử : Pháp danh :

Địa chỉ hiện tại :

.....tél : e-mail :

- Xin thành tâm cúng dường ngày lễ Thanh Minh 01/11/2026 :

Cầu Siêu cho :



GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM THỐNG NHẤT ÂU CHÂU
LA CONGRÉGATION BOUDDHIQUE VIETNAMIENNE UNIFIÉE EN EUROPE
THE UNIFIED VIETNAMESE BUDDHIST CONGREGATION IN EUROPE

Chùa Association Bouddhique **Khánh Anh**
Évry-Courcouronnes 6.9.2026

TÂM THƯ

KÊU GỌI CỨU TRỢ ĐỘNG ĐẤT LŨ LỤT TẠI BIÊN GIỚI NEPAL - TÂY TẠNG

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Nam Mô Cứu Khổ Cứu Nạn Quán Thế Âm Bồ Tát

Kính bạch chư Tôn Hoà Thượng, Thượng Tọa, quý Ni Trưởng, Ni Sư, chư Đại Đức Tăng Ni

Kính thưa quý Đồng Hương Đồng Bào Phật Tử gần xa

Kính thưa quý vị,

Tuần lễ cuối tháng 8 vừa qua là tuần lễ đau thương của đất nước Nepal và Tây Tạng. Nguyên nhân do trận rung chấn nhỏ khoảng 4,4 độ richter, khiến cho khối băng tuyết khổng lồ trên dãy Himalaya sụp xuống sông Lhunde Khola vào sáng ngày 26/08/2026 tại khu vực biên giới Nepal và Tây Tạng đã chấm ngòi cho một thảm họa lũ lụt và sạt lở đá tàn khốc.

Theo những nguồn tin trên các báo đài thì tại Nepal ghi nhận khoảng 469 người đã thiệt mạng và gần 1.500 người mất tích ở cả hai bên biên giới. Và dòng nước lũ đục ngầu cuốn theo bùn đá nhấn chìm nhiều khu dân cư, phá hủy ít nhất 19 cây cầu và 40 km đường giao thông.

Kính thưa quý vị,

Quả là một nỗi bi thương lớn lao cho những nạn nhân không may mắn và cả gia đình trong hiện tại, cũng như đời sống về sau. Hôm nay Hội Đồng Điều Hành Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu, thành tâm kêu gọi chư Tôn đức Tăng Ni và bà con Phật tử, từ bi hoan hỷ ủng hộ tịnh tài góp phần cứu trợ chia sẻ phần nào khổ đau với cư dân ở biên giới của Nepal và Tây Tạng.

Kính chúc quý Ngài và quý vị luôn thường an lạc.

Thay mặt.

Hội Đồng Điều Hành Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu

Chùa Association Bouddhique **Khánh Anh**
Évry-Courcouronnes 6.9.2026

LETTRE DE CŒUR

Appel au Soutien et aux Dons Suite aux Tremblement de Terre et Crues, Népal - Tibet

Hommage à notre Grand Maître, le Bouddha Shakyamuni

Hommage au Sauveur de la souffrance et du désastre, le Bodhisattva de la Grande Compassion,

Chers Très Vénérables et Vénérables, membres du Sangha,

Chers compatriotes, amis et fidèles bouddhistes,

Mesdames et Messieurs,

La dernière semaine d'août a été une semaine de grande tristesse pour le Népal et le Tibet. Un séisme de magnitude modérée (environ 4,4 sur l'échelle de Richter) a provoqué, au matin du 26 août 2026, l'effondrement d'une masse considérable de glace et de neige de l'Himalaya dans la rivière Lhunde Khola. Cette secousse a déclenché une catastrophe dévastatrice, marquée par des crues soudaines et des éboulements rocheux le long de la frontière entre le Népal et le Tibet.

Selon les médias, environ 469 personnes ont perdu la vie et près de 1.500 sont portées disparues de part et d'autre de la frontière. Les eaux troubles des crues, charriant boue et débris, ont submergé de nombreuses zones résidentielles et détruit au moins 19 ponts ainsi que 40 kilomètres de routes.

Chers tous,

C'est une véritable tragédie bouleversant profondément les victimes et leurs familles, tant leur situation actuelle que leur avenir. Aujourd'hui, le Conseil exécutif de la Congrégation Bouddhique Vietnamienne unifiée en Europe lance un appel à l'aide humanitaire à la vénérable Sangha ainsi qu'aux amis et fidèles bouddhistes, vous invitant à apporter, avec compassion et générosité, votre soutien et votre contribution financière pour soutenir les efforts de secours et concourant à soulager les souffrances des populations de la zone frontalière entre le Népal et le Tibet.

Chers tous, nous vous souhaitons une paix et un bien-être durables.

Au nom du.

Conseil Exécutif de la Congrégation Bouddhique Vietnamienne Unifiée en Europe

Pagode Association Bouddhique **Khánh Anh**
Évry-Courcouronnes 6.9.2026

HEART LETTER

Appeal for Support and Donations Earthquakes and Floods in Népal - Tibet

Homage to our Great Master, Shakyamuni Buddha.

Homage to the Savior from suffering and disaster, the Bodhisattva of Great Compassion,

Dear Superior Venerables and Venerables, members of the Sangha,

Dear compatriots, friends and faithful Buddhists,

Ladies and Gentlemen,

The last week of August was a time of tragedy for Nepal and Tibet. On the morning of August 26, 2026, a moderate earthquake (approximately 4.4 on the Richter scale) caused a massive volume of Himalayan ice and snow to collapse into the Lhunde Khola River. This tremor triggered a devastating disaster, characterized by flash floods and rockslides along the border between Nepal and Tibet.

According to media reports, approximately 469 people have lost their lives and nearly 1.500 are missing on both sides of the border. Murky floodwaters, carrying mud and debris, have submerged numerous residential areas and destroyed at least 19 bridges and 40 kilometers of roads.

Dear all,

This is a true tragedy that has deeply devastated the victims and their families, affecting both their current situation and their future. Today, the Executive Council of the Unified Vietnamese Buddhist Congregation in Europe is appealing to the venerable Sangha, as well as to the friends and the faithful Buddhists, to offer - with compassion and generosity - your support and financial contributions to aid relief efforts and sharing, to some extent, the suffering of residents along the Nepal-Tibet border.

Dear all, we wish you lasting peace and well-being.

On behalf of the.

Executive Council of The Unified Vietnamese Buddhist Congregation in Europe

The First President Venerable Thích Tánh Thiệt
The Second President Venerable Thích Như Điển

Phiếu Cứu Trợ Giúp Nhân Động Đất tại Nepal & Tây Tạng Bulletin de dons aux victimes - Catastrophe Népal & Tibet Donation Form for Disaster Victims - Népal & Tibet

Ngưỡng mong chư Tôn Đức Tăng Ni và quý đồng hương đồng bào Phật Tử giai đại hoan hỷ góp phần ủng hộ tịnh tài qua địa chỉ nhà bank của Tổng Vụ Từ Thiện Xã Hội.

Nous invitons respectueusement la vénérable Sangha, et les amis et fidèles bouddhistes à apporter avec compassion et générosité leur soutien financier via le compte bancaire du Département de bienfaisance sociale.

We respectfully invite the venerable Sangha, as well as friends and faithful Buddhists, to offer their financial support with compassion and generosity via the Social Welfare Department's bank account.

Ông, Bà, Cô - Mr, Mme, Mlle :

Địa chỉ - Adresse :

Tel : e-mail :

- Xin chuyển vào trương mục Từ Thiện - Virement sur le compte Aide sociale de la banque - Transfer to the bank's social assistance account **SOCIÉTÉ GÉNÉRALE** :

Compte N.00037286099. IBAN : FR76 3000 3015 7900 0372 8609 995. BIC : SOGEFRPP.

- Hoặc Xin gửi chèque về chùa Khánh Anh Évry-Courcouronnes ghi cứu trợ - ou Chèque à envoyer à la pagode Khánh Anh Évry-Courcouronnes avec note :

- Địa chỉ chùa - Pagode - Pagoda Khánh Anh address : 1 rue Très Vénérable Thích Minh Tâm. 91000 Évry-Courcouronnes. France.

Tel : 01.84.93.55.56 - 07.70.07.33.99. E-mail : thichquangdao@khanhanh.fr.

Marseille có gì lạ ?

(Tuồng thuật Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 37 tổ chức từ ngày 21.7.2026 - 30.7.2026)

Cuối cùng sau 10 ngày, khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 37 cũng kết thúc. Lúc đến cũng như khi đi, năng nống gay gắt của mùa hè tưởng như thiếu rui vụn vật. Trong khi hầu hết mọi người tại Âu Châu đua nhau đi nghỉ hè, tìm những nơi thoáng mát, thanh thoi để thưởng thức cuộc đời, thì tại Marseille có một sự kiện làm chân động dân bản xứ, đó là khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 37 do Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu tổ chức.

Marseille là đâu ? Là thành phố lớn thứ nhì của nước Pháp, là Hải cảng Quốc tế rất nổi tiếng, nơi đánh dấu cuộc gặp gỡ lần đầu của Vua Bảo Đại và Hoàng Hậu Nam Phương trong chuyến tàu từ cảng Marseille về Việt Nam tạo nên một cuộc tình để vương tôn biết bao giấy mực của báo chí và các nhà làm phim.

Và nơi đây, cách hơn một giờ di chuyển về phía Tây Bắc có một vùng đồng bằng ngập nước độc đáo mang tên Camargue, không chỉ nổi tiếng nhờ cảnh quan thiên nhiên hoang dã của đàn hồng hạc xinh đẹp, lạ mắt; ngựa trắng và bò tót mà độc đáo nhờ ruộng lúa nước chiếm 75% diện tích lúa của cả nước Pháp. Gạo rất ngon, giá trị dinh dưỡng cao. Từ đặc điểm đó, nơi đây đã trở thành trung tâm du lịch thu hút khách tham quan yêu thiên nhiên và văn hóa đặc trưng.

Nếu chỉ là vùng đất của Pháp dù có vang danh cũng chẳng khiến tôi mất thời gian ghi chép, mà chính vì ruộng lúa nước đó do chính người Việt Nam ta tạo nên góp phần xây dựng cho nền nông nghiệp nước Pháp.

Khoảng năm 1942, khi đất nước ta còn dưới sự đô hộ của người Pháp, hằng chục ngàn người Việt Nam bị cưỡng bức sang Pháp để phục vụ công nghiệp chiến tranh thế giới thứ 2 cho Pháp. Mặc dù năm 1945 chiến tranh chấm dứt, số người Việt Nam đó vẫn ở lại và được di chuyển về vùng Camargue này trồng lúa để giải quyết vấn đề khủng hoảng lương thực sau thế chiến thứ 2. Việc trồng lúa nước, đương nhiên đối với dân Việt vẫn là truyền thống và đây kinh nghiệm, rồi với nỗ lực và sự hy sinh vô bờ bến, dù bị đối đãi khắc nghiệt, kỳ thị, số người Việt đó đã chịu thương, chịu khó, chịu đựng làm việc cật lực, tay làm chân bần, đóng góp công lao, mồ hôi và nước mắt đã đưa ngành trồng lúa nước tại Camargue đến thành công và tồn tại đến ngày nay.

Sau năm 1975, lượng người Việt Nam vượt biên tìm tự do di cư đến Pháp cũng tìm đến Camargue, Marseille thành lập một cộng đồng Việt Nam rồi với nhiều nhân duyên



Có tiếp tân người Pháp phát tâm làm hướng dẫn viên đưa phái đoàn du khách đến thăm Chùa trong 2 ngày 19-20/09/2026 Ngày Di Sản Văn Hóa Âu - Les Journées Européennes du Patrimoine 2026.

thù thắng tác hợp, vạn pháp do duyên khởi duyên sanh, tại Marseille đã có được ba ngôi chùa : Pháp Hoa, Trúc Lâm và Phổ Đà.

Để có một đạo tràng trang nghiêm qui mô với gần 700 người tham dự, chùa Khánh Anh Paris qua Thầy Quảng Đạo và Thầy Hạnh Quang tại Marseille được Giáo Hội Âu Châu đề cử làm Trưởng Ban và Phó Ban tổ chức. Nhị vị với sự phối hợp của Giáo Hội đã huy động toàn bộ nhân lực các chùa tại Âu Châu đặc biệt hai chùa Pháp Hoa và Trúc Lâm tại Marseille dốc toàn bộ sức lực, tài lực, thành lập các ban : Trần thiết, phòng ốc, nhà bếp, văn phòng, vận chuyển, trật tự. . . mới hoàn thành mọi công việc.

Ngôi trường trung học La Cadenelle tại Marseille được Thầy Hạnh Quang liên hệ với ban Giám Hiệu nhà trường qua thủ tục hành chánh mới thuê được với giá thật cao 80 ngàn Euros. Con số chóng mặt, lại thêm cảng Marseille, sòng song với sự nổi tiếng về sự sầm uất của nó, nơi đây tệ nạn xã hội xì ke ma túy cướp giết cũng nhiều khiến chính quyền cũng ngần ngại nên Giáo Hội bắt buộc phải thuê thêm 8 vị bảo vệ, mỗi vị 2.000 Euros cho 10 ngày vị chỉ thêm 16 ngàn Euros nữa, suốt đêm canh gác cho Phật tử an tâm thả hồn vào giấc điệp (được cung quá chừng chừng vậy đó !). Nhưng, để trang trải những chi phí đó, chùa Khánh Anh tại Paris và các chùa tại Marseille huy động Phật Tử hai nơi tổ chức các buổi văn nghệ gây quỹ, cộng thêm, ngoài các Mạnh Thường Quân (Cấp Cố Độc) Âu Châu hỗ trợ, Giáo Hội còn kêu gọi các chùa tại Âu Châu mỗi chùa đóng góp thêm 3000 Euros nữa mới chu toàn khóa tu học. Học phí của học viên, với tinh thần khuyến khích, chỉ đóng tượng trưng đủ trang trải cho tiền chợ và cúng dường Trai Tăng.

Khóa tu với sự hiện diện 136 vị Chư Tôn Đức Tăng Ni đến từ nhiều quốc gia tại Âu Châu chưa kể Việt Nam, Canada, Hoa Kỳ. Ngoài tu học còn là cơ hội tổ

chức An Cư Kiết Hạ và Tự Tứ cùng 558 học viên nhỏ nhất 1 tuổi và cao nhất 100 tuổi.

Buổi lễ khai mạc vô cùng trang nghiêm thanh tịnh với sự góp mặt của Chư Tôn Đức Tăng Ni, Phật tử và đặc biệt có sự hiện diện của chính quyền Marseille cùng Giám Hiệu nhà trường La Cadenelle.

Ngoài những bài diễn văn, lời đạo từ của Nhị Vị Chủ Tịch đại ý như :

- HT Thích Tánh Thiệt (Đệ Nhất Chủ Tịch) : Mục đích khóa tu mong truyền đạt giáo lý Đấng Từ Phụ để Phật Tử áp dụng tại gia và xã hội hầu đem an lạc cho mình và cho người mà Chư Tôn Đức qua ban Hoàng Pháp đã cố công nghiên cứu.

- HT Thích Như Điền (Đệ Nhị Chủ Tịch) : Sự hiện hữu của Phật Giáo tại Hải ngoại hòa cùng các tôn giáo khác, ví như hoa sen, biểu tượng của đạo Phật, một loại hoa tượng trưng cho tình yêu thương, trí tuệ và hòa bình góp thêm vào vườn hoa hồng, cam chướng, hướng dương...v.v.. sáng rực rỡ đầy sắc màu tại đây càng thêm hương sắc.

Riêng các vị chính quyền và Giám Hiệu nhà trường tham dự lễ khai mạc, họ tỏ lòng hoan chào mừng và ngạc nhiên lần hoạn chào một trước một cộng đồng qui tụ đoàn kết trong tinh thần Phật Giáo. Ông Giám Hiệu nhà trường còn thân thiện tuyên bố, chúng Phật tử chúng ta sinh hoạt trong trường ông cứ... tự nhiên xem như "nhà" của mình (giả ông định nhận tiền thuê hay lấy rế thì hay biết mấy !)

Cũng buổi khai mạc đã lôi cuốn sự hiếu kỳ của các nhà báo, đài truyền hình Marseille và ngay sau đó họ rầm rộ đăng tải, hết lời ca ngợi, ngưỡng mộ, đề cao một tôn giáo hiền hòa mang ánh từ bi, trí tuệ và hòa bình soi sáng thế gian, mong xoa dịu lòng hận thù còn ngùn ngụt của những người đang gây chiến tranh gây đau khổ cho người khác như hiện nay.

Đã 37 năm, thời gian quá đủ để mọi sắp xếp tổ chức đi vào nề nếp.

Vẫn mỗi buổi sáng công phu khuya tụng Chú Lăng Nghiêm...v.v... vẫn ba thời ăn, ba thời giáo lý với 4 cấp: **Cấp 1, 2, 3 và cấp 4**; tuy nhiên chỉ với chừng đó cấp, với thời gian trình độ nâng cao lên.

Từ nhiều năm, tôi ngồi mỗi cấp 3, học cũng nhiều mà quên cũng lắm. Giáo lý nhà Phật những danh từ vốn khó nghe, nghe xong khó hiểu, hiểu rồi thì khó hành. Thôi thì, muốn cầu đạo, muốn giải thoát bao nỗi khổ của thế gian, phải cố thôi.

Năm nay cấp 3 tôi được học gì, xin... trả bài cho mọi người nghe nha.

Chương trình Hoàng Pháp cho khóa tu học, bài bản do Thầy Hạnh Tân Trưởng Ban cố trách nhiệm để ra đi sâu vào kinh điển. 10 ngày, mỗi ngày 3 thời, học mệt nghỉ. Tôi chỉ ghi sơ, tóm tắt những điều tôi hiểu, tôi quan tâm theo cái hiểu của... à là **Nhật Hưng**, đúng sai không rõ à nha.

Buổi học đầu **Thầy Hạnh Hòa giảng về "Vãng Sanh Luận"**. Vãng Sanh Luận còn có tên khác là **Vô Lượng Thọ Kinh Ưu Bà Đề Xá**. Còn tên khác là **Nguyên Sinh Kế do Bồ Tát Thế Thân vào thế kỷ thứ 4 hay 5 luận ra**.

Có tất cả 24 bài kệ. Nội dung chính nhắc nhở chúng ta, đã là con Phật, sau khi vãng sanh, ai cũng mong về cõi **Tịnh Độ, tức cõi Cực Lạc của Đức Phật A Di Đà**, thì phải chân thật một lòng phát tâm nguyện hướng về cõi đó, như **Ngài Thế Thân phát nguyện trong 24 bài kệ tạo cho chúng ta niềm tin vững mạnh như lời Ngài nói sau đây "Con làm luận, nói kệ. Nguyên gặp Phật Di Đà. Cùng khắp các chúng sanh. Sanh về an lạc quốc"**.

Giờ **Thầy Viên Ngộ** đưa ra **"Mười điều nghi vấn"**. Trong mười điều đó có một nghi vấn tôi luôn thắc mắc. Cõi Phật có **10 phương Đông, Tây, Nam, Bắc...v.v.** nhiều lắm, trong đó có 3 cõi thường nhắc đến: **Cõi Đâu Suất của Đức Phật Di Lạc, cõi Đông phương của Phật Dược Sư và cõi Tây phương của Phật A Di Đà**.

Vậy tại sao cõi Đâu Suất gần hơn có ngoại cung và nội cung. Nội cung còn được phép dục lạc mà không ai mơ về. Cõi Đông phương cũng vậy. Chẳng qua, tuy có cõi nhưng Giáo chủ nơi đó không tha thiết, không phát nguyện cầu mong chúng ta về, ngoại trừ ta đến gõ cửa.

Chỉ riêng cõi Tây phương của Đức Phật A Di Đà khi Ngài còn là Tỳ Kheo Pháp Tạng, Ngài đã phát 48 lời nguyện khi thành Phật sẽ cứu độ chúng sinh. Lời nguyện đó như lời mời sẵn sàng cấp visa cho những ai có duyên và tha thiết về cõi Ngài. Điều kiện đơn giản, như trên, trong **"Nguyên sinh kệ"** chỉ chân thật một lòng phát tâm nguyện về cõi đó, chân thành niệm hồng danh Ngài càng nhiều càng tốt (mãi niệm thì tâm thanh tịnh) không còn tham, sân, si

thì chính là cõi Cực lạc của Ngài. Nơi đó phạm thánh đồng cư độ, tu tiếp, sẽ lên Niết Bàn hay thành Phật, nếu không, lại đọa xuống trần gian này.

Đề tài kế tiếp **Thầy Viên Duy nói về Ngũ Uẩn: Sắc (thuộc về thân), thọ, tưởng, hành, thức (bốn uẩn này thuộc về tinh thần).** Đó là năm yếu tố hợp thành cội người. Chúng ta biết đi, đứng, nằm, ngồi, vui, buồn, giận, ghét, yêu thương...v.v... cũng từ ngũ uẩn này mà ra, là nguyên nhân che mờ lý trí gây ra phiền não khổ đau. Do vậy mà Phật từ tu tập dùng trí tuệ **Bát Nhã Tâm Kinh "Chiếu kiến ngũ uẩn giai không"** quán tất cả trở về không, tất cả đều là giả tạm, không có tự tính bền chắc thì thân tâm mới an lạc.

Ngoài ra còn cách khác đơn giản nữa là chú tâm lần chuỗi hạt để phá trừ mọi phiền não. **Chuỗi hạt ở tay có 18 hạt. Ở cổ có 108 hạt. Tại sao như thế?**

Thọ uẩn cảm thọ qua 6 mục: Mắt, tai, mũi, lưỡi, thân và ý (nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân và ý), tiếp xúc với 6 trần: Sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp. Đó là 6 đối tượng hình thức bên ngoài tương ứng nhau liên tục diễn ra hằng ngày trong từng sát na, nếu ta lần chuỗi để tịnh tâm thì tâm sẽ tịnh. Nghe huê vôn vậy đó. Số 6 ta đem nhân cho 3: **Lạc, khổ, không khổ không lạc, thành 18 (6x3=18).**

Rời với con số 18 nhân cho 3 nữa: Quả khứ, hiện tại, vị lai thành ra 54 (18x3=54).

Rời 54 nhân 2: Vật chất và phi vật chất thành ra 108 (54x2=108).

Bí quyết và ý nghĩa lần chuỗi là như vậy.

Thôi, sơ sơ mới trả được 3 bài mà đầu tôi bùng bùng rồi đó. Xin... tha cho tôi nha. Tôi chỉ xin văn tất giới thiệu tiếp những gì cấp ba được học, trong giới hạn bài viết tôi không thể ghi hết. Nếu các bạn muốn biết rõ hơn xin theo dõi ở Youtube.

- **Thầy Tâm Huệ: Đại Thừa Khởi Chính Luận, Đại Bi Tâm.**

- **Thầy Hạnh Tân: Giữ Giới.**

- **Thầy Hạnh Giới: 10 Phẩm Hồi Hướng.**

- **Thầy Trừng Sĩ: Giải Thoát Phán.**

- **Thầy Trí Thuyên: Kinh Phạm Võng tức Thập Địa Bồ Tát.**

- **Thầy Thông Trí: Kinh A Di Đà.**

- **HT Như Điển: Giới thiệu về Đại Tạng Kinh do Thầy trách nhiệm cùng bạn phiên dịch dịch và hiện nay đang tiếp tục.**

Trong cấp 3 có một đề tài **"Thích Bồ Đề Tâm Luận"** do ba Thầy: **Thầy Quảng Viên, Thầy Như Tú, Thầy Hạnh Bảo cùng một lúc giảng dạy, mỗi thầy phụ trách 10 kệ. Vậy trong 30 kệ đó nói gì? Xin một lần nữa, trả bài cho mọi người đây.**

Thích Bồ Đề Tâm Luận là tác phẩm luận học do Bồ Tát Long Thọ biên soạn

luận giải về Bồ Đề Tâm. Tổ sư đề cao chủ trương về **Tâm và Pháp**. Tất cả đều là tánh không, do vô thường, do nhận duyên mà thay đổi và chịu chi phối bởi luật nhân quả.

Tóm lại theo cái hiểu của tôi, dù kinh hay luận giải gì không ngoài mục đích hướng dẫn chúng ta những người con Phật thấu triệt cuộc sống, thâm tín nhân quả để qua đó sống tốt theo lời Phật dạy mới mong về cõi Cực lạc, cực lạc ngay thế gian này không cần ở đâu xa mà chúng ta đang mong ước.

Cuối khóa, năm nào cũng có chương trình văn nghệ thường do anh em **Gia Đình Phật Tử (GDPT) đảm nhiệm.**

GDPT là lực lượng thanh niên trẻ luôn sát cánh hỗ trợ chùa. Chùa nào cần, có anh em. Chùa nào khó cũng có anh em.

Riêng tại khóa học, là cơ hội tạo điều kiện cho các em sinh trưởng tại hải ngoại sống rải rác khắp Âu Châu có dịp gặp gỡ, một sự kết nối trong tình yêu thương theo tinh thần Phật giáo: **Tự bi và Trí tuệ giúp các em thực hành tiếng Việt, văn hóa truyền thống Việt và hiểu phân nào tôn giáo, Phật giáo của dân tộc mình.**

Trong đêm văn nghệ, ngoài màn vũ dân tộc với những chiếc áo dài tím và pón lá dẫn chúng ta về thăm xứ Huê, màn vũ tân thời vui tươi sống động trẻ trung là màn nhạc cảnh hướng về quê hương liên kết các bài hát, câu hò, lời nói do các em **Oanh Vũ có biệt danh Đại Học Oanh Vũ trình diễn.** Qua màn đó, các anh chị Huỳnh trưởng tập các em hát và nói tiếng Việt. Có em giọng khá sõi, có em còn ngọng nghịu giọng Tây con nhưng thể hiện tinh thần một cách cố gắng đã được khán giả vỗ tay nhiệt liệt. Bên cạnh anh em **GDPT** có sự đóng góp của một vài học viên, đặc biệt nữa là các ca sĩ của Marseille đã giúp chương trình nhìn chung vô cùng đặc sắc.

Thật thiếu sót, nếu không kể trong khóa tu có một sự kiện chưa từng có từ mấy chục năm nay với cuộc sống động. **Mùa hè Âu Châu, trong cái nóng rực lửa của nước Pháp thường khiến hàng ngàn người chết, cháy rừng và cháy nhà. Để bảo vệ sự sống của gần 700 người sinh hoạt đông đảo trong một nhà trường, chính quyền thực tập cho chúng tôi biết cách thoát thân khi biến cố xảy ra.**

Một ngày vào lúc 11 giờ đêm, sau tiếng còi hú vang dội và liên tục, đèn điện tắt hết, mọi người đều phải ra khỏi phòng hướng về sân sau. Nhìn mọi người túa ra đứng đĩnh đĩnh đi như đi dạo, tôi bật cười, nói, phải diễn xuất hốt hoảng nữa mới đúng điệu. Đó là một trong những kỷ niệm khó quên trong đời tiếp nối với những kỷ niệm khác tại Marseille.

Cuối khóa học, sau lễ bế giảng, hầu hết học viên từng nhóm tìm cách ra thăm phố, đặc biệt thăm biển và

tắm biển. Tôi vốn yêu biển, thích bơi nhưng không biết bơi, không mang đồ tắm, vẫn xuống lội cho thỏa lòng mong ước dù quần áo bị ướt nhẹp.

Thôi, chào nhé Marseille, chào nhé ngôi trường La Cadenelle mệnh mông rộng lớn hàng ngày nghe tiếng rầm rang của ye sâu trên những hàng cây gọi nhớ về mùa hè năm nào tại quê nhà. Chào nhé con đường dẫn vào trường có hàng thông lạ đẹp mắt khiến ai nhìn cũng trầm trồ khen ngợi. Hàng cây nhìn xa như những cái súp lơ, hay giống những chiếc nấm, vô thân hoa văn như mình con trăn. Xa xa, tháp thoáng phía sau nhà cửa chập chùng là đồi núi, rừng cây bọc quanh ngôi trường như che chở một nhóm người ngày tu tập, tụng kinh, học giáo lý, thưởng thức các bữa cơm ngon hòa trong tiếng ye rầm rang tưởng như nhạc Trời... Ôi, cảnh Cực Lạc chẳng đâu xa, chính đang hiện hữu nơi này vậy !

Trần Thị Nhật Hưng

Qu'y a-t-il de nouveau à Marseille ?

(Rapport sur le 37ème séminaire Bouddhisme Européen organisé du 21 juillet 2026 au 30 juillet 2026).

Enfin, après 10 jours, le 37ème séminaire Bouddhisme Européen touche à sa fin. A l'arrivée comme au départ, la chaleur accablante de l'été semblaît brûler tout sur son passage. Alors que la plupart des gens en Europe partent en vacances, cherchant des endroits frais et tranquilles pour profiter de la vie, à Marseille, un événement a secoué les locaux : le 37ème séminaire Bouddhisme Européen organisé par l'Eglise Bouddhiste Vietnamienne Unifiée d'Europe.

Où se trouve Marseille ? C'est la deuxième plus grande ville de France, un port international très célèbre, où se sont rencontrés pour la première fois le roi Bảo Đại et la reine Nam Phương lors du voyage en bateau de Marseille vers le Vietnam, donnant naissance à une histoire d'amour impériale qui a fait couler beaucoup d'encre dans la presse et inspiré de nombreux cinéastes.

Et ici, à un peu plus d'une heure de route vers le nord-ouest, il y a une plaine humide unique appelée la *Camargue*, non seulement célèbre pour le paysage sauvage de ses magnifiques flamants roses, étonnants à voir ; les chevaux blancs et les taureaux, mais aussi pour les rizières qui couvrent 75 % de la superficie de riz de toute la France. Le riz y est très bon et nutritif. Grâce à cette particularité, cet endroit est devenu un centre touristique attirant les visiteurs amoureux de la nature et de la culture locale. Si ce n'était qu'une région de France, même célèbre, ça ne m'aurait pas incité à

prendre des notes, mais c'est justement parce que ces rizières ont été créées par nos compatriotes vietnamiens, contribuant ainsi à l'agriculture française.

Vers 1942, lorsque notre pays était encore sous la domination française, des dizaines de milliers de Vietnamiens ont été forcés de partir en France pour servir l'industrie de guerre de la Seconde Guerre mondiale pour la France. Même si en 1945 la guerre a pris fin, ces Vietnamiens sont restés et ont été déplacés dans la région de Camargue pour cultiver le riz afin de résoudre le problème de la crise alimentaire après la Seconde Guerre mondiale. La culture du riz, naturellement pour les Vietnamiens, reste une tradition pleine d'expérience, et grâce à leurs efforts et à leurs sacrifices sans limites, malgré un traitement sévère et discriminatoire, ces Vietnamiens ont supporté la souffrance, travaillé dur, enduré en se salissant les mains et les pieds dans la boue, contribuant avec leur travail, leur sueur et leurs larmes à la réussite et à la survie jusqu'à aujourd'hui de la culture du riz en Camargue.

Après 1975, la vague de Vietnamiens fuyant le pays pour la liberté est également venue en France et s'est installée en Camargue et à Marseille, formant une communauté vietnamienne et, grâce à de multiples circonstances favorables et au karma, à Marseille, trois temples bouddhiques ont été construits : *Pháp Hoa, Trúc Lâm và Phổ Đà*.

Pour organiser un lieu de pratique bouddhiste sérieux et à grande échelle, avec près de 700 participants, le temple *Khánh Anh à Paris*, par l'intermédiaire de *Thầy Quảng Đạo et Thầy Hạnh Quang à Marseille*, a été désigné par l'Eglise Bouddhique d'Europe comme chef et adjoint du

comité d'organisation. Les deux, en collaboration avec l'Eglise Bouddhique, ont mobilisé toutes les forces des temples en Europe, en particulier les deux temples Pháp Hoa et Trúc Lâm à Marseille, pour consacrer toute leur énergie et leurs ressources à la mise en place de comités : décoration, locaux, cuisine, bureau, transport, ordre, et ainsi de suite, afin de finir toutes les tâches.

Le lycée La Cadenelle à Marseille a été contacté par le Vénérable Hạnh Quang auprès de la direction de l'établissement via une procédure administrative pour être loué à un prix vraiment élevé de 80.000 euros. Un chiffre vertigineux, de plus Marseille est un port, parallèlement à sa réputation de lieu animé, cet endroit est également marqué par les problèmes sociaux comme la drogue et les vols à l'arraché, ce qui décourage même les autorités. Ainsi, *l'Eglise Bouddhique a dû engager 8 gardiens de forces supplémentaires, chacun pour 2.000 euros pendant 10 jours, soit 16.000 euros de plus, pour surveiller la nuit et permettre aux bouddhistes de se détendre et de profiter de leur sommeil (c'est vraiment chouchouté !).*

Mais, pour couvrir ces dépenses, la pagode *Khánh Anh à Paris* et les pagodes à Marseille ont mobilisé les bouddhistes des deux lieux pour organiser des spectacles afin de collecter des fonds. *En plus des généreux donateurs d'Europe, l'Eglise Bouddhique a également sollicité chaque temple en Europe pour contribuer avec 3.000 euros supplémentaires* afin de compléter le financement de la retraite. Les frais de scolarité pour les élèves, par esprit d'encouragement, sont symboliques, juste assez pour couvrir le marché et les offres cérémonielles. (traí tăng)

Le séjour spirituel s'est déroulé avec la présence de 136 moines et moniales



Sau một tuần lễ thiết lập Mandala Dược Sư do Chư Tăng Tây Tạng, vừa được phá hủy và hướng dẫn phái đoàn đi xuống sông Seine làm lễ Cầu nguyện trước khi rải cát Mandala xuống sông Seine.

éminents venus de nombreux pays d'Europe, sans compter le Vietnam, le Canada et les États-Unis. En plus de l'étude spirituelle, c'était aussi une occasion d'organiser la Retraite d'Été (An Cư Kiết Hạ) et le Paravana (Tỳ Tử) avec 558 participants, du plus jeune âge d'un an au plus âgé de 100 ans.

La cérémonie d'ouverture a été extrêmement solennelle et pure, avec la participation des moines et moniales, des fidèles bouddhistes et, en particulier, la présence des autorités de Marseille ainsi que du directeur de l'école La Cadenelle.

En plus des discours et des enseignements de Dhamma de la part des deux présidents, principaux points compris :

- **HT Thích Tâm Thiện (Président Fondateur)** : *L'objectif de la retraite est de transmettre les enseignements du Bouddha afin que les fidèles puissent les appliquer chez eux et dans la société pour apporter la paix à eux-mêmes et aux autres, comme l'ont recherché avec diligence les vénérables à travers le Département de Propagation du Dharma.*

- **HT Thích Như Điển (Deuxième Président)** : *La présence du Bouddhisme à l'étranger, en harmonie avec d'autres religions, est comme un lotus, symbole du Bouddhisme, une fleur représentant l'amour, la sagesse et la paix, qui s'ajoute au jardin déjà éclatant de roses, de œillets, de tournesols, etc., rendant l'ensemble encore plus parfumé et coloré.*

Seuls les représentants des autorités et le directeur de l'école ont assisté à la cérémonie d'ouverture, et ils ont exprimé leur joie de bienvenue ainsi que leur surprise mêlée d'admiration devant une communauté disciplinée et unie dans l'esprit du Bouddhisme. Le directeur de l'école a même annoncé avec amitié que nous, les bouddhistes, en participant aux activités de son école, pouvions naturellement considérer cet endroit comme notre « maison » (si seulement il ne prenait pas de loyer ou ne nous faisait pas payer ce prix exorbitant, ce serait encore mieux !)

Cette cérémonie d'ouverture a également suscité la curiosité des journalistes et de la télévision de Marseille, et peu de temps après, ils ont publié un vaste reportage, louant, admirant et valorisant une religion pacifique apportant compassion, sagesse et paix dans le monde, dans l'espoir d'apaiser la haine toujours brûlante de ceux qui provoquent actuellement guerre et souffrance pour l'autrui.

Cela fait 37 ans, le temps est largement suffisant pour que toutes les dispositions de l'organisation entrent dans l'ordre.

Chaque matin, je continue à réciter le Sutra Lăng Nghiêm, même si c'est tôt le matin ou tard la nuit, etc.

, je respecte toujours les trois repas, les trois sessions de doctrine avec 4 niveaux : Niveau 1, 2, 3 et niveau 4 ; cependant, ce n'est qu'avec ces niveaux, avec le temps, que le niveau avancé augmente.

Depuis de nombreuses années, je reste au niveau 3, j'apprends beaucoup mais j'oublie aussi beaucoup. La doctrine bouddhiste a des termes qui sont difficiles à entendre, difficiles à comprendre après les avoir entendus, et une fois compris, difficiles à pratiquer. Eh bien, si on veut chercher la voie, vouloir se libérer de toutes les souffrances du monde, il faut persévérer.

Cette année au niveau 3, qu'est-ce que j'ai appris ? Je vais essayer de répondre pour que tout le monde écoute.

Le programme d'enseignement pour le cours de retraite, structuré par le maître Hạnh Tấn, responsable du comité, entre profondément dans les textes canoniques. 10 jours, chaque jour 3 sessions, étudier jusqu'à être épuisé. Je me contente de noter rapidement, de résumer ce que je comprends, ce qui m'intéresse selon ma compréhension... à la façon de « *Nhật Hưng* », exact ou non, je n'ose pas affirmer !

Lors de la première session, le Maître Hạnh Hòa a enseigné sur le « *Traité de la Naissance dans l'Autre Monde* » (Vãng Sanh Luận). Ce traité a aussi un autre nom : *Le Sûtra de la Vie Infinie* (Vô Lượng Thọ Kinh Ưu Bà Đề Xá). Un autre nom est le *Verset des Vœux de Renaissance*, développé par le Bodhisattva Thé Thân au 4e ou 5e siècle.

Il y a au total 24 versets. Le contenu principal nous rappelle que, en tant que bouddha en devenir, après la renaissance dans l'Autre Monde, chacun aspire à aller dans la *Terre Pure*, c'est-à-dire le *Royaume de Bonheur Infini du Bouddha Amitabha*. Il faut sincèrement et de tout cœur consacrer son esprit et ses vœux à ce lieu, comme le Maître Thé Thân l'a fait dans ces 24 versets, nous donnant une foi courageuse, comme il le dit lui-même : « *Je fais le traité, je compose des versets. Je souhaite rencontrer le Bouddha Amitabha. Avec tous les êtres, renaître dans le pays du bonheur* ».

Maintenant, le Maître Viên Ngộ présente les « *Dix questions* ». Parmi ces dix questions, il y en a une qui m'a toujours intrigué. Le monde des Bouddhas a 10 directions : Est, Ouest, Sud, Nord, etc., beaucoup, dans lesquelles il y a trois mondes qu'on mentionne souvent : le monde de Tushita du Bouddha Maitreya, le monde oriental du Bouddha Bhaisajyaguru et le monde occidental du Bouddha Amitabha.

Alors pourquoi le monde de Tushita, qui est plus proche, a-t-il un extérieur et un intérieur ? L'intérieur permet encore les plaisirs, mais personne ne

s'en soucie. Le monde oriental est pareil. Ce n'est juste que, même s'il y a un monde, le Maître là-bas n'est pas attaché, il ne fait pas de vœu pour que nous y allions, sauf si nous venons frapper à sa porte.

Rien que pour le *royaume occidental du Bouddha Amitabha*, quand il était le moine Pháp Tạng, il avait fait 48 vœux de sauver les êtres vivants une fois devenu Bouddha. Ces vœux sont comme une invitation à obtenir un visa pour ceux qui ont la chance et le désir d'atteindre son royaume. Les conditions sont simples : *Comme dit dans le « verset des vœux de naissance », il suffit d'avoir un cœur sincère et un vœu pour ce royaume, de réciter son nom sacré le plus possible (plus on récite, plus l'esprit devient pur) et de ne plus avoir d'envie, de colère ou d'ignorance, alors c'est son paradis. Là-bas, les êtres ordinaires et saints vivent ensemble, continuent de pratiquer, et pourront atteindre le Nirvana ou devenir Bouddha ; sinon, ils retomberont dans ce monde terrestre.*

Le sujet suivant, le maître Viên Duy parle des Cinq Agrégats : *Forme (relatif au corps), sensation, perception, volition, conscience* (les quatre derniers sont relatifs à l'esprit). *Ce sont les cinq éléments qui composent l'être humain.* Nous savons marcher, rester debout, nous allonger, nous asseoir, être heureux, triste, en colère, haïr, aimer, etc. tout provient également de ces cinq agrégats, qui sont la cause de l'obscurcissement de la raison et de la souffrance. C'est pourquoi les bouddhistes pratiquent en utilisant la sagesse du Sutra du Cœur Prajñāpāramitā : « *Voir clairement que les cinq agrégats sont vides* » pour contempler que tout revient au vide, tout est temporaire, rien n'a de nature propre et durable, ainsi le corps et l'esprit trouvent la paix.

Il existe également une méthode simple qui consiste à se concentrer sur le chapelet pour éliminer toutes les affections. *Le chapelet de la main a 18 perles. Celui du cou en a 108. Pourquoi cela ?*

La sensation d'agréable ou désagréable se manifeste à travers 6 sens : *Les yeux, les oreilles, le nez, la langue, le corps et l'esprit* (œil, oreille, nez, langue, corps et esprit), en contact avec 6 objets sensoriels : *forme, son, odeur, goût, toucher, phénomène.* Ce sont ces 6 objets externes correspondants, qui se produisent continuellement chaque jour à chaque instant. Si l'on récite le chapelet pour apaiser l'esprit, l'esprit sera apaisé. Voilà en gros. Le chiffre 6, on le multiplie par 3 : plaisir, souffrance, ni plaisir ni souffrance, ce qui fait 18 (6x3=18).

Puis on prend le nombre 18 et on le multiplie encore par 3 : passé, présent, futur, ce qui fait 54 (18x3=54).

Ensuite, 54 multiplié par 2 : matériel et immatériel, ce qui donne 108 (54x2=108).

C'est ça le secret et la signification de réciter le chapelet.

Bon, je viens juste de finir 3 exercices et ma tête est déjà complètement embrouillée. S'il vous plaît... pardonnez-moi. Je vais juste résumer les choses que nous avons apprises au séminaire, je ne peux pas tout écrire ici dans la limite de cet article. Si vous voulez en savoir plus, suivez sur Youtube.

- Maître Tâm Huệ : *Traité sur le Début du Grand Véhicule, Cœur de la Grande Compassion.*

- Maître Hạnh Tấn : *Respecter les Préceptes.*

- Maître Hạnh Giới : *Les 10 Chapitres de la Dédicace du Mérite.*

- Maître Trùng Sĩ : *Partie sur la Libération.*

- Maître Trí Thuyền : *Sutra Phạm Võng, c'est-à-dire les Dix Territoires du Bodhisattva.*

- Maître Thông Trí : *Sutra A Di Đà.*

- HT Như Điển : *Introduction au Grand Canon des Sūtras, sous sa responsabilité avec l'équipe de traduction, et qui se poursuit actuellement.*

Au niveau secondaire (lycée), il y avait un sujet « *La Doctrine du Cœur de Bồ Đề* » enseigné par trois maîtres : Maître Quảng Viên, Maître Như Tú et Maître Hạnh Bảo, chacun enseignant 10 strophes. Alors, que disent ces 30 strophes ?

Encore une fois, voici ma récitation...

La Doctrine du Cœur de Bồ Đề est une œuvre doctrinale rédigée par le Bodhisattva Nāgārjuna, expliquant le cœur du Bồ Đề. Le patriarche mettait l'accent sur le principe du Cœur et de la Loi (Dharma). Tout est vacuité, change en raison de l'impermanence et des conditions, et est soumis à la loi de cause et effet.

En résumé, selon ma compréhension, que ce soit dans les sutras ou dans les commentaires, le but est de nous guider, nous les enfants de Bouddha, à comprendre la vie, à croire profondément en la loi du karma pour ainsi vivre correctement selon les enseignements du Bouddha et aspirer à atteindre la Terre Pure, une félicité qui n'est pas loin mais que nous pouvons expérimenter ici même dans ce monde.

À la fin du cours, chaque année, il y a un programme artistique généralement assuré par les frères et sœurs de la Famille Bouddhiste des Jeunes (Gia Đình Phật Tử).

La FBJ est un groupe de jeunes toujours aux côtés des pagodes pour les soutenir. Où qu'une pagode ait besoin, ils sont présents. Si une



Chú nhật 20/09/2026 là Ngày Di Sản Văn Hóa Âu Châu - Les Journées Européennes du Patrimoine các du khách thập phương theo phái đoàn xuống sông Seine rải cát Mandala Được Sư.

pagode rencontre des difficultés, ils sont là aussi.

Lors de ce cours, c'est aussi une occasion de permettre aux jeunes vivant à l'étranger, dispersés à travers l'Europe, de se rencontrer, créant un lien dans l'amour et la compassion selon l'esprit bouddhiste : *La bienveillance et la sagesse aident les jeunes à pratiquer la langue vietnamienne, la culture traditionnelle vietnamienne et à comprendre une partie la religion et le bouddhisme de leur peuple.*

Lors de la soirée culturelle, en plus de la danse folklorique avec les robes traditionnelles (áo dài) violettes et les chapeaux coniques (nón lá) qui nous emmènent visiter la ville Huế, la danse moderne, joyeuse et dynamique, était un tableau musical consacré à la patrie, reliant des chansons, des refrains et des paroles interprétées par les enfants Oanh Vũ, surnommés Đại Học Oanh Vũ. À travers ce numéro, les aînés (Huỳnh trượng) apprennent aux enfants à chanter et à parler en vietnamien. Certains chantaient très bien, d'autres, avec l'accent occidental encore présent, faisaient des efforts pour transmettre l'esprit, ce qui a été chaleureusement applaudi par le public. *En plus des frères et sœurs de GDPT, quelques étudiants ont contribué, et surtout les chanteurs de Marseille ont aidé à rendre le programme globalement très exceptionnel.*

Ce serait un oubli de ne pas mentionner qu'au cours de la retraite, il y a eu un événement inédit depuis plusieurs décennies et extrêmement vivant. L'été en Europe, sous la chaleur brûlante de la France qui fait parfois des milliers de morts à cause des incendies de forêts et des maisons, pour protéger la vie de près de 700 personnes participant à des activités

dans une école, les autorités nous ont fait pratiquer des exercices pour savoir comment nous échapper en cas d'incident.

Un jour, vers 23 heures, après le son continu et résonnant de la sirène, les lumières se sont toutes éteintes et tout le monde a dû sortir des chambres pour se diriger vers la cour arrière. En voyant les gens sortir lentement comme s'ils se promenaient, j'ai éclaté de rire et dit qu'il fallait jouer le rôle de quelqu'un pris de panique pour que ce soit plus réaliste. C'est l'un des souvenirs inoubliables de ma vie, qui s'ajoute à d'autres souvenirs à Marseille.

À la fin du cours, après la cérémonie de clôture, la plupart des élèves de chaque groupe ont cherché à aller visiter la ville, en particulier à aller voir la mer et se baigner. J'ai toujours aimé la mer, j'aime nager mais je ne sais pas nager, je n'avais pas de maillot de bain mais je suis quand même allée me tremper pour assouvir mon désir, même si mes vêtements étaient trempés.

Alors, au revoir Marseille, au revoir la grande école La Cadenelle où chaque jour on entendait le bruissement des cigales sur les rangées d'arbres, rappelant l'été passé chez moi. Au revoir le chemin menant à l'école avec ses pins particuliers et magnifiques qui font s'émerviller toute personne qui les voit. De loin, les arbres ressemblent à des choux-fleurs, ou à des champignons, avec un tronc aux motifs comme ceux d'un python. Au loin, derrière les maisons empilées, apparaissent les collines et les forêts entourant l'école comme pour protéger un groupe de personnes qui chaque jour pratique, récite des sutras, apprend la doctrine, et savourent de délicieux repas mélangés au chant des cigales, comme une musique céleste...

Oh, ce paysage du Paradis n'est pas loin, il est là, juste ici !

Trần Thị Nhật Hưng

Từ Những Lo Lắng Của Ban Tổ Chức Khoá Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 37 tại Marseille, nước Pháp - đã đi đến thành tựu viên mãn

Đọc theo bờ eo Địa Trung hải, nơi gió biển rì rào, thị thoảng thổi vào thành phố Marseille dân đến một ngôi trường dạy nghề La Cadenelle, tọa lạc trên một ngọn đồi nho nhỏ xinh xinh. Nơi ấy bỗng hoá thành một nơi chốn tu học mười ngày an lạc của đông đảo cộng đồng Phật tử Việt nam khắp Âu châu và Phật tử người Pháp, gặp nhau trong thăm tình đạo vị.

Tuy nhiên, trước thềm Khoá Tu Học đã có bao nhiêu nỗi lo lắng bồn khoăn về mọi mặt của Ban Tổ Chức, nhất là : *Nỗi lo phải nhắc đến là tại chính. Vì tiền thuê ngôi trường lên đến 80.000€ (tám mươi ngàn euro). Số tiền quá lớn ấy là sự thật nhưng rồi với tâm niệm thiết tha Khoá Tu Học thường niên này được diễn ra tại vùng Marseille một lần của Ban Tổ Chức và cộng đồng Phật tử Việt nam tại địa phương này. Bởi nơi này đã ghi dấu một thời mang đậm sắc thái Phật giáo Việt nam ở Hải ngoại dưới sự chứng minh của cố Đại lão Hoà thượng Thích Thiện Định (1924-1998).*

Ấy vậy, dù gặp khó khăn nhưng hình như có một sự sắp xếp nào đó hay Long thiên Hộ pháp ủng hộ nên mọi việc cũng thuận lợi cho đến ngày bế mạc. Câu chuyện Lạc hoà trong hai mùa An cư vào thời Đức Phật đã được *Hoà thượng Đề nhị Chủ tịch Hội Đồng Điều Hành Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu* đã ban huấn thị đạo từ cho Đại chúng nghe lúc bế mạc, nhằm nhắc nhở một lần nữa nếu không có sự chung tay đồng góp của các chùa, các tu viện cũng như quý Phật tử thuận thành nhiệt tâm cùng dựng thì không thể duy trì và phát triển khoá tu học. Vâng, đây cũng là Phật sự của Giáo hội nên mọi người đều đồng lòng cùng nhau xây dựng khối cộng đồng Phật giáo Việt nam nơi đất khách quê người.

Trước khi tiếp nhận ngôi trường, lúc đầu chuẩn bị ký hợp đồng mượn để tổ chức Khoá Tu Học, đối với họ, họ cũng chưa hiểu để làm gì và còn e ngại chưa muốn cho.

Ban Tổ Chức cứ ngỡ rằng không đủ thời gian để các ban Trai soạn, ban trang trí đưa các Pháp khí Phật giáo (đèn, tranh ảnh, chuông mõ...) vào trang trí, nhưng may mắn thay, nhà trường đã cho vào sớm trước hơn 5 ngày. Vì vậy, mọi khâu được chuẩn bị chu đáo từ phòng thể thao của trường biến thành một Đại hùng Bửu điện trang nghiêm cho đến các nhà bếp, phòng trai đường, văn phòng và đặc biệt là nơi lưu trữ *suốt 10 ngày của hơn 140 chư Tôn thiên đức và hơn gần 500 Phật tử* ghi danh tham gia khoá tu học lần này.

Rồi đến câu chuyện của trời đất ở vùng này, nơi thời tiết đang thử thách

bằng mùa nắng gắt. Hòa thượng Đề nhị Chủ tịch đã nhắc nhở với tất cả sự từ ái và cảnh tỉnh : *Hãy cẩn thận sức khỏe, giữ gìn trước nguy cơ hỏa hoạn.*

Có lẽ ấn tượng ban đầu của Ban Tổ Chức lúc đi xem xét ngôi trường này. Quý ngài đã đi qua vùng đồi núi đang vừa có đám cháy rừng, thêm vào đó, mấy ngày tu học ở đây, thời tiết oi bức khô hạn, nên ngài đã cảnh tỉnh đại chúng. Sự cảnh tỉnh của ngài như bậc Tôn trưởng Đại tông lâm luôn mang đến năng lượng tích cực, lan toả sự bao dung.

Và như để đáp lời khuyên đó, chiều hôm ấy, đúng lúc chư Tăng ni đang tụng kinh Pháp Hoa, mây trời bỗng tụ hội. Từng cơn mưa đá lặn lượt rơi lộp độp ngoài sân trường, rồi mưa nặng hạt tuôn ào như vòi rồng tưới xuống cõi trần gian. Nhiệt độ dịu lại, gió mát len qua những dãy phòng, đưa theo mùi đất ẩm và tiếng cười nhẹ nhõm bên trong.

Khoảnh khắc ấy giống như một ấn chứng khi tâm người hợp nhất, *"địa khẩu đồng âm"* và kỷ cương giới luật được giữ vững, thân tâm an lạc, trời đất cùng chuyển mình theo. Các Tổ có dạy : *"Nhất niệm tâm thành thông tam giới" tức là một niệm thành tâm, thì Tam thiên đại thiên thế giới cũng thông. Không phải phép màu huyền hoặc, mà là sự nhiệm mầu của cộng lực và thành tâm, nơi một cơn mưa trở thành pháp âm trong lời kinh Pháp Hoa.*

Giữa thành phố cảng Marseille phủ đầy gió mặn và rục rịch, thì Khoá Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 37 vụt lên như một vầng trăng sáng ngời từ góc biển ngoài kia, tròn dân trọng sự chuân bị thật công phu và niềm tin tu học của đại chúng, khiến cho *Hiệu trưởng của ngôi trường dạy nghề Ca Ladenelle* phải cảm động nói lên lời mời mọc trong buổi khai mạc khoá tu học *"Mọi người hãy cứ xem đây là ngôi nhà yêu thương của chính mình trong nhiều ngày tới"*.

Sự an ninh của những đêm ngủ ngon cũng được Hoà thượng Trưởng Ban Tổ Chức, Thích Quảng Đạo trụ trì Khánh Anh Đại tự ở Evry đã không tiếc tiền thuê 8 người canh giữ an ninh.

Khoá tu học kỳ này, nhìn chung có nhiều điểm đặc biệt hơn các khoá trước, như các báo chí và truyền hình địa phương đồng loạt đưa tin trên mặt báo. Năm nay, có thêm lớp giáo lý cho Phật tử người Pháp đến từ Chùa Thiện Minh - Lyon, nước Pháp. Tôi nhìn thấy các Phật tử nay đều đã thọ Bồ tát giới tại gia. Lúc phát biểu cảm tượng, một tín nữ người Pháp phát biểu thật chân tình và học được nhiều điều từ Văn hoá Phật giáo Việt nam.

Điều đáng chú ý là các cấp chính quyền thành phố Marseille và Hiệu trưởng của trường dạy nghề này tham gia vào đội hình cung nghinh chư tôn thiên đức tăng ni dâng lăm Phật đường trong buổi lễ khai mạc. Các báo chí và đại truyền hình cũng xin được phỏng vấn nhị vị Trưởng lão Hoà thượng tối cao của Giáo Hội ngay giữa tư chúng đông tu. Hình ảnh ấy đã lan toả đến người Pháp và thế giới.

Thiện Như ghi nhanh

Des inquiétudes à l'accomplissement plénier

À proximité du littoral méditerranéen, la brise marine murmurait et soufflait par moments sur la ville de Marseille, jusqu'au lycée professionnel La Cadenelle, situé sur une petite et jolie colline. Ce lieu s'est soudain transformé en un espace paisible de dix jours pour la 37e Retraite européenne d'étude du Dharma, où se sont réunis la communauté bouddhiste vietnamienne de toute l'Europe et des bouddhistes français autour de la pratique, de l'étude et du partage spirituel.

Cependant, à l'approche de la retraite, le Comité d'organisation dut faire face à plusieurs préoccupations, notamment d'ordre financier : *le coût de location de l'établissement s'élevait à 80.000 € (quatre-vingt mille euros), ce qui représentait une charge importante. Toutefois, la volonté de voir cette retraite annuelle se tenir, pour la première fois, dans la région marseillaise demeurait forte au sein du Comité d'organisation et de la communauté bouddhiste vietnamienne locale. Cette région conserve en effet le souvenir d'une étape importante du bouddhisme vietnamien en diaspora, sous l'inspiration spirituelle du regretté Grand Vénérable Thích Thiện Định (1924-1998).*

Malgré les difficultés, la retraite put se dérouler dans des conditions favorables jusqu'à sa clôture, comme si un concours de circonstances bienveillant ou la protection des Gardiens du Dharma l'avait accompagnée. Dans son allocution lors de la cérémonie de clôture, *le Très Vénérable Deuxième Président du Conseil exécutif de la Congrégation bouddhique vietnamienne unifiée d'Europe* rappela l'histoire des « Six harmonies » enseignée durant deux saisons de retraite à l'époque du Bouddha. Il souligna que le maintien et le développement d'une telle retraite reposaient sur l'engagement conjoint des pagodes, des monastères

et des fidèles, unis par la générosité et le sens du service. Cette réalisation témoigne ainsi de l'effort collectif de la Congrégation et de la communauté bouddhiste vietnamienne en terre d'accueil.

Avant la signature du contrat de location, les responsables de l'établissement souhaitaient mieux comprendre la finalité et la portée de cette retraite, car ils ne comprenaient pas encore pourquoi nous souhaitions louer les lieux et hésitaient à donner leur accord.

Le Comité d'organisation pensait qu'il n'y aurait pas assez de temps pour que les équipes chargées de la cuisine et de la décoration puissent installer les objets rituels bouddhiques (*lampes, affiches, photos, cloches, tambours de bois...*) et préparer les lieux. Heureusement, l'établissement nous a accordé l'accès cinq jours plus tôt. Grâce à cela, chaque étape a pu être préparée avec soin : *le gymnase fut transformé en salle de cérémonie, tandis que les cuisines, la salle des repas, les bureaux et surtout les espaces d'hébergement furent organisés pendant dix jours pour plus de 140 vénérables moines et moniales ainsi que près de 500 fidèles bouddhistes inscrits.*

Vint ensuite la question de la météo, cette région étant alors marquée par une forte chaleur. Le Très Vénérable Premier Président rappela avec toute sa bienveillance et sa vigilance : *«Prenez soin de votre santé et soyez attentifs au risque d'incendie.»*

Cela venait sans doute de la première visite des lieux, au cours de laquelle le Comité d'organisation avait traversé une zone montagneuse touchée par un incendie de forêt. Durant la retraite, la chaleur sèche et persistante rendait cette vigilance d'autant plus nécessaire. Le rappel du Vénérable traduisait ainsi une attention constante à la sécurité et au bien-être de l'ensemble des participants.

Cet après-midi-là, alors que les moines et les moniales récitaient le Sūtra du Lotus, un changement météorologique se produisit. Des nuages se formèrent, quelques grêlons tombèrent dans la cour de l'établissement, puis une pluie abondante vint rafraîchir l'atmosphère. La baisse de la température apporta un soulagement sensible à l'ensemble des participants.

Ce moment fut reçu par beaucoup comme un signe encourageant : *lorsque la communauté se rassemble dans un même esprit de pratique, d'attention et de discipline, les difficultés peuvent être traversées avec sérénité. Selon l'enseignement des anciens maîtres, « Une seule pensée sincère peut toucher les trois mondes » : cette parole du Sūtra du Lotus exprime la force d'une intention juste et*

partagée, portée par la foi et l'unité de l'assemblée.

Au cœur de la ville portuaire de Marseille, baignée par les vents salés et l'éclat du soleil méditerranéen, la 37e Retraite européenne d'étude du Dharma à Marseille s'est élevée comme une lune lumineuse surgissant au loin de l'horizon marin, prenant peu à peu toute sa clarté grâce à une préparation attentive et à la participation engagée de l'assemblée. Lors de la cérémonie d'ouverture, le directeur du lycée professionnel La Cadenelle exprima son accueil en ces termes : *«Considérez ce lieu comme votre propre maison, une maison de bienveillance, pour les jours à venir.»*

Afin d'assurer le bon déroulement de la retraite, une attention particulière fut également portée à la sécurité nocturne. Le Vénérable Thích Quảng Đạo, responsable du Comité d'organisation et de la grande pagode Khánh Anh à Évry, fit appel à huit agents de surveillance.

Cette édition présenta plusieurs particularités par rapport aux années précédentes : la presse et les télévisions locales relayèrent l'événement ; une classe d'enseignement du Dharma fut également proposée aux pratiquants français venus de la pagode Thiện Minh de Lyon. Plusieurs d'entre eux avaient reçu les préceptes de bodhisattva destinés aux laïcs. Lors du partage final, une pratiquante française exprima sa reconnaissance pour les enseignements reçus et pour la découverte de la culture bouddhique vietnamienne.

Il convient enfin de souligner la présence des autorités de la ville de Marseille et du directeur de l'établissement, qui participèrent au cortège d'accueil des vénérables moines et moniales lors de leur entrée solennelle dans la salle de cérémonie, à l'ouverture de la retraite. La presse et les chaînes de télévision réalisèrent également des entretiens avec les deux

grands Vénérables responsables de la Congrégation, au sein des communautés de pratiquants. Cette image s'est diffusée auprès du public français et dans le monde entier.

Notes rapides de Thiện Như

Nguyễn bình an cho Cha Mẹ

Con xin lắng long, nguyện cho Cha Mẹ được bình an, thân khỏe, tâm nhẹ, mỗi ngày có thêm một niềm vui giản dị.

Nguyện cho những nhọc nhằn những năm cũ dần vơi, những lo toan được chia sẻ, để Cha Mẹ có thời gian nghỉ ngơi và chăm sóc chính mình.

Xin cho con biết hiểu thảo bằng việc làm : Một lời hỏi thăm, một lần lắng nghe, một bữa cơm sum họp, một bàn tay đỡ đỡ.

Dẫu cuộc sống còn nhiều bận rộn, con nguyện không quên trở về, nói lời yêu thương khi còn có thể và sống tử tế để Cha Mẹ an lòng.

Prions pour la paix de Papa et Maman

Je souhaite profondément, que Papa et Maman soient en paix, en bonne santé, l'esprit léger, et qu'ils trouvent chaque jour une petite joie simple.

Prions pour que les fatigues des années passées s'allègent peu à peu, que les soucis soient partagés, afin que Papa et Maman aient le temps de se reposer et de prendre soin d'eux-mêmes.

Que je sache montrer ma piété filiale par des actions : un petit bonjour, une écoute attentive, un repas en famille, une main secourable.

Même si la vie est encore très occupée, je souhaite ne jamais oublier de revenir, de dire des mots d'amour tant que je le peux et de vivre.



Chủ nhật 20/09/2026 là Ngày Di Sản Văn Hóa Âu Châu - Les Journées Européennes du Patrimoine các du khách thập phương theo phái đoàn xuống sông Seine rải cát Mandala Dược Sư.

Cảm Tưởng Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ 37, Marseille, Pháp Quốc, 2026

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Kính bạch nhị vị Đức Trưởng lão Hòa thượng : Đạo hiệu Thích Tánh Thiệt và đạo hiệu Thích Như Điển, Đề nhất và Đề nhị Chủ tịch Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất tại Âu Châu;

Kính bạch chư Tôn Hòa thượng, chư Thượng tọa, chư Đại đức Tăng Ni; quý Sư Bà, quý Ni Trưởng, quý Ni Sư, quý Sư Cô trong Ban Giáo thọ, Ban Giảng huấn và Ban Điều hành;

Kính bạch Hòa thượng đạo hiệu Thích Quảng Đạo, Trưởng Ban tổ chức Khóa tu học Phật Pháp Marseille, Pháp Quốc lần thứ 37 năm 2026.

Kính thưa toàn thể quý Phật tử học viên tham dự Khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu lần thứ 37, được tổ chức tại Trường Đại học Công lập Aix-Marseille, Pháp quốc.

Nhìn lại Khóa Tu Học Phật Giáo Châu Âu lần thứ 37 là nhìn lại một hành trình học Phật, hoàng truyền Chánh Pháp và tiếp nối tâm linh, được xây dựng trên những hoài bão, trí tuệ và sự tận tâm vô ngã của chư Tôn đức Tăng, chư Ni và Phật tử. Đó là một hành trình đã làm tỏa sáng những giá trị bền vững của Phật giáo Việt Nam giữa lòng Châu Âu.

Giữa lòng thành phố cảng Marseille hiền hòa bên bờ Địa Trung Hải, Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu lần thứ 37 đã trở thành một điểm hẹn tâm linh thiêng liêng của Tăng Ni và Phật tử khắp Âu Châu. Đây không chỉ là dịp tốt để cùng nhau học hỏi giáo lý Đức Phật, mà còn là cơ hội trở về với chính mình, nuôi lớn hạt giống từ bi, trí tuệ và tinh thân trò, tinh huynh đệ, và tinh Pháp lữ đồng tu trong ánh sáng của Tam Bảo.

Ba mươi bảy kỳ khóa tu là ba mươi bảy mùa gieo hạt Bồ-đề trên đất Âu châu. Từ những viên gạch đầu tiên do Cô Trưởng lão Hòa thượng Thích Minh Tâm khởi xướng, truyền thống tu học này đã không ngừng được tiếp nối và phát triển nhờ tâm nguyện hoàng pháp của chư Tôn đức giáo phạm, Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất Âu Châu. Đó là một hành trình gìn giữ phát huy đạo pháp, bảo tồn văn hóa Phật giáo Việt Nam và vun bồi đời sống tâm linh cho các thế hệ của người con Phật nơi xứ người.

Những thời pháp thoại, thời khóa tụng niệm, thiền hành và sinh hoạt chung đã giúp các hành giả chúng ta lắng dịu thân tâm, nhìn sâu vào chính mình để chuyển hóa khổ đau và nuôi dưỡng hạt giống bình an và hạnh phúc. Hình ảnh tươi mát của nhiều thế hệ cùng sinh hoạt tu học và hành trì Phật Pháp, cùng chấp tay lễ Phật và lắng nghe Chánh pháp đã thể hiện sự tiếp nối bền vững của mạng mạch Phật giáo Việt Nam giữa lòng châu Âu.

Sự thành công của khóa tu năm nay là kết tinh của tâm huyết, trí tuệ và sự hy sinh thầm lặng của chư Tôn đức lãnh đạo Giáo hội cùng quý thiện nguyện viên và Phật tử gần xa. Đặc biệt, hình ảnh nhị vị Trưởng lão Hòa thượng đề Nhất Chủ tịch Thích Tánh Thiệt và Hòa thượng Trưởng lão đề Nhị Chủ tịch Thích Như Điển luôn là nguồn cảm hứng về đạo hạnh, trí tuệ và tinh thần phụng sự vô ngã cho các hàng hậu học chúng con noi theo.

Mặc dù khóa tu năm nay đã khép lại, nhưng những giá trị đạo đức, lòng từ bi và trí tuệ mà chúng con đã tiếp nhận và tiếp tục nuôi dưỡng sẽ còn lan tỏa trên từng bước đường tu học và phụng sự, mang lợi ích đến cho tự thân và tha nhân ngay trong cõi đời này. Khi Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu lần thứ 37 viên mãn, mỗi người con Phật trở về với đời sống thường nhật, mang theo trong tâm một ngọn đèn Chánh pháp soi sáng nội tâm, xây dựng những gia đình an lạc, hòa thuận và làm đẹp cho cuộc đời bằng lời dạy từ bi và trí tuệ của Đức Phật.

*Marseille Pháp quốc chuông ngân,
Đưa người trở lại chân tâm cõi thiền.
Ba mươi bảy khóa nhân duyên,
Ươm mầm trí tuệ khắp miền Âu châu.
Ân Sư vun đắp nhịp cầu,
Chánh Pháp soi sáng nhiệm mầu thậm thâm.
Một đời truyền bá Pháp âm,
Nói dòng pháp nhũ muôn phần thiêng liêng.
Nguyễn đem giới đức tinh chuyên,
Thắp sáng đuốc tuệ khắp miền nhân gian.
Sen hồng tỏa ngát đạo vàng,
Phật quang soi sáng trời Âu muôn đời.*

Cuối cùng, chúng con thành kính niệm ơn chư Tôn Đức Trưởng Lão Hòa thượng, chư Thượng tọa, Đại Đức, Tăng Ni, quý Sư Bà, Ni Trưởng, Ni Sư, cùng quý Sư Cô đã từ bi quang lâm chứng minh, dạy dỗ, và ủng hộ cho Khóa tu học Phật Pháp năm nay được thành tựu viên mãn. Kính nguyện chư Tôn đức pháp thể khinh an, thân tâm thường lạc, và Phật sự viên mãn.

Chúng tôi xin trân trọng cảm ơn chính quyền địa phương thành phố Marseille và Ban Điều hành Trường Đại học Công lập Aix-Marseille, Cộng hòa Pháp, đã tạo mọi điều kiện thuận lợi để Khóa tu học được diễn ra thành công tốt đẹp.

Chúng tôi cũng xin chân thành tri ân toàn thể chư thiện hữu tri thức và các anh chị em trong Ban Trang trí, Ban Âm thanh - Ánh sáng, Ban Tiếp tân, Ban Vận chuyển, Ban Âm thực, Ban Môi trường cùng tất cả các ban chuyên môn và quý thiện nguyện viên đã âm thầm công hiến công sức, góp

phần làm nên sự thành công tốt đẹp của Khóa tu học này.

Kính chúc toàn thể quý Phật tử học viên và gia đình bửu quyến dồi dào sức khỏe, thân tâm an lạc, và thượng lộ bình an.

Với trách nhiệm là Trưởng Ban Tổ chức Khóa tu học Phật pháp Âu Châu lần thứ 37 tại thành phố Marseille, Cộng hòa Pháp, trong quá trình tổ chức, nếu còn điều gì sơ suất, chúng con thành tâm kính mong chư Tôn đức từ bi chỉ giáo, quý vị hoan hỷ cảm thông và lượng thứ.

Xin hẹn gặp lại toàn thể quý vị tại Khóa tu học Phật pháp Âu Châu lần thứ 38, sẽ được tổ chức tại Đức quốc năm 2027.

Nam Mô Hoan Hỷ Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát tác đại chứng minh.

Hòa Thượng Thích Trừng Sỹ

Impressions sur le 37e Séminaire européen d'étude et de pratique du Bouddhisme de 2026 à Marseille, en France

Hommage à notre Grand Maître, le Bouddha Shakyamuni.

Hommage respectueux aux Très Vénérables Premier et Second Présidents de la Congrégation bouddhique vietnamienne unifiée en Europe;

Hommage respectueux aux Très Vénérables et Vénérables Moines et Nonnes, aux membres des Comités des Aînés, exécutif, d'organisation et d'enseignement;

Très Vénérable Thích Quảng Đạo, Directeur du comité d'organisation du 37e séminaire bouddhique européen à Marseille (France) en 2026.

Chers apprenants participant au 37e Séminaire européen d'étude et de pratique du Bouddhisme au lycée La Cadenelle, à Marseille (France).

Au cœur de Marseille, paisible ville portuaire de la côte méditerranéenne, le 37e Séminaire européen d'étude et de pratique du Bouddhisme est devenu un lieu de rassemblement spirituel sacré pour les membres de la Sangha et les bouddhistes laïcs venus de toute l'Europe. C'est non seulement l'occasion d'étudier ensemble les enseignements du Bouddha, mais aussi celle de revenir à sa véritable nature et de cultiver les graines de la compassion

et de la sagesse - ainsi que les liens maître-disciple, de fraternité et de communauté du Dharma - à la lumière des Trois Joyaux.

Ces trente-sept séminaires représentent trente-sept saisons durant lesquelles des graines de Bodhi ont été semées sur le sol européen. S'appuyant sur les fondations posées par le regretté Très Vénérable Thích Minh Tâm, cette tradition de pratique et d'étude a été perpétuée et développée sans relâche, portée par le dévouement du Comité des Aînés et de la Congrégation bouddhiste vietnamienne unifiée en Europe à diffuser le Dharma. C'est un cheminement voué à soutenir et promouvoir le Bouddhisme, à préserver la culture bouddhiste vietnamienne et à nourrir la vie spirituelle de générations de bouddhistes vivant en terre étrangère.

Les enseignements du Dharma, les séances de récitation, la marche méditative et les activités communautaires ont aidé les participants à apaiser leur corps et leur esprit, à sonder les profondeurs de leur être pour transformer la souffrance et à cultiver les graines de sérénité et du bonheur. Voir des générations se côtoyer dans la pratique et l'étude, joindre les mains en signe de vénération envers le Bouddha et écouter le véritable Dharma offre un spectacle vivifiant, témoignant de la pérennité du Bouddhisme vietnamien au cœur de l'Europe.

Le succès du séminaire de cette année est l'aboutissement du dévouement, de la sagesse et des sacrifices discrets des responsables de la Sangha, ainsi que des bénévoles et des bouddhistes venus de près comme de loin. En particulier, la présence des deux Très Vénérables Aînés - le Premier Président, le Très Vénérable Thích Tánh Thiệt, et le Deuxième Président, le Très Vénérable Thích Như Điển constitue pour nous, jeunes pratiquants, une source d'inspiration durable en matière de vertu, de sagesse et d'esprit de service désintéressé, un modèle à suivre.

Alors que le séminaire d'aujourd'hui touche à sa fin, les valeurs de moralité, de compassion et de sagesse que nous avons reçues continueront de rayonner à travers chaque étape de notre pratique spirituelle et de notre service, profitant tant à nous-mêmes qu'à tous les êtres sensibles de ce monde. De retour à la vie quotidienne, chaque disciple du Bouddha portera en son cœur la lumière du Véritable Dharma, prêt à bâtir des familles empreintes de paix et à enrichir le monde grâce à l'esprit de compassion et de sagesse du Bouddha.

À Marseille, en France, la cloche résonne



Chư Tăng Tây Tạng và Việt Nam hướng dẫn phái đoàn cũng trên 200 người đi xuống sông Seine làm buổi lễ Cầu nguyện trước khi rải cát Mandala Được Sư xuống dòng sông Seine.

Nous guidant vers le royaume du cœur véritable et méditatif.

À travers trente-sept sessions de connexion karmique,

Les graines de la sagesse sont semées sur les terres d'Europe.

Le Maître vénéré bâtit un pont de communion,

Tandis que le profond et merveilleux Véritable Dharma répand sa lumière.

Une vie entière consacrée à diffuser le Dharma,

À perpétuer une lignée sacrée du Dharma.

Dans un dévouement inébranlable aux préceptes vertueux,

Le flambeau de la sagesse s'allume pour éclairer le monde des hommes.

Le lotus rose exhale le parfum de la voie sacrée du Bouddhisme,

Tandis que la compassion et la sagesse du Bouddha éclairent éternellement les cieux d'Europe.

Enfin, j'exprime respectueusement ma profonde reconnaissance aux Très Vénérables et Vénérables Moines et Nonnes, qui ont bien voulu honorer cette occasion de leur présence bienveillante pour témoigner, guider et soutenir le bon déroulement du Séminaire européen d'étude et de pratique du Bouddhisme de cette année. Je prie pour que les membres de la vénérable Sangha jouissent d'une bonne santé, de la paix du corps et de l'esprit, ainsi que l'accomplissement de leurs œuvres bouddhiques.

Nous tenons à exprimer nos sincères remerciements aux autorités locales de Marseille ainsi qu'à l'administration de l'établissement laïc La Cadenelle, à Marseille (France), pour avoir facilité les conditions ayant assuré le grand succès de ce Séminaire.

Nous tenons également à exprimer notre profonde gratitude à tous les amis du Dharma ainsi qu'aux membres des équipes chargées de la

décoration, de la sonorisation et de l'éclairage, de l'accueil, de la logistique, de la restauration et de l'environnement, sans oublier les autres comités spécialisés et les bénévoles, qui ont œuvré dans l'ombre pour garantir le succès retentissant de ce séminaire.

Je souhaite à tous les apprenants bouddhistes et à vos familles une santé florissante, la sérénité du corps et de l'esprit, ainsi qu'un retour au foyer en toute sécurité.

Nous nous réjouissons de vous retrouver tous lors du 38e Séminaire européen d'étude et de pratique du Bouddhisme, qui se tiendra en Allemagne en 2027.

Hommage au Bodhisattva de la Joie; puissiez-vous être notre honorable témoin.

Très Vénérable Thích Trừng Sỹ

Reflections on the 37th European Dharma Retreat, Marseille, France, 2026

Namo the Original Teacher, Shakyamuni Buddha

Most Venerable Elders Thích Tánh Thiệt and Thích Như Điển, the First and Second Presidents of the Unified Vietnamese Buddhist Congregation in Europe, respectfully, we pay homage to you;

Most Venerable Dharma Masters, Venerable Senior and Venerable Monastics, and Dharma Brothers and Sisters serving on the Dharma Teaching Committee, the Instruction Committee, and the Organizing Committee;

Most Venerable Thích Quảng Đạo, Head of the Organizing Committee of

the 37th European Buddhist Study Retreat in Marseille, France, 2026.

Dear Buddhist practitioners and participants in the 37th European Buddhist Dharma Study and Practice Retreat, held at Aix-Marseille University, France.

Looking back on the 37th European Buddhist Study Retreat is to reflect upon a journey of Buddhist learning, Dharma propagation, and spiritual transmission, built upon the aspirations, wisdom, and selfless dedication of the Venerable Sangha together with generations of monks, nuns, and Buddhist practitioners. It is a journey that has illuminated the enduring values of Vietnamese Buddhism in the heart of Europe.

Nestled in the tranquil port city of Marseille on the shores of the Mediterranean Sea, the 37th European Buddhist Dharma Study and Practice Retreat became a sacred spiritual gathering for monks, nuns, and Buddhist practitioners from across Europe. It was not only a valuable opportunity to study the Buddha's teachings together, but also a precious occasion to return to our true selves, cultivating the seeds of compassion and wisdom while strengthening the bonds between teachers and students, Dharma brothers and sisters, and fellow practitioners united on the path under the light of the Three Jewels.

Thirty-seven retreats mark thirty-seven seasons of sowing Bodhi seeds across the land of Europe. From the very first foundation laid by the late Most Venerable Thích Minh Tâm, this tradition of Buddhist study and practice has been faithfully carried forward and continually nurtured through the Dharma-propagating vision and dedication of the senior Sangha and the Unified Vietnamese Buddhist Congregation in Europe. It is a continuing journey of preserving and advancing the Buddha's teachings, safeguarding the cultural heritage of Vietnamese Buddhism, and nurturing the spiritual lives of generations of the Buddha's followers living far from their homeland.

Dharma talks, chanting services, walking meditation, and communal practice enabled us, as practitioners, to calm both body and mind, look deeply within ourselves, transform suffering, and nurture the seeds of peace and happiness. The heartwarming sight of multiple generations studying, practicing, and living the Dharma together-joining their palms in reverence before the Buddha and listening attentively to the True Dharma-bore witness to the enduring continuity of the lifeblood of Vietnamese Buddhism in the heart of Europe.

The success of this year's retreat is the fruit of the wholehearted dedication, wisdom, and quiet selfless sacrifices of the senior

leaders of the Unified Vietnamese Buddhist Congregation in Europe, together with devoted volunteers and Buddhist practitioners from near and far. In particular, the venerable example of the two Elder Most Venerables-His Eminence the First President, Most Venerable Thích Tấn Thiết, and His Eminence the Second President, Most Venerable Thích Như Điền-has been a constant source of inspiration, exemplifying spiritual virtue, wisdom, and the spirit of selfless service for younger generations of practitioners like ourselves to emulate.

Although this year's retreat has come to a close, the ethical values, compassion, and wisdom that we have received and continue to nurture will continue to spread through every step of our journey of Buddhist practice and service, benefiting both ourselves and others in this very world. As the 37th European Buddhist Dharma Study and Practice Retreat concludes, each disciple of the Buddha returns to daily life carrying within a lamp of the True Dharma, illuminating the heart, building peaceful and harmonious families, and beautifying the world through the Buddha's teachings of compassion and wisdom.

Marseille, France, the temple bells ring clear,

Calling hearts back to the realm of meditation serene.

Thirty-seven retreats through karmic ties,

Have sown seeds of wisdom beneath European skies.

The Noble Teachers build a bridge of light,

The profound True Dharma shines ever bright.

A lifetime spreading the Dharma's sacred sound,

Continuing the stream of Dharma nectar profound.

*With pure precepts and a steadfast vow,
May the torch of wisdom shine brightly now.*

The crimson lotus spreads the fragrance of the Golden Way,

May Buddha's radiance forever illuminate Europe's way.

Finally, with deepest reverence and gratitude, we respectfully express our heartfelt appreciation to all Most Venerable Elder Masters, Venerable Senior Monks, Venerable Monks and Nuns; Most Venerable Elder Nuns, Venerable Senior Nuns, Venerable Nuns, and Venerable Sisters who have compassionately graced this retreat with their presence, teachings, guidance, and support, contributing to the complete success and fulfillment of this year's European Buddhist Dharma Study and Practice Retreat.

With deepest respect, we sincerely pray for the Venerable Masters and the entire Sangha to always enjoy

peaceful and harmonious health, serenity in body and mind, and the successful accomplishment of all Dharma activities.

We would like to respectfully express our sincere gratitude to the local authorities of the city of Marseille and the administration of Aix-Marseille University, France, for their gracious support and for creating all favorable conditions that enabled this Buddhist Dharma Study and Practice Retreat to be successfully accomplished.

We would also like to sincerely express our heartfelt gratitude to all Dharma friends and fellow practitioners, as well as to all members of the Decoration Committee, Audio-Visual Committee, Reception Committee, Transportation Committee, Culinary Committee, Environmental Committee, and all other supporting committees and dedicated volunteers who have quietly devoted their time, effort, and heartfelt service, contributing to the complete success of this Buddhist Dharma Study and Practice Retreat.

We respectfully wish all Buddhist practitioners and students, together with their beloved families, abundant health, peace and happiness in body and mind, and a safe and peaceful journey home.

As the Head of the Organizing Committee for the 37th European Buddhist Dharma Study and Practice Retreat held in Marseille, France, if any shortcomings or oversights have occurred during the organization of this retreat, we sincerely and respectfully pray for the compassionate guidance of the Most Venerable Masters and humbly ask all participants for their understanding, forgiveness, and gracious acceptance.

We sincerely look forward to welcoming everyone again at the 38th European Buddhist Dharma Study and Practice Retreat, which will be held in Germany in 2027.

May the Most Compassionate and Joyful Treasury Bodhisattva Mahāsattva bear witness to our sincere intentions.

Thank you very much for your kind attention, compassionate presence, and patient listening.

Venerable Thích Trung Sy

THÔNG BÁO

Lớp học tiếng Việt

Thế theo như cầu của các Phật Tử, muốn cho con em học tiếng Việt. Năm học 2026-2027. Hai tuần một lần vào chủ nhật từ 10 giờ 30 đến 12 giờ, tại Chùa Khánh Anh, 1 rue du Trés Vénérable Thích Minh Tâm 91000 Evry-Courcouronnes.

Liên lạc : 0652692708-0651420595.

Viên Ngọc Quý 100 năm

Mùa hè năm nay, một mùa hè rực lửa của Âu Châu, khi nhiệt độ bên ngoài đã lên đến 40 độ C, tôi, một Phật tử cao niên, đang sửa soạn hành trang vượt 3 biên giới : Đức, Thụy Sĩ, Pháp đến Marseille để dự Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 37 tổ chức từ ngày 21 đến 30 tháng 7 năm 2026 tại Marseille Pháp quốc.

Tại sao tôi phải đi vòng vo sang Thụy Sĩ cho đời mới mẻ ? Cũng bởi vì lời hẹn năm xưa tại khóa tu kỳ 36 tại Neuss, sẽ sang tận Annecy đón "Người đẹp không tuổi" Nhân Phụng cùng đi tu học. Để rồi một huyền thoại về người Tu trăm tuổi tại khóa tu học này sẽ là động lực tu hành cho những học viên đủ mọi lứa tuổi, không thể lấy câu : "Ngày mai rồi mình cũng già" của nhạc sĩ Vũ Thành An, để thoát thác việc đi tu học ở xa xôi.

Nhân vật huyền thoại này sinh năm 1927, ở vào cái thời "Mi-nốp-xăng-cà-cô", đất nước vẫn còn dưới sự đô hộ của mậu quốc Phú-Lăng-Sa. Tính theo tuổi tây, Cụ vừa tròn 99 tuổi, còn tuổi ta vừa chẵn 100, một con số đẹp !

Nhưng nhân sinh quan của Cụ mới thật tuyệt vời ! Lúc nào cũng nhìn đời bằng con mắt màu hồng như lời bài hát : "La vie en rose". Lúc nào cũng lạc quan ca hát ca ngày bên cây đàn Mãng-đô-lin réo rắt, cho đến lúc tứ chi héo hắt đình công.

Nhân duyên nọ đã đưa Cụ Bà đến với Phật pháp, đến với Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu ? Đây là kỳ thứ 26 tại Thụy Sĩ vùng Fribourg vào năm 2014, lúc ấy Cụ đang triển miên trong cái khổ đầu tiên của Bát khổ, đó là "Ái biệt ly khổ". Cụ vừa chia tay với người bạn đời ở tuổi 87, lòng vẫn vương thương nhớ khôn nguôi, lúc nào cũng hát bài : "Mùa thu lá bay" trong đó có câu : "Mùa thu lá bay, anh đã đi rồi. Hẹn anh kiếp sau, ta nhìn thấy nhau". Thấy cảnh ấy, cô con gái út tạo duyên, dẫn mẹ đi tham dự Khóa Tu Âu Châu, hữu duyên được tổ chức tại Thụy Sĩ.

Không ngờ sau khóa tu, Cụ ngộ ra nhiều điều tâm đắc, rồi tham dự mỗi năm liên tục không bỏ sót một kỳ. Tính ra là 13 năm, trừ 2 năm Covid, tổng cộng được 11 lần.

Vậy sau 11 khóa tu, Cụ đã tình tấn như thế nào ? Phong cách học tập của Cụ có đi vào lòng người hay không ? Ta chỉ cần rà cuộn vở ghi chép của Cụ. Năm nay Cụ đã lên Cấp 3 từ lâu, đã Quy Y Tam Bảo với Pháp danh Nhân Phụng, đã Thọ Bồ Tát Giới từ thời Covid vừa mới lên ngôi. Buổi cúng quá đường lần nào Cụ cũng đáp Y Bồ Tát Giới và ngồi phía trước, chỉ khi nào ăn cháo với dầu cháo quẩy là dời ngôi phía sau để ăn trước, kéo chờ lâu quẩy mềm ăn không dòn rụm.

Cụ Nhân Phụng vào lớp nghe Pháp với tinh thần thù thắng, ghi ghi chép chép liên tay các lời pháp ngữ



Chư Tăng Tây Tạng và Việt Nam hướng dẫn phái đoàn cũng trên 200 người đi xuống sông Seine làm buổi lễ Cầu nguyện trước khi rải cát Mandala Dưới Sư xuống dòng sông Seine.

của các Thầy, các bài kệ của Tổ Long Thọ cũng rành ghi hết. Nhưng than ôi ! Sức người có hạn, làm sao ghi kịp, đành mang về nỗi ám ức chờ khóa sau gặp Hòa Thượng Như Điển hỏi lại. May nhờ cô bạn đạo Hoa Lan giờ áp dụng Gemini, một dạng trí tuệ nhân tạo ra tìm kiếm, giúp đỡ cụ chép câu cuối của bài kệ.

Sau mỗi giờ giảng, Cụ đều chống gậy chạy lên tìm vị giảng sư nhờ giải thích :

- Thưa Thầy ! Nhờ Thầy nói cho con biết 24 pháp vô vi là gì ?

Thầy Hạnh Tấn chỉ biết trả lời :

- A Di Đà Phật ! 24 pháp vô vi chứ không phải vô vi bà cụ ơi !

Cô con gái giải thích thực tiễn hơn :

- Má ơi ! Pháp vô vi của má giống như tô cháo của má không bỏ muối đó !

Đây là mặt nổi của sự tu tập, còn mặt chìm giấu trong những trang vở học trò cụ miệt mài ghi chép. Nếu cô con gái út của Cụ không tình cờ đọc được thì ai biết Cụ đang ở cảnh giới nào khi đọc được lời nguyện cầu của cụ. Trong đó có câu : "Kính lạy Phật Di Đà, con xin dành lễ Ngài, cho đến phút lâm chung, không được vắng sanh Cực lạc quốc". Miệng đọc thì đúng, nhưng khi viết lại chêm thêm chữ Không vào chính giữa, khiến con gái phải la lên :

- Má ơi ! Mắc mớ chị má thêm chữ Không vào, vậy má muốn đi đâu ?

Trong các Giảng sư của khóa tu học, Cụ thương nhất 2 vị Hòa Thượng :

- Hòa Thượng Như Điển là thần tượng của Cụ, gặp là cúng dường và xin chụp hình lưu niệm. Bài giảng nào cũng ghi chép đầy đủ nhưng học trước quên sau, cụ còn biết Tổ Long Thọ là tổ đời thứ 14 chứ không phải đời thứ nhất như tài liệu nào đã viết. Cụ còn muốn học thuộc tên của 14 vị Tổ, nhưng đã bị cản ngăn, khuyên nên nhớ 2 vị thôi : Tổ Ca Diếp và Long Thọ là quý lắm rồi !

- Hòa Thượng Tâm Huệ, người cụ yêu quý vì có hiếu với mẹ, nghề tin mẹ dạy nặng đã về quê chăm sóc, An tượng về chuyện ngày xưa lúc Thầy còn làm điệu, đã ăn vụng 2 miếng cháo của Sư phụ và bị phạt như thế nào ? Những chuyện hèn lẽ như thế thì cụ nhớ kỹ lắm, còn Thầy giảng về đề tài gì ? Cốt lõi của bài giảng nói gì ? Chắc đã tan theo mây khói ! Nhưng thôi ! Ở vào lứa tuổi bách niên giai lão như cụ, chỉ cần vui là được !

Cụ Nhân Phụng là biểu tượng của từng bách đại thụ cho con cháu hậu sinh làm chỗ dựa. Lúc nghe Thầy Trừng Sĩ bên Hoa Kỳ giải thích câu : "Con nhà Tông không giống lông cũng giống cánh", bộ mình là chim chuột hay sao ? Câu đó nên đổi lại là "Con nhà Phật, không giống Thầy cũng giống Tổ". Cụ tâm đắc quá, cứ gật gù mãi.

Trong khóa tu học này, số học viên Phật tử lên khoảng hơn năm trăm, đến từ mười quốc gia, nhưng đặc biệt số học viên cao niên trên 80 thì nhiều nổi bật hơn các khóa khác. Các vị này được ưu tiên nằm giường trong phòng lạnh bên Chánh điện, độ là phòng hồi sinh của phòng tập thể thao của trường học La Cadenelle.

Cụ 90 tuổi đến từ Canada, Cụ Diệu Khánh 88 tuổi đến từ Đức quốc, Cụ Diệu Chung 84 tuổi tại Marseille Pháp quốc. Phòng này chỉ dành riêng cho học viên trên 80, nên hàng 70 như tôi không có cửa để vào (nhờ Phật độ nên vẫn còn khỏe mạnh).

Về cụ Diệu Khánh 88, người viết phải vinh danh vài hạng về nhân vật đã đóng góp rất nhiều cho các học viên của các Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu hằng ba chục khóa. Cụ đã mua đĩa chỉ huy nấu ăn cho hàng ngàn học viên, nấu bánh phở cho 1.000 tô phở, tính toán chính xác đến độ không thừa cũng không thiếu. Cụ nấu dài hơi đến lưng còng tay mỏi và hôm nay đã tham dự khóa tu học sau 15 tiếng ngồi xe hơi từ Đức sang Pháp, vì cho rằng đi xe hơi chờ được nhiều đồ cũng đường cho đại chúng, chẳng hạn quạt máy cầm tay nho nhỏ xinh xinh

khoảng 15 cái, khiến các Thầy và bạn Đạo xúc động nghẹn ngào.

Tán dương các Cụ mà không nhắc đến các học viên thì rất thiếu sót. Học viên trẻ tuổi nhất chỉ mới 8 tháng, nhưng ban tổ chức chỉ tính tuổi chân nên cho lên 1 tuổi. Cậu bé đeo thẻ học viên dạng hoàng, được Thầy Quảng Đạo, Trưởng Ban Tổ chức, bế đến cạnh cụ 100 tuổi để chụp một bức ảnh để đời đưa lên trang báo.

Các câu chuyện bên lề của một Khóa tu học những 10 ngày đầu phải là ít, người viết chỉ thu nhặt một số dữ kiện quan trọng mà thôi.

- Trưởng Ban Tổ Chức khóa tu học kỳ này là Thầy Quảng Đạo, Phó Ban Tổ Chức là Thầy Hạnh Quang và MC điều khiển chương trình là Thầy Tâm Nhật.

- Sư Ông Tánh Thiết lúc nào cũng hờn hờ, sau mỗi bữa ăn đều đi rào một vòng thăm các học viên, gặp người viết liền kể các câu chuyện lịch sử liên quan đến người Việt với cảng Marseille, đó là những người Việt đi lính Thổ và lính khổ đò trong thế chiến thứ hai cho Pháp. Sau khi chiến tranh chấm dứt vào năm 1945, họ định cư tại đây rồi khai thác gỗ và trồng lúa cà tràm mầu đất ở vùng đầm lầy Camargue gần Marseille.

Ồn còn khoe các tờ báo của địa phương và toàn nước cùng 3 đài truyền hình khác nhau đến phỏng vấn, cùng đưa tin và hình ảnh của Khóa Tu học.

- Buổi Lễ Khai mạc diễn ra thật long trọng và trang nghiêm, ngoài các Chư Tôn đức Tăng Ni gần 140 Vị, các Phật tử ngồi chật Chánh điện, còn có sự hiện diện của các quan khách người Pháp: Chính quyền địa phương và Trường học. Trong các bài diễn văn, họ đều ca ngợi Đạo Phật là một đạo của Từ bi và Trí tuệ, một đạo của Hòa bình và An nhiên tự tại.

Các tờ báo Pháp viết: "Cảm ơn mười ngày tu tập tại thành phố Marseille của Giáo Hội Phật Giáo Thống nhất Châu Âu, đã cho mọi người tiên bộ thêm một bước trong sự chuyển hóa thân tâm qua thân giáo, khẩu giáo và ý giáo".

- Một hiện tượng đặc biệt trong buổi Lễ Bế mạc, một lễ Tân phong 2 vị lên hàng giáo phẩm Hòa thượng mà tuổi Đạo còn thiếu 4 mùa Lạp Hạ, nhưng công hạnh và phước báu của 2 Vị quá đông đầy. Đó là Thầy Quảng Đạo chùa Khánh Anh - Pháp quốc và Thầy Phước Huệ chùa Từ Đàm - Anh quốc.

- Lễ Mừng Sinh nhật 35 năm Gia Đình Phật Tử Âu Châu được tổ chức thật dễ thương dưới gốc thông già trong khu vườn cỏ của sân trường với tiếng ve sầu kêu rả rích.

- Đại Học Qanh Vũ năm nay có lớp dạy cắm hoa để cúng dường các Trưởng Lão Hòa Thượng trong khóa tu học. Em nào cũng ồm trong lòng một kiệt tác để khoe tài.

- Có 3 Mạnh thường quân bên Hòa Lan hùn phước cùng dựng quầy Cà phê, nước mát. Đứng quầy tổ chức là anh "Hoàng Hôn", tên này do bà con đến xin nước uống đặt cho, vì không xếp hàng chạy tới chạy lui mất trật tự sẽ bị anh quát cho một tiếng hoàng hôn. Ay

thể mà có kẻ dám lấy trộm của anh 10 túi đá cục để dành pha nước đá chanh cho bà con tu học dưới cơn nóng phũ phàng, anh chỉ dám nhận chữ "Yếu Thường Quân" chứ không là Mạnh Thường Quân, rồi không còn viên đá nào sẽ trở thành Vô Thường Quân.

- Nhắc tới nước đá, khiến người viết nhớ lại trận mưa đá khủng khiếp giữa buổi ăn quá đường tại khóa tu học. Từng cục đá lớn dội trên mái kính kêu bộp bộp như bộp nghẹn cả tâm can, rồi hậu quả đến sau là vài chiếc xe hơi đậu trong sân trường bị lỗi lôm và có chiếc bị vỡ kính.

- Người viết có nghe tâm sự của một chị bạn Đạo về ngôi Chùa mình đang sinh hoạt. Trong đó có một Phật tử thuần thành, làm công quả lâu năm nhưng tuyên bố 3 điều làm nhiều người suy nghĩ:

1. Miễn sao có lợi thì làm.
2. Giẽ rách đỡ nóng tay.
3. Có còn hơn không.

Với cả 3 cộng án này nếu giải thích sẽ đi về bên mê, xa rời bờ giác.

- Hệ thống tổ chức Y tế của Khóa tu học lần này thật tuyệt vời. Diễn hình là củ té thể kỷ của một học viên tên Hoa Lan đã được chữa trị một cách "bất khả tư nghị". Cô ấy hai tay cầm 2 ly chè, một đậu trắng, một đậu đen đầy nước, đi vấp phải giấy điện ngã sòng soài, tiếng bình dân gọi là "chụp ếch". Nước chè đậu đen đổ từ trên đầu xuống áo trắng đến bộ vật hồ, làm cô ấy không dám ra chào Sư phụ kính yêu đang đi kình hành vào Chánh điện. Lát sau cô ấy phát hiện chân bị trầy xước chảy máu, thế là các em trong văn phòng đưa ngay vào phòng y tế cho bác sĩ người Pháp khử trùng chữa trị.

Vừa khập khiễng về phòng, gặp ngay lương y ấn huyết Quang Hồng bên Đức để nghị chữa tan máu bầm. Chiều đến xuống vườn có sân trường tròn cái nóng như thiêu như đốt trong phòng, lại là nơi hội tụ của các danh y bên Anh, bên Đức, bên Tây. Ôi thôi, kính thưa các trường phái!

- Cô Thảo ở Marseille, nổi tiếng với các củ dâm, vô, véo, châm, chích bằng tăm và bút bi vào các huyết đạo, đau đến giật bắn cả người.

- Anh Hiệp ở Stuttgart, nắn gân, diêm huyết, xoa bóp chỗ tắc nghẽn cho máu lưu thông.

- Anh Quan ở Marseille có khả năng truyền thần điện, diêm huyết, xoa nắn khiến bệnh nhân bị co quắp chân tay có thể cử động co giãn, diễn hình là cổ gái học viên ngồi xe lăn đã gần hai chục năm.

- Sư Cô Trí Anh bên Pháp, luôn cầm túi thuốc và dụng cụ y khoa chữa bệnh, gặp cô Hoa Lan là lôi ngay ra bôi thuốc sát trùng. Hôm sau vết thương đã lành da, Cô còn tặng thêm vài chiếc nắn xương vận cô kình hôn.

- Để có được một khóa tu học hoành tráng lẫn bình yên, Ban tổ chức phải tốn rất nhiều công sức và tịnh tài, tiền thuê trường 80.000 Euro, chi tiền mượn các anh chàng bảo vệ ban đêm canh gác cả một khuôn viên ngôi trường trên đồi như một Đỉnh gió hú tràn ngập tiếng ve

kêu, cũng đủ chống mặt rồi, phải trả 16.000 Euro cho 10 ngày. Mặc dù học phí vẫn như cũ, vẫn giá như mọi năm.

Tất cả các tiền này đều do các Chùa và mạnh thường quân ở Âu Châu đóng góp. Còn học phí của Phật tử dùng để đi chợ búa và cúng dường Trai Tăng.

- Ban Trai soạn đến từ nhiều quốc gia, người viết không nắm rõ, chỉ biết một nhóm từ Frankfurt Đức quốc đến cúng dường bánh bèo, bánh xu xê. Chỉ nghe đến đây thôi là biết họ quậy phá nhà bếp đến nửa đêm, sáng ra bỏ nước dừa, lá dưa nằm lẫn lộn để đi nghe Pháp. Đây là

Phước huệ song tu.

Như mãnh hổ thêm vuốt.

- Năm nay Ban Vệ sinh được đổi thành Ban Môi trường, nghe rất nên thơ và hiện đại. Công việc thì vẫn như cũ, nhưng nhờ thay đổi Ngũ uân, sắc thọ tướng hành thức đã sang trang, nên mọi người trong ban chấp tác rất hoan hỷ vì nghĩ rằng ta đang làm đẹp môi trường.

- Đêm văn nghệ cuối khóa được tổ chức tại Chánh điện, các em trong Gia Đình Phật tử Thiện Minh của Lyon với màn múa về quê hương rất đặc sắc. Gia Đình Phật Tử Âu Châu với màn hoạt cảnh và các giọng ca chuyên nghiệp của Lyon và Marseille đã phủ kín hết chương trình. Cụ bà trăm tuổi đòi lên sân khấu hát với các giọng ca phụ tuổi trên 70, đều bị từ chối với lý do, chỉ nhận ca sỹ dưới 50 tuổi. Đặc biệt nhất vẫn là những bé nổi và hát tiếng Việt rất sành sỏi, điều này đã làm Sư Ông Như Điển rất hài lòng, vì Người luôn chủ trương: "Phải nói sành sỏi tiếng mẹ đẻ".

Sau buổi lễ Bế mạc, một số học viên lo kiếm xe vận chuyển của Marseille, tìm đường ra biển tắm mát, thường thức vị mặn của vùng biển Địa Trung Hải. Đến đây rồi mà không biết Nhà thờ Đức Bà (Notre Dame de la Garde) linh thiêng của Marseille là một điều thiếu sót. Bến cảng quốc tế, tàu bè từ đâu đến nước Pháp cũng đều qua cảng Marseille.

Mọi người trước khi chia tay về lại trụ xứ, đều hẹn nhau năm tới gặp lại tại cảng Hamburg - Đức quốc, đó là diễm hên của Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 38. Cụ Bà trăm tuổi đã hôn lên má người viết, hẹn hò thăm thiết cho cuộc hội ngộ vào mùa hè năm 2027.

Mùa Hè 2026.

Kỷ niệm Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 37 tại Marseille.

Hoa Lan - Thiện Giới

Le Précieux Joyau de 100 ans

Cet été, un été de feu en Europe, alors que la température extérieure atteignait déjà 40 °C, moi, une bouddhiste âgée, je préparais mon bagage pour franchir trois frontières - Allemagne, Suisse, France - afin de me rendre à Marseille pour participer à la 37^e Session d'Études et de Pratique du

Dharma en Europe, organisée du 21 au 30 juillet 2026 à Marseille, en France.

Pourquoi ai-je dû faire ce détour par la Suisse, au point d'en être fatiguée ? C'est à cause de la promesse faite l'année précédente lors de la 36^e session à Neuss : Je devais aller jusqu'à "Annecy" chercher la "Beauté sans âge" "Nhân Phụng" pour partir ensemble en retraite. Ainsi, la légende de la centenaire qui participe à cette session deviendrait une source d'inspiration pour les pratiquants de tous âges, qui ne pourraient plus se servir de la phrase "Demain, moi aussi je serai vieux" du musicien Vũ Thành An pour se dispenser d'aller étudier le Dharma au loin.

Ce personnage légendaire est né en 1927, à l'époque du "Mi-nóp-xăng-cà-cô", alors que le pays était encore sous la domination de la métropole française. Selon l'âge occidental, "elle vient d'avoir 99 ans ; selon l'âge vietnamien, elle a tout juste 100 ans - un beau chiffre !"

Mais c'est sa vision de la vie qui est vraiment extraordinaire ! Elle regarde toujours le monde à travers des lunettes roses, comme dans la chanson "La vie en rose". Elle reste optimiste, chante toute la journée en s'accompagnant de sa mandoline au son clair, jusqu'au moment où ses membres fatigués se mettent en greve.

Quelle destinée a conduit cette dame au Dharma et à la Session d'Études et de Pratique du Dharma en Europe ? C'était lors de la 26^e session, en Suisse, dans la région de Fribourg, en 2014. A cette époque, elle était plongée dans la première des Huit Souffrances : La "souffrance de la séparation d'avec ceux qu'on aime". Elle venait de perdre son compagnon de vie à "l'âge de 87 ans", le cœur encore rempli d'une nostalgie inconsolable. Elle chantait sans cesse la chanson "Mùa thu lá bay" ("Feuilles d'automne qui volent"), dont les paroles disent : "L'automne, les feuilles volent, tu es déjà parti. Je te donne rendez-vous dans une autre vie pour que nous nous revoyions." Voyant cela, sa plus jeune fille a créé les conditions favorables et l'a emmenée participer à la Session européenne, qui se trouvait justement organisée en Suisse.

Contre toute attente, après cette session, elle a réalisé de nombreuses choses profondes et a participé chaque année sans manquer une seule fois. Cela fait 13 ans, moins les deux années de Covid, soit un total de 11 sessions.

Alors, après 11 sessions, jusqu'où est-elle parvenue dans sa pratique ? Son style d'étude a-t-il touché les cœurs ? Il suffit de feuilleter ses cahiers de notes. Cette année, elle a atteint depuis longtemps le niveau 3, a pris refuge dans les Trois Joyaux sous le nom de Dharma Nhân Phụng, et a reçu les préceptes de Bodhisattva dès le début de la période Covid. A chaque repas du midi, elle enfila sa

robe de Bodhisattva et s'assoit devant ; ce n'est que lorsqu'on sert de la soupe de riz avec des beignets qu'elle demande à s'asseoir derrière pour pouvoir manger plus tôt, de peur que les beignets ne ramollissent si elle attend trop longtemps.

"Nhân Phụng" suit les enseignements avec un esprit excellent, notant sans relâche les paroles de nectar des maîtres et même les stances du "Patriarche Nāgārjuna". "Mais hélas !" Les forces humaines ont des limites : impossible de tout noter à temps. Elle rentre donc avec le regret de devoir attendre la session suivante pour poser à nouveau des questions à "Hòa Thượng Như Điển". Heureusement, sa compagne de pratique "Hoa Lan" a utilisé Gemini, une forme d'intelligence artificielle, pour rechercher et l'aider à recopier la dernière phrase de la stance.

Après chaque enseignement, elle se précipite, appuyée sur sa canne, vers le maître pour lui demander des explications :

- *Thưa Thầy ! Pourriez-vous me dire ce que sont les 24 dharma sans saveur ?*

Le maître Hạnh Tấn ne pouvait que répondre :

- *A Di Đà Phật ! Ce sont les 24 dharma non conditionnés (vô vi), et non "sans saveur" (vô vị), madame !*

Sa fille a donné une explication plus concrète :

- *Maman ! Les dharma "sans saveur" de maman, c'est comme ton bol de soupe de riz sans sel !*

Voilà le côté visible de sa pratique. Le côté caché se trouve dans les pages de ses cahiers d'écolière, qu'elle remplit avec application. Si sa plus jeune fille n'avait pas lu ces pages par hasard, qui aurait su dans quel état d'esprit elle se trouvait en

lisant sa prière, qui contenait cette phrase : "Respectueusement je me prosterne devant le Bouddha Amitābha, je lui rends hommage, jusqu'au moment de ma mort, "ne" puisse-je renaître dans la Terre Pure". Elle récitait correctement, mais en écrivant, elle avait ajouté le mot "ne" au milieu, ce qui a fait s'exclamer sa fille :

- *Maman ! Pourquoi as-tu ajouté le mot "ne" ? Où veux-tu donc aller ?*

Parmi les maîtres de la session, elle aime particulièrement deux Hòa Thượng :

- *Hòa Thượng Như Điển est son idole. Dès qu'elle le rencontre, elle fait des offrandes et demande à se faire photographier en souvenir. Elle note soigneusement chaque enseignement, mais elle oublie après avoir appris. Elle sait néanmoins que le Patriarche Nāgārjuna est le 14^e patriarche et non le premier, comme certains documents l'affirment. Elle voulait mémoriser les noms des 14 patriarches, mais on l'en a dissuadée en lui conseillant de se souvenir seulement de deux : le Patriarche Mahākāśyapa et Nāgārjuna, ce qui est déjà précieux !*

- *Hòa Thượng Tâm Huệ, qu'elle apprécie pour sa piété filiale. Ayant appris que sa mère était gravement malade, il est rentré au pays pour la soigner. Elle se souvient très bien de l'anecdote d'autrefois, lorsqu'il était encore novice et avait mangé en cachette deux morceaux de tofu fermenté de son maître, et de la punition qu'il avait reçue. Ces histoires de coulisses, elle les retient parfaitement ; quant au sujet de l'enseignement du maître et à son essence, ils se sont probablement déjà dissipés comme de la fumée. Mais bon... A l'âge d'une centenaire, il suffit d'être joyeuse !*

Nhân Phụng est le symbole du grand arbre de cypres et de pin pour les générations suivantes, un appui solide. Lorsqu'elle a entendu "Thầy Trìng Sỹ des États-Unis" expliquer la phrase "L'enfant de bonne famille,



Chư Tăng hướng dẫn phái đoàn tụng kinh cầu nguyện trước khi rải cát Mandala Dưới Sư xuống dòng sông Seine.

même s'il ne ressemble pas aux plumes, ressemble aux ailes" - "Suis-je donc une chauve-souris ?" -, elle a proposé de la reformuler ainsi : "L'enfant de la famille du Bouddha, même s'il ne ressemble pas au maître, ressemble au patriarche". Elle en a été tellement touchée qu'elle n'a cessé d'hocher la tête d'approbation.

Lors de cette session, le nombre de participants bouddhistes dépassait les cinq cents, venus de dix pays. Ce qui était particulièrement remarquable, c'était le nombre de personnes âgées de plus de 80 ans, plus important que lors des sessions précédentes. Ces personnes avaient la priorité pour les lits dans les chambres climatisées près de la salle principale - qui était en fait l'ancienne salle de sport de l'école La Cadenelle, transformée en "salle de réanimation".

Il y avait une dame de 90 ans venue du Canada, Diệu Khánh 88 ans d'Allemagne, Diệu Chung 84 ans de Marseille. Cette chambre était réservée uniquement aux plus de 80 ans ; les soixante-dixenaires comme moi n'y avaient pas accès (grâce à la protection du Bouddha, je suis encore en bonne santé).

À propos de Diệu Khánh, 88 ans, l'auteur tient à lui rendre un hommage particulier. Cette personne a apporté une contribution immense aux participants des Sessions d'Études et de Pratique du Dharma en Europe pendant une trentaine de sessions. Elle a dirigé d'une main de maître la cuisine pour des milliers de personnes, préparé 1000 bols de soupe de phở avec une précision telle qu'il n'y en avait ni trop ni trop peu. Elle a cuisiné jusqu'à en avoir le dos voûté et les bras fatigués. Aujourd'hui encore, elle a participé à la session après 15 heures de voiture depuis l'Allemagne, estimant que la voiture permettait d'apporter davantage d'offrandes pour la communauté - par exemple une quinzaine de petits ventilateurs portables, ce qui a beaucoup ému les maîtres et les compagnons de pratique.

Il serait regrettable de louer les aînés sans mentionner les plus jeunes participants. Le plus jeune n'avait que 8 mois, mais l'organisation, ne comptant que les années révolues, l'a fait passer à 1 an. Le petit garçon portait fièrement son badge de participant. Thầy Quảng Đạo, responsable de l'organisation, l'a pris dans ses bras pour le photographeur aux côtés de la centenaire - une photo historique destinée à être publiée.

Les anecdotes d'une session de dix jours ne manquent pas ; l'auteur n'en a retenu que quelques faits importants.

- Le responsable de l'organisation de cette session était Thầy Quảng Đạo, le vice-responsable Thầy Hạnh Quang, et le maître de cérémonie Thầy Tâm Nhật.

- Sư Ông Tánh Thiệt était toujours rayonnant. Après chaque repas, il faisait le tour des participants. Lorsqu'il rencontrait l'auteur, il racontait des histoires sur les Vietnamiens et le port de Marseille : les ouvriers et les tirailleurs indochinois de la Seconde Guerre mondiale. Après la fin de la guerre en 1945, certains s'étaient installés ici et avaient exploité le bois et cultivé le riz sur une centaine d'hectares dans la région marécageuse de la Camargue, près de Marseille.

Il montrait aussi les articles des journaux locaux et nationaux, ainsi que les reportages de trois chaînes de télévision différentes qui étaient venues interviewer et couvrir la session.

- La cérémonie d'ouverture s'est déroulée de manière solennelle et digne. Outre les près de 140 vénérables moines et nonnes, les fidèles remplissaient la salle principale. Étaient également présents des invités français : les autorités locales et l'école. Dans leurs discours, ils ont tous loué le bouddhisme comme une voie de compassion et de sagesse, une voie de paix et de sérénité.

Les journaux français ont écrit : "Merci pour ces dix jours de pratique dans la ville de Marseille organisés par l'Eglise Bouddhique Unifiée d'Europe, qui ont permis à chacun de progresser d'un pas dans la transformation du corps et de l'esprit à travers l'enseignement du corps, de la parole et de l'esprit."

- Un événement particulier a marqué la cérémonie de clôture : l'élévation au rang de Hòa thượng de deux maîtres dont l'ancienneté monastique manquait encore de quatre saisons de retraite d'été, mais dont les mérites et les bienfaits étaient plus que suffisants. Il s'agissait de Thầy Quảng Đạo du temple Khánh Anh (France) et de Thầy Phước Huệ du temple Từ Đàm (Royaume-Uni).

- La fête du 35^e anniversaire de la Famille Bouddhiste d'Europe s'est déroulée de manière très touchante sous les vieux pins du jardin de l'école, au milieu du chant des cigales.

- L'Université des Oanh Vũ a organisé cette année un atelier d'arrangement floral pour offrir des bouquets aux vénérables Hòa thượng de la session. Chaque enfant serraient contre lui un petit chef-d'œuvre pour montrer son talent.

- Trois bienfaiteurs des Pays-Bas ont mis en commun leurs mérites pour offrir le stand de café et de boissons fraîches. Le responsable du stand, surnommé "Hoàng Hôn" ("Epouvante") par les gens qui venaient chercher à boire - parce qu'il hurlait quand quelqu'un ne faisait pas la queue et courait dans tous les sens -, a vu quelqu'un lui voler 10 sacs de glaçons destinés à préparer de la limonade pour les pratiquants sous la chaleur accablante. Il a déclaré qu'il n'était plus qu'un "Yêu Thường Quân" (bienfaiteur faible) et non un Mạnh Thường Quân, et que s'il n'y avait plus de glace, il deviendrait un "Vô Thường Quân" (bienfaiteur de l'impermanence).

- À propos de la glace, l'auteur se souvient de l'orage de grêle terrifiant survenu en plein milieu du repas du midi. De gros grêlons martelaient le toit de verre avec un bruit sourd qui serrait le cœur. Plusieurs voitures stationnées dans la cour ont été bosselées, et certaines ont eu leurs vitres brisées.

- L'auteur a entendu les confidences d'une amie de pratique au sujet du temple où elle s'investit. Une fidèle de longue date, qui faisait de nombreuses bonnes actions, a déclaré trois choses qui ont donné à réfléchir à beaucoup de gens :

1. Pourvu que ce soit profitable, on le fait.

2. Un chiffon usé vaut mieux que de se brûler les doigts.

3. Avoir quelque chose vaut mieux que rien.

Avec ces trois "công án" (kōan), toute explication risque de mener vers les rivages de l'égarement et de s'éloigner de l'autre rive de l'Éveil.

- Le système médical de la session était remarquable. L'exemple typique est la chute "du siècle" de la participante Hoa Lan, soignée de manière "inconcevable". Elle tenait deux verres de thé - un de haricots blancs et un de haricots noirs -, a trébuché sur un fil électrique et est tombée à plat ventre (ce que le langage populaire appelle "faire le crapaud"). Le thé aux haricots noirs lui a coulé de la tête jusqu'à la robe et au pantalon, si bien qu'elle n'a pas osé saluer son maître vénéré qui faisait la marche méditative vers la salle principale. Peu après, elle a remarqué que sa jambe était écorchée et saignait. Les jeunes du bureau l'ont immédiatement emmenée à l'infirmerie où un médecin français l'a désinfectée et soignée.

En boitant pour regagner sa chambre, elle a croisé "le praticien de points d'acupuncture Quang Hồng d'Allemagne", qui lui a proposé de disperser l'hématome. L'après-midi, en descendant dans le jardin pour échapper à la chaleur étouffante des chambres, elle s'est retrouvée au milieu d'une réunion de médecins de renom d'Angleterre, d'Allemagne et de France. Oh, respect à toutes les écoles!

- Cô Thảo de Marseille, célèbre pour ses coups de poing, de frappe, de pincement, de piqûre avec des cure-dents et des stylos-bille sur les points d'acupuncture - des gestes si douloureux qu'on sursaute.

- Anh Hiệp de Stuttgart, qui manipule les tendons, stimule les points et masse les zones bloquées pour faire circuler le sang.

- Anh Quan de Marseille, capable de transmettre de l'énergie, de stimuler les points et de masser, au point de permettre à une jeune femme en fauteuil roulant depuis près de vingt ans de bouger à nouveau les membres.

- Sư Cô Trí Anh de France, toujours munie de son sac de médicaments et d'instruments médicaux. Dès qu'elle a

vu Hoa Lan, elle a sorti de la pommade désinfectante. Le lendemain, la plaie était déjà cicatrisée, et elle lui a encore offert quelques manipulations de la colonne cervicale à faire frémir.

- Pour organiser une session aussi grandiose et paisible, le comité d'organisation a dû déployer beaucoup d'efforts et de moyens. La location de l'école a coûté 80 000 euros ; rien que pour les agents de sécurité de nuit qui gardaient tout le campus perché sur la colline - comme un "Haut de la lande" envahi par le chant des cigales -, il a fallu payer 16 000 euros pour dix jours. Les frais de participation, quant à eux, sont restés les mêmes que les années précédentes.

Tout cet argent a été fourni par les temples et les bienfaiteurs d'Europe. Les frais de participation des fidèles servaient aux courses et aux offrandes pour le sangha.

- L'équipe de cuisine venait de plusieurs pays ; l'auteur n'en connaît pas tous les détails, mais il sait qu'un groupe de Franfort (Allemagne) est venu offrir des bánh bèo et des bánh xù xê. Rien qu'à les entendre, on comprend qu'ils ont "mis le bazar" dans la cuisine jusqu'à minuit, puis le matin ont laissé l'eau de coco et les feuilles de pandanus traîner pour aller écouter les enseignements. C'est cela :

Accumuler à la fois mérites et sagesse.

Comme un tigre qui ajoute des griffes.

- Cette année, l'équipe d'hygiène a été rebaptisée "équipe de l'environnement" - un nom poétique et moderne. Le travail restait le même, mais grâce au changement de "nom" (les cinq agrégats étant passés à une nouvelle page), tous les membres accomplissaient leur tâche avec joie, convaincus de contribuer à embellir l'environnement.

- La soirée artistique de clôture s'est déroulée dans la salle principale. Les enfants de la Famille Bouddhiste Thiện Minh de Lyon ont présenté une danse sur le thème de la patrie particulièrement remarquable. La Famille Bouddhiste d'Europe a proposé des scènes et des chants professionnels de Lyon et de Marseille qui ont rempli tout le programme. La centenaire a voulu monter sur scène pour chanter avec les choristes de plus de 70 ans, mais elle a été refusée au motif que seuls les chanteurs de moins de 50 ans étaient acceptés. Le plus touchant restait les tout-petits qui parlaient et chantaient le vietnamien avec aisance - ce qui a beaucoup réjoui Sur Ông Như Điển, qui a toujours soutenu : "Il faut parler couramment la langue maternelle."

Après la cérémonie de clôture, certains participants ont cherché des transports marseillais pour aller se baigner et goûter le sel de la Méditerranée. Venir jusqu'ici sans connaître la basilique Notre-Dame de la Garde, si vénérée à Marseille, serait une omission. Le port international voit passer les navires de tous les horizons avant d'arriver en France.

Avant de se séparer pour regagner leurs lieux de résidence, chacun s'est



Sau khi rải cát Mandala Dược Sư xuống dòng sông Seine, phái đoàn chụp tấm hình lưu niệm.

donné rendez-vous l'année prochaine au port de Hambourg, en Allemagne - lieu de la 38^e Session d'Études et de Pratique du Dharma en Europe. La centenaire a embrassé l'auteur sur la joue et lui a donné un rendez-vous chaleureux pour l'été 2027.

Été 2026.

En souvenir de la 37^e Session d'Études et de Pratique du Dharma en Europe à Marseille.

Hoa Lan - Thiện Giới

Bên bếp lạnh

Ai biết mình tóc trắng

Vì yêu ngọn nến tàn

Rừng khuya bên bếp lạnh

Ngồi đợi gió sang canh.

Tuệ Sỹ

Dư âm của một đời người đã lặng lẽ cháy hết mình như một ngọn nến trong đêm, để rồi sau tất cả, vẫn diễm nhiên ngồi nghe gió chuyển mùa qua từng canh vắng. Thờ không mở ra một cảnh tượng lớn lao, không dựng lên một bi kịch dữ dội, chỉ tựa một vệt khói mỏng trong chiều tro lạnh hay ánh lửa nhỏ nhoi còn sót lại cuối mùa. Bộn câu thơ có sức mạnh kỳ lạ. Ít chữ đến mức tưởng như không còn gì để nói, nhưng lại mở ra một cõi mênh mông. Đây là phong vị của thơ Đông phương cổ điển, nơi cái được nói ra luôn ít hơn nhiều so với điều còn lại trong im lặng. Chỉ còn một khu rừng về đêm, một bếp lửa nguội dần và một con người ngồi lại với thời gian tịch mịch. Lúc này, sau lớp sương khói cảm hoài, luôn thấp thoáng một phẩm cách rất lớn của Thầy chính là lòng kham nhẫn. Chỉ những tâm hồn đã thấu lẽ vô thường mới có thể ngồi yên bên tro tàn mà vẫn giữ được ánh sáng trong đôi mắt ...

Uyên Nguyên

Près du foyer s'éteignant

Qui sait que ses cheveux ont blanchi

Par amour, comme la flamme mourante d'une bougie

Au cœur de la forêt, près du foyer sans chaleur

Assis à attendre que le vent et le temps passent.

Tuệ Sỹ

Les échos d'une vie s'affaiblissent silencieusement comme une bougie dans la nuit, et pourtant, après tout cela, il reste assis, serein, à écouter le vent, le changement de saison, durant des heures calmes de la nuit. Ce poème ne dépeint ni une scène grandiose, ni une tragédie violente ; il se base sur une fine fumée en fin d'après-midi, comme le crépitement du bois dans les cendres froides ou la faible lueur d'un feu mourant à la fin de la saison. Ces quatre vers possèdent une force étrange. Si peu de mots qu'il semble n'y avoir plus rien à dire, et pourtant ils ouvrent un univers immense. C'est là l'essence de la poésie classique orientale, où les mots sont toujours bien moins nombreux que ceux restés dans le silence. Il y est écrit seulement une forêt la nuit, un feu s'éteignant et une personne assise, contemplant le passage silencieux du temps. *A cet instant, derrière le voile de la mélancolie, transparait toujours une profonde qualité du Maître : son inébranlable patience. Seules les âmes qui ont compris l'impermanence de la vie peuvent s'asseoir sereinement près d'un feu s'éteignant et conserver cette lueur illuminante dans leurs yeux...*

Uyên Nguyên

Lịch sử, nguồn gốc và ý nghĩa Pho tượng Phật bằng đồng có niên đại thế kỷ 16 (trên 400 năm trước)

Pho tượng Phật bằng đồng có niên đại thế kỷ 16 (trên 400 năm trước) là một trong những cổ vật nổi bật và có giá trị nhất trong toàn bộ sưu tập mà nhà thám hiểm người Na Uy Carl Alfred Bock đã thu thập được từ miền Bắc Xiêm (Thái Lan) trong mùa đông năm 1881-1882.

Dưới đây là chi tiết về lịch sử, nguồn gốc và ý nghĩa của pho tượng đặc biệt này :

1. Nguồn gốc xuất xứ và hoàn cảnh Carl Bock có được

* **Địa điểm** : Tượng có nguồn gốc từ vùng Lan Na (thuộc miền Bắc Thái Lan ngày nay, quanh khu vực Chiang Mai, Fang và Chiang Rai).

* **Thời kỳ lịch sử** : Vào thời điểm tượng được đúc (thế kỷ 16), Lan Na là một vương quốc Phật giáo độc lậpophon thịnh với truyền thống điêu khắc tượng đồng rất đặc trưng, trước khi rơi vào sự tranh chấp và chiếm đóng của Miến Điện (Myanmar).

* **Hoàn cảnh Carl Bock tìm thấy** : Trong hành trình kéo dài 14 tháng (1881-1882) được sự bảo trợ của Vua Chulalongkorn (Rama V), Bock tiến sâu vào các phế tích chứa tháp bị rừng nhiệt đới bao phủ ở miền Bắc Xiêm. Tại các tàn tích ở vùng Fang và Chiang Mai, ông đã tự mình đào bới, nhặt nhạnh và thu gom hàng chục pho tượng Phật cổ nằm chìm trong đất đá hoặc bỏ hoang trong các bảo tháp sụp đổ.

Trong cuốn hồi ký *Temples and Elephants* (1884), Carl Bock thừa nhận việc thu thập tượng cổ này diễn ra rất nhay cảm và bị dân làng địa phương lo ngại, vì người bản địa tin rằng hành động chạm hay di dời tượng từ nơi thờ tự linh thiêng sẽ quấy rầy các linh hồn canh giữ (thần Phi/Nat).

2. Đặc điểm nghệ thuật và giá trị cổ vật

Pho tượng Phật thế kỷ 16 hiện đang lưu giữ tại Bảo tàng Lịch sử Văn hóa ở Oslo (Kulturhistorisk museum) sở hữu những đặc điểm tiêu biểu của trường phái nghệ thuật điêu khắc Lan Na cổ

* **Chất liệu & Kích thước** : Đúc bằng đồng, chiều cao 59 cm (khả lớn so với đa phần tượng thờ cá nhân hay tượng trong các bộ sưu tập khảo cổ tư nhân).

* **Tư thế** : Đức Phật ngự tọa thiền định kiết già trên tòa sen đặt trên một bệ tượng hình bát giác.

* **Văn bia khắc cổ** : Điểm vô cùng quý giá của pho tượng này là trên phần bệ cổ khắc một đoạn minh văn dài bằng chữ Lan Na cổ. Đoạn chữ này ghi lại thông tin về người phát tâm đúc tượng, lời nguyện công đức cũng như mốc thời gian chế tác, giúp các nhà nghiên cứu xác định chính xác niên đại của pho tượng vào thế kỷ 16 (khoảng những năm 1540).

3. Hành trình đến Oslo và việc lưu giữ

* Sau khi hoàn thành chuyến thám hiểm và trở về châu Âu năm 1883, Carl

Bock đã bán lại bộ sưu tập gồm 85 hiện vật Xiêm (trong đó có 24 bức tượng Phật các loại) cho Bảo tàng Dân tộc học thuộc Đại học Oslo (tiền thân của Bảo tàng Lịch sử Văn hóa Oslo ngày nay).

* Một pho tượng tương tự có khắc chữ niên đại năm 1540 AD cũng được Bock bán cho Bảo tàng Anh (British Museum) tại London.

* Suốt hơn một thế kỷ, pho tượng thế kỷ 16 này được bảo tàng Oslo gìn giữ nghiêm ngặt trong điều kiện khí hậu và bảo quản tiêu chuẩn của bảo tàng học phương Tây, tránh được sự thất lạc hoặc hư hại do chiến tranh và khí hậu nhiệt đới ẩm tại Đông Nam Á.

4. Triển lãm và nghi lễ tâm linh năm 2025

* **Trung bày đặc biệt** : Nhân kỷ niệm 140 năm xuất bản cuốn sách *Temples and Elephants*, từ ngày 4/2 đến 6/4/2025.

Bảo tàng Lịch sử Văn hóa ở Oslo đã đưa pho tượng Phật quý này ra trưng bày tại một tủ kính riêng biệt, trang trọng nhất trong triển lãm “Carl Bock - Temples and Elephants”.

* **Nghi lễ chiêm bái của Tăng đoàn quốc tế** (ngày 3/3/2025) :

Bảo tàng đã đón tiếp một phái đoàn Phật giáo gồm 15 vị cao tăng đến từ Thái Lan, Singapore và Na Uy, do Trưởng lão Phrapromsithi (Trụ trì Chùa Núi Vàng - Wat Saket, Bangkok) dẫn đầu, cùng Đại sứ Thái Lan tại Na Uy Nitivadee Manitkul.

Các vị cao tăng và quan khách đã cử hành nghi thức tụng kinh, chiêm bái trước pho tượng Phật cổ hơn 400 năm tuổi này. Đại diện phía Thái Lan đánh giá cao việc bảo tàng Oslo đã lưu giữ và tôn kính di sản Phật giáo Xiêm La suốt 140 năm qua, xem đây là một biểu tượng gắn kết văn hóa - tâm linh đặc biệt giữa hai dân tộc Thái Lan và Na Uy.

Histoire, origines et signification de la statue de Bouddha en bronze datant du XVIe siècle (vieille de plus de 400 ans)

La statue de Bouddha en bronze du XVIe siècle (vieille de plus de 400 ans) est l'une des pièces les plus remarquables et les plus précieuses de la collection constituée par l'explorateur norvégien Carl Alfred Bock dans le nord du Siam (Thaïlande) durant l'hiver 1881-1882.

Vous trouverez ci-dessous des précisions sur l'histoire, les origines et la portée de cette statue exceptionnelle :

1. Provenance et circonstances de l'acquisition d'après Carl Bock

* **Origine** : La statue provient de la région de Lan Na (située dans l'actuelle Thaïlande du Nord dans les environs de Chiang Mai, Fang et Chiang Rai).

* **Contexte historique** : À l'époque de sa fonte (XVIe siècle), Lan Na était un royaume bouddhiste indépendant et prospère, réputé pour sa tradition de sculpture sur bronze très caractéristique, avant d'être impacté par les conflits et l'occupation de la Birmanie (Myanmar).

* **Circonstances de la découverte par Carl Bock** :

Au cours d'une expédition de 14 mois (1881-1882) parrainée par le roi Chulalongkorn (Rama V), Bock s'est aventuré au cœur des ruines de temples envahis par la jungle dans le nord du Siam. Parmi les vestiges des régions de Fang et de Chiang Mai, il a personnellement mis au jour et rassemblé des dizaines de statues anciennes de Bouddha, enfouies dans le sol ou abandonnées au sein de stupas en ruine.

Dans ses mémoires intitulées “Temples and Elephants” (1884), Carl Bock a reconnu que l'acquisition de cette statue ancienne a été une affaire délicate, source d'inquiétude pour les villageois ; en effet, les populations locales croyaient que toucher la statue ou la retirer de son sanctuaire sacré contrarierait les esprits gardiens (les saints Phi / Nat).

2. Caractéristiques artistiques et valeur historique

La statue de Bouddha du XVIe siècle, actuellement conservée au Musée d'histoire culturelle d'Oslo (Kulturhistorisk museum), présente des caractéristiques propres à l'ancienne école de sculpture de Lan Na

* **Matériaux et dimensions** : Moulée en bronze ; hauteur de 59 cm (une taille relativement grande comparée à la plupart des statues de dévotion personnelle ou à celles issues des collections archéologiques privées).

* **Posture** : Le Bouddha est représenté assis en posture de méditation du lotus sur un trône de lotus, lui-même reposant sur un piédestal octogonal.

* **Inscription** : Un élément particulièrement précieux de cette statue est la longue inscription gravée sur le piédestal en ancienne écriture Lan Na. Ce texte consigne des détails concernant le commanditaire de la statue, la dédicace des mérites et la date de création, permettant aux chercheurs de dater précisément l'œuvre du XVIe siècle (vers 1540).

3. Voyage vers Oslo et conservation

* De retour en Europe en 1883 après son expédition, Carl Bock vend sa collection de 85 objets siamois - dont 24 statues de Bouddha de types variés - au Musée ethnographique de l'Université d'Oslo (l'actuel Musée d'histoire culturelle d'Oslo).

* Une statue similaire, portant une inscription datée de 1540, a également été vendue par Bock au British Museum de Londres.

* Pendant plus d'un siècle, cette statue du XVI^e siècle a été méticuleusement conservée par le musée d'Oslo dans des conditions climatiques et de conservation conformes aux normes des musées occidentales, évitant ainsi toute perte ou tout dommage lié à la guerre ou au climat tropical humide de l'Asie du Sud-Est.

4. Exposition et cérémonie spirituelle en 2025

* **Exposition spéciale :** Pour marquer le 140^e anniversaire de la publication de l'ouvrage "Temples and Elephants", le Musée d'histoire culturelle d'Oslo présente cette précieuse statue de Bouddha dans une vitrine dédiée et mise en valeur au sein de l'exposition "Carl Bock - Temples and Elephants", qui s'est tenue du 4 février au 6 avril 2025.

* **Cérémonie de vénération par la délégation monastique internationale (3 mars 2025) :**

Le musée a accueilli une délégation bouddhiste composée de 15 hauts dignitaires monastiques venus de Thaïlande, de Singapour et de Norvège - sous la conduite de Phrapromsithi (abbé du Wat Saket, le temple du Mont d'Or à Bangkok) - et accompagnés de Nittadee Manitkul, ambassadrice de Thaïlande en Norvège.

Les moines et les invités de marque ont récité des prières et rendu hommage à cette ancienne statue de Bouddha, vieille de plus de 400 ans. Les représentants thaïlandais ont vivement salué le musée d'Oslo pour avoir préservé et honoré ce patrimoine bouddhiste siamois au cours des 140 dernières années, le considérant comme un symbole privilégié des liens culturels et spirituels unissant les peuples de Thaïlande et de Norvège.

“Rồi sẽ có một ngày... con có thể mua cho Cha Mẹ những thứ tốt nhất, nhưng lại không mua được thời gian để họ ở lại.”

Cha Mẹ càng cần con báo đáp, bằng những điều lớn lao.
Một cuộc gọi hỏi thăm,
một bữa cơm cùng nhau,
một lần về nhà khi Cha Mẹ còn khỏe...
đôi khi đã làm niềm vui rất lớn.
Con cứ nghĩ mình còn trẻ,

Cha Mẹ còn khỏe,
chữ hiếu để ngày mai cũng được.

Nhưng tuổi trẻ của con còn dài,
còn tuổi già của Cha Mẹ thì mỗi ngày một ngắn lại.

Đừng để đến lúc có đủ khả năng báo hiếu, mẹ lại không còn đủ thời gian để nhận.

“Il viendra un jour... où tu pourras acheter pour tes parents les meilleures choses, mais tu ne pourras pas acheter le temps pour qu'ils restent.”

Les parents n'ont pas besoin que tu leur rendes avec de grandes choses.

Un appel pour prendre des nouvelles,
un repas ensemble,

Un retour à la maison quand les parents sont encore en bonne santé... parfois a apporté une grande joie.

Tu penses encore être jeune,
Tes parents sont encore en bonne santé,
Le devoir filial peut attendre demain.

Mais ta jeunesse est encore longue, et la vieillesse de tes parents raccourcit chaque jour.

Ne laisse pas le moment où tu as les moyens de montrer ta gratitude arriver quand ta mère n'a plus assez de temps pour le recevoir.

Directeur/Éditeur et adresse du Périodique

Vénérable Supérieur Thich Quang Dao

1, Rue du Très Vénérable Thich Minh Tâm 91000 Évry-Courcouronnes - France

Nom/adresse de l'Imprimeur : R.P.N,

36-40 bd Robert Schuman 93190 Livry Gargan Tél : 0149362673-fax : 0149362689

Prix d'abonnement trimestriel au numéro : 2€50 (10€ par an)

Sommaire du Périodique (Sơ lược Bản Tin) No.150 - Octobre / 2026

- * Regarde sur 37 séminaires bouddhiques européens ; P1-4
- * Impression des participants au séminaire bouddhique européen 2026 ; P5-6
- * Les nonnes réfléchissent en participant au 37^{ème} séminaire bouddhique européen du 21 au 30 juillet 2026 ; P7-8
- * Un lotus s'épanouit radieusement au cœur de Marseille ; P9-15
- * Réflexions sur la 37^e retraite européenne d'étude du Dharma bouddhiste à Marseille ; P16
- * Programme des activités 2026 de la famille bouddhique Quang Duc ; P17
- * 37^{ème} Séminaire bouddhique européen à Marseille, en France du 21 au 30/07/2026 ; P18
- * Liste de donations pour le Vu Lan (fête de la Piété filiale) 2026 ; P 19
- * Invitation au Repas-social le dimanche 01.11.2026, Soutien à la rénovation de la pagode Khánh Anh Évry-Courcouronnes ; P20
- * Coupons d'offrandes des dons pour la création des statues du Bouddha Shakyamuni situées de chaque côté du Grand Hall de la salle des prières principale / pour la création des statues du Boddhisattva Quan Thê Am / pour le repas social de fin d'année 01/11/2026 / pour la cérémonie Thanh Minh (les prières de libération des âmes) du dimanche 01/11/2026 ; P21
- * Lettre de cœur : Appel au soutien et aux dons suite aux tremblements de terre et crises aux Népal - Tibet ; P 22
- * Qu'est-ce qui est étrange à Marseille ? ; P23-27
- * Des inquiétudes des organisateurs du séminaire à l'accomplissement complet ; P 28-29
- * Impression du 37^{ème} séminaire bouddhique européen, Marseille, France, 2026 ; P 30-32
- * Le Précieux Joyau de 100 ans ; P 33-37
- * Histoire, origines et signification de la statue de Bouddha en bronze datant du XVI^e siècle ; P 38-39
- * Quatrième de couverture : Annonces du repas social de fin d'année, de la fête de Thanh Minh 2026 et du séminaire bouddhique européen d'hiver 2026 ; P 40.

PUBLICATION (Trimestrielle) KHANH ANH

BULLETIN ADHÉSION/ABONNEMENT

(Adhésion Khanh Anh : 10€/par an) (Abonnement Khanh Anh : 10€/par an)

NOM :

ADRESSE :

Adhésion seule :

Abonnement à Khanh Anh (14).....

Adhésion + Abonnement à Khanh Anh (9)

(Chèque payable à l'ordre de : Pagode Khanh Anh)

PERIODIQUE Khánh Anh

1, rue du Très Vénérable Thích Minh Tâm

91000 Évry-Courcouronnes - France

Tél : 01.64.93.55.56 - 07.70.07.33.99

E-mail : thichquangdao@khanhanh.fr

www.khanhanh.fr

14, av Henri Barbusse 92220 Bagneux - France

Tél : 01.46.55.84.44 - 06.09.09.01.19

E-mail : dieutram@gmail.com

Kính mời Quý vị đến tham dự và ủng hộ buổi chiếu phim tài liệu **Từ Tro Tàn Chiến Tranh** do đạo diễn Thanh Tâm thực hiện vào ngày thứ bảy 03/10/2026,

tại **Khánh Anh Đại Tự - Évry-Courcouronnes, Pháp Quốc.**
Từ 12 giờ chiều phim, dùng cơm self-service do Đại tự khoản đãi...

Quý vị có thay đổi địa chỉ mời xin cho biết. Nếu có điện thoại tay, xin cho biết để gọi tin tức nhanh hơn.

Cuối tuần Tâm Linh Tây Tạng Mạn Đà La Bồ Tát Địa Tạng và Cầu nguyện

Kính mời quý vị về tham dự 2 ngày : Thứ bảy 31/10/2026, lúc 14h30 buổi thuyết về Ý nghĩa Mạn Đà La Bồ Tát Địa Tạng và Phật Dược Sư.

Chủ nhật 01/11/2026, lúc 16h, lễ xóa Mạn Đà La Địa Tạng phát cát thiêng cho Phật tử.

Lễ thắp hương tại Đài Tưởng Niệm Chùa Khánh Anh Évry-Courcouronnes

Kính mời Quý Vị, bà con đồng hương về tham dự thắp nén tâm hương Tưởng Niệm Thuyền Nhân Tỵ Nạn, Chiến Sĩ và Đồng Bào đã hy sinh cho tự do cho dân tộc Việt Nam, tại trước Đài Tưởng Niệm Đại tự Khánh Anh Evry, vào ngày chủ nhật 01/11/2026, lúc 10h00.

Thông Báo Lễ Thanh Minh 2026

Năm nay, ngày chủ nhật 01/11/2026, vào lúc 11 giờ 00, có khóa lễ cầu siêu chư hương linh có thờ tro cốt tại tháp Địa Tạng. Chùa sẽ làm lễ chung với lễ cầu siêu hàng tuần trên Chánh Điện. Trân trọng kính mời quý gia quyến có để tro cốt thân nhân trong tháp Địa Tạng, xin dành chút thì giờ về Chùa thăm viếng và dự lễ cầu siêu **Lễ Thanh Minh 1/11/26 tại Pháp.**

Để góp phần củng cố đường trùng tu Đại tự Khánh Anh Évry-Courcouronnes.

Xin mời quý Phật Tử, bà con đồng hương và các bạn hữu tại Paris và phụ cận tham dự đông đảo.

Bữa Cơm Xã Hội Tất Niên 2026

sẽ được tổ chức lúc 12 giờ đến 16 giờ ngày Chủ Nhật 01/11/2026 tại Giảng đường chùa Khánh Anh Évry-Courcouronnes có các quầy hàng dùng ngay tại chỗ hay ủng hộ mua đem về nhà.

1 rue du Très Vénérable Thích Minh Tâm 91000 Évry-Courcouronnes. R.E.R: (ligne D) gare Bras de Fer (Xin chú ý : chủ nhật và ngày lễ, tàu điện RER ligne D, chỉ có từ gare de Lyon về gare Bras de Fer)

với sự cộng tác các anh chị Ca sĩ tại Paris - Pháp quốc, phát tâm cúng dường Văn nghệ :

Đình Đại, Đình Khôi, Ngọc Xuân, Kim Hoa, Hồng Hạnh, Thu Nguyệt, Lưu Vũ, Kim Hồng.

Các vũ khúc dân tộc : Trình diễn múa Tây Tạng, Nhóm múa AVB, Gia Đình Phật Tử Quảng Đức.

Nhạc sĩ : Duy Tân và Đặng Bình. MC : Thanh Long.

Muốn biết thêm mọi chi tiết, xin liên lạc về chùa Khánh Anh Évry-Courcouronnes.

Tél : 01.64.93.55.56 - 07.70.07.33.99. E-mail : thichquangdao@khanhanh.fr.

Pho tượng Phật bằng đồng có Niên Đại thế kỷ thứ 16, hiện đang lưu giữ tại Bảo tàng Lịch sử Văn hóa ở Oslo - Na Uy, sẽ được triển lãm và nghi lễ tâm linh tại Đại Tự Khánh Anh Évry trong 2 ngày thứ bảy và chủ nhật 5-6/12/2026. Kính mời Quý bà con Phật về chiêm bái và góp phần cần nguyện.

Ngày thứ bảy 05/12/2026, cũng theo thông lệ hàng năm Đại Tự Khánh Anh Évry-Courcouronnes sẽ tổ chức buổi Cơm Từ Thiện để giúp đỡ Téléthon 2026. Kính mời Quý vị đến ủng hộ cùng nhau góp phần tịnh tài giúp các nhà nghiên cứu bào chế thuốc chống lại những căn bệnh hiểm nghèo của các trẻ em.

Thông Báo An Cư Kiết Đông 2026

Ngày An Cư Kiết Đông 2026 của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu sẽ được tổ chức tại Liên Hoa Đạo Trảng, Trondheimsvegen 205, 2067 Jessheim - Norvege, từ ngày thứ ba 8/12/2026 (30/10 Bính Ngọ) đến ngày thứ sáu 18/12/2026 (10/11 Bính Ngọ). Mọi chi tiết xin liên lạc về Thượng Tọa Viên Ngộ, số điện thoại : 00.47 (0) 40.589999 - (0) 67.973033.

TÂM THƯ KÊU GỌI CỨU TRỢ ĐỘNG ĐẤT LŨ LỤT TẠI BIÊN GIỚI NEPAL và TÂY TẠNG

Tuần lễ cuối tháng 8 vừa qua là tuần lễ đau thương của đất nước Nepal và Tây Tạng. Nguyên nhân do trận rung chấn nhỏ khoảng 4,4 độ richter, khiến cho khối băng tuyết khổng lồ trên dãy Himalaya sụp xuống sông Lhende Khola vào sáng ngày 26/08/2026 tại khu vực biên giới Nepal và Tây Tạng đã chôn ngòi cho một thảm họa lũ quét và sạt lở đá tàn khốc.

Quả là một nỗi bi thương lớn lao cho những nạn nhân không may mắn và cả gia đình trong hiện tại, cũng như đời sống về sau. Hôm nay Hội Đồng Điều Hành Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu, thành tâm kêu gọi chư Tôn đức Tăng Ni và bà con Phật tử, từ bi hoan hỷ ủng hộ tịnh tài góp phần cứu trợ chia sẻ phần nào khổ đau với cư dân ở biên giới của Nepal và Tây Tạng.